

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ DÂN VĂN VÀ CHIÊU HỒI



Hoàng Sa

HÀNH THỜ
VIỆT NAM CỘNG HÒA

Hoàng Sa

**LÃNH THỔ
VIỆT NAM OỘNG HÒA**

● DẪN NHẬP

Vụ Trung Cộng đột nhiên xâm lăng quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam trở thành một trong những vấn đề quan trọng và gây sôi động nhất vào đầu năm 1974. Có nhiều điểm đáng chú ý trong vụ này.

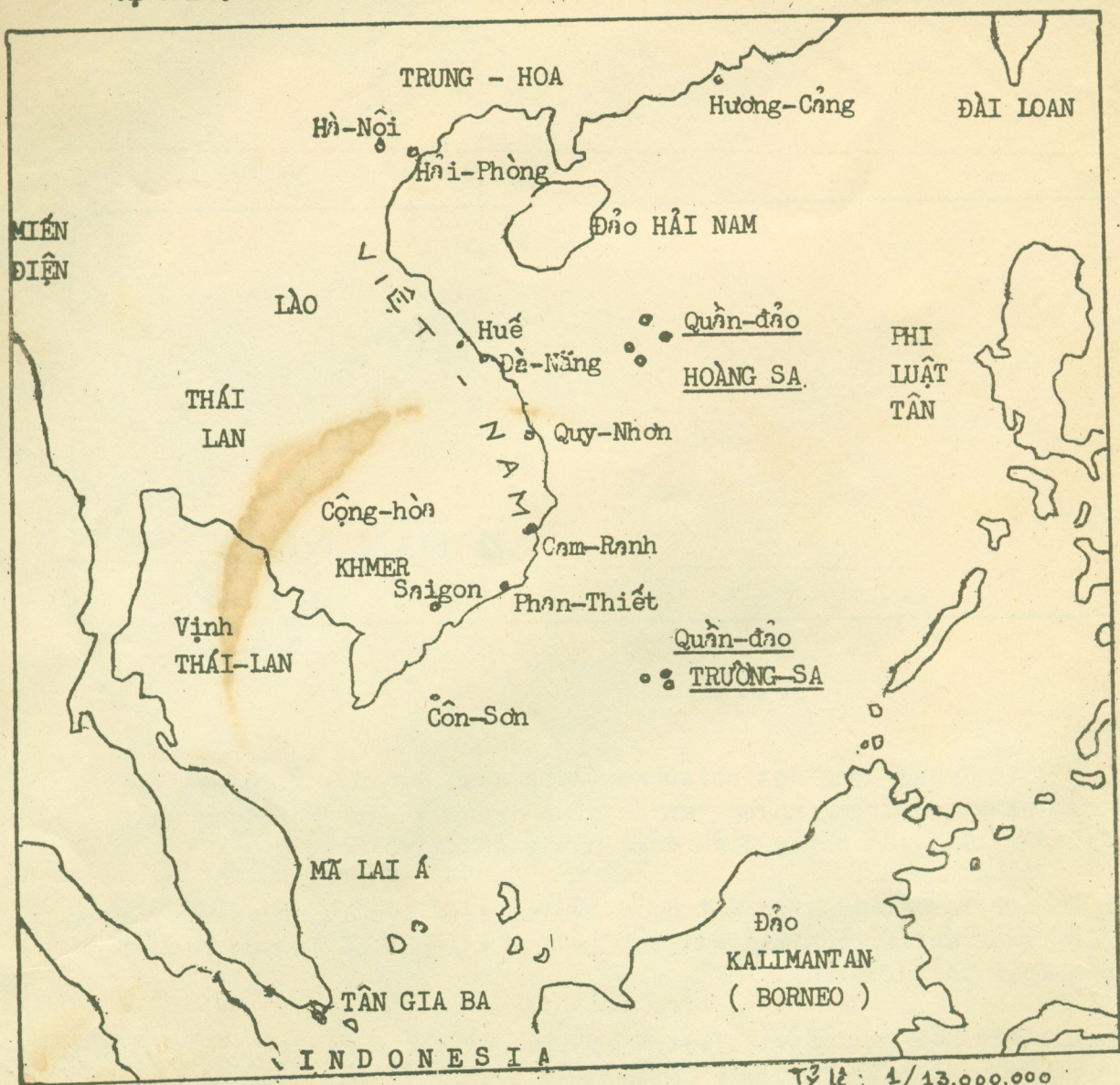
Trước hết sự việc một nước lớn sử dụng lực lượng quân sự hùng mạnh để cưỡng chiếm lãnh thổ của một láng giềng nhỏ bé là một hành động mà nhân loại phải lên án.

Thứ hai là đối với Việt Nam, lịch sử chống xâm lăng Bắc Phương đã được làm sống lại. Trận hải chiến ngày 19.1.1974 đã chứng tỏ với thế giới ý chí và khả năng chiến đấu để bảo vệ quê hương của nhân dân Việt Nam.

Thứ ba là mọi người đều phải thắc mắc không biết vì lý do và sự quan trọng đặc biệt nào mà vụ tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa lại bùng nổ hiện nay với sự can dự quyết liệt của Trung Cộng cũng như sự tái phát yêu sách của các quốc gia khác.

Thứ tư là mặc dầu hiện nay Trung Cộng đang tạm chiếm quần đảo, cuộc tranh chấp chưa phải là đã chấm dứt. Vấn đề chủ quyền trên những quần đảo ở biển Nam Hải trong nhiều năm qua đã gây tranh chấp giữa các quốc gia Trung Hoa (Trung Hoa Quốc Gia và Trung Cộng), Việt Nam, Phi Luật Tân, Indonésia và chưa bao giờ được giải quyết ổn thỏa,

Vị-trí Quần-Đảo HOÀNG-SA và TRƯỜNG-SA trong biển NAM-HẢI



Và sau hết trong sự tranh chấp đó, quan niệm, lập trường của các quốc gia trên thế giới như thế nào? Về phía Việt Nam phản ứng ra sao; Bắc Việt và Việt Cộng có thái độ gì, Việt Nam Cộng Hòa đã, đang và sẽ hành động theo nguyên tắc chiều hướng nào?

Tập sách nhỏ này được soạn để giới thiệu với người đọc những hải đảo xa xôi mà trước kia không mấy ai biết rõ, trình bày cuộc xâm lăng của Trung Cộng mới đây, và đưa ra một số luận cứ cùng bằng chứng không thể chối cãi để minh xác chủ quyền của Việt Nam trên quần đảo Hoàng Sa.

PHẦN I ● QUẦN ĐẢO HOÀNG SA

I Địa dư

Quần đảo HOÀNG SA gồm một dãy đảo san hô nhỏ ở ngoài khơi miền Trung Việt Nam, nằm giữa kinh tuyến 111° - 113° Đông và vĩ tuyến $15^{\circ}45'$ - $17^{\circ}00'$ Bắc, cách Đà Nẵng khoảng 170 hải lý về hướng Đông (★).

Trên bản đồ Âu Mỹ, quần đảo HOÀNG SA được ghi là PARACELS (Archipel des PARACELS). Người ta thường lầm tên quần đảo này với quần đảo TRƯỜNG SA mà tên Âu Mỹ là SPRATLEY, cũng ở ngoài khơi Việt Nam nhưng xa hơn về phía Nam, giữa kinh tuyến 112° - 115° Đông và vĩ tuyến 8° - 12° Bắc ; cách bờ biển Phan Thiết 280 hải lý hướng Đông Nam.

Với người Tàu, quần đảo HOÀNG SA đôi khi được gọi bằng tên TÂY SA và quần đảo Trường Sa được gọi là NAM SA. Tuy nhiên những danh xưng của Trung Hoa không thống nhất vì trước kia người Tàu hiểu biết rất mơ hồ về những quần đảo, trong biển Nam Hải.

Quần đảo HOÀNG SA có trên 120 đảo có thể chia ra làm 4 nhóm :

1)- NHÓM PHÍA BẮC mệnh danh là nhóm TUYẾN ĐỨC (Amphitrite) gồm 12 đảo đáng kể, quan trọng nhất là các đảo : Phú Lâm (Ile Boisé), đảo Nam, đảo Trung, đảo Bắc, đảo Cay.

Cuộc xâm lăng mới đây của Trung Cộng đã xảy ra tại nhóm NGUYỆT THIÊM này.

4)- PHÍA CỰC NAM đứng đơn độc một đảo TRI TÔN, do cát san hô (sable corallien) tạo nên,

Ngoài ra, còn có những mỏm đá san hô thấp chỉ nhô lên khỏi mặt biển một vài thước, khi nước triều dâng thì chìm dưới mặt nước.

Như vậy, mặc dù có tới hàng trăm đảo, diện tích tổng cộng của những đảo quan trọng không quá 10 cây số vuông.

Ngoại trừ đảo PHŨ LÂM có cây cối rậm rạp, các đảo khác chỉ có những bụi nhỏ.

Từ trước năm 1960 Trung Cộng đã tự tiện cho quân đội chiếm những đảo trong nhóm Tuyên Đức và Lincoln.

Để ngăn chặn sự lấn chiếm thêm của ngoại bang, ta đã phái quân đội tới canh gác tại những đảo thuộc nhóm Nguyệt Thiêm. Việc trú đóng có tính cách tượng trưng vì trong 5 đảo chính của nhóm đảo này (Hoàng Sa, Cam Tuyền, Duy Mộng, Quang Hòa, Vĩnh Lạc) chỉ có Hoàng Sa là thường xuyên có một Trung Đội Địa Phương Quân, quân số không quá 30 người. Trên đảo này còn có một trạm Khí Tượng với mấy nhân viên dân sự, công tác của họ rất hữu hiệu vì vùng quần đảo này là nơi thường tập trung các trận bão lớn thổi vào lục địa.

II Lịch sử

1.- Về địa danh quần đảo thì tên Hoàng Sa được thấy nói đến đầu tiên trong sách Phủ Biên Tạp Lục của Lê Quý Đôn (1776).

"Ở ngoài Cù Lao Ré có đảo Đại Trường Sa. Ngày trước nơi đây thường sản xuất nhiều hải vật chở đi bán các nơi, nên nhà nước có thiết lập một đội Hoàng Sa để thu nhận các hải vật. Người ta phải đi ba ngày đêm mới đến được đảo Đại Hoàng Sa ấy, như thế là đảo Đại Hoàng Sa đã gần đến xứ Bắc Hải".

QUẦN-ĐẢO HOÀNG-SÁ

(Nhóm NGUYỆT-THIỆM)

1110 30 Đông

1 KM

Đảo Hoàng Sa

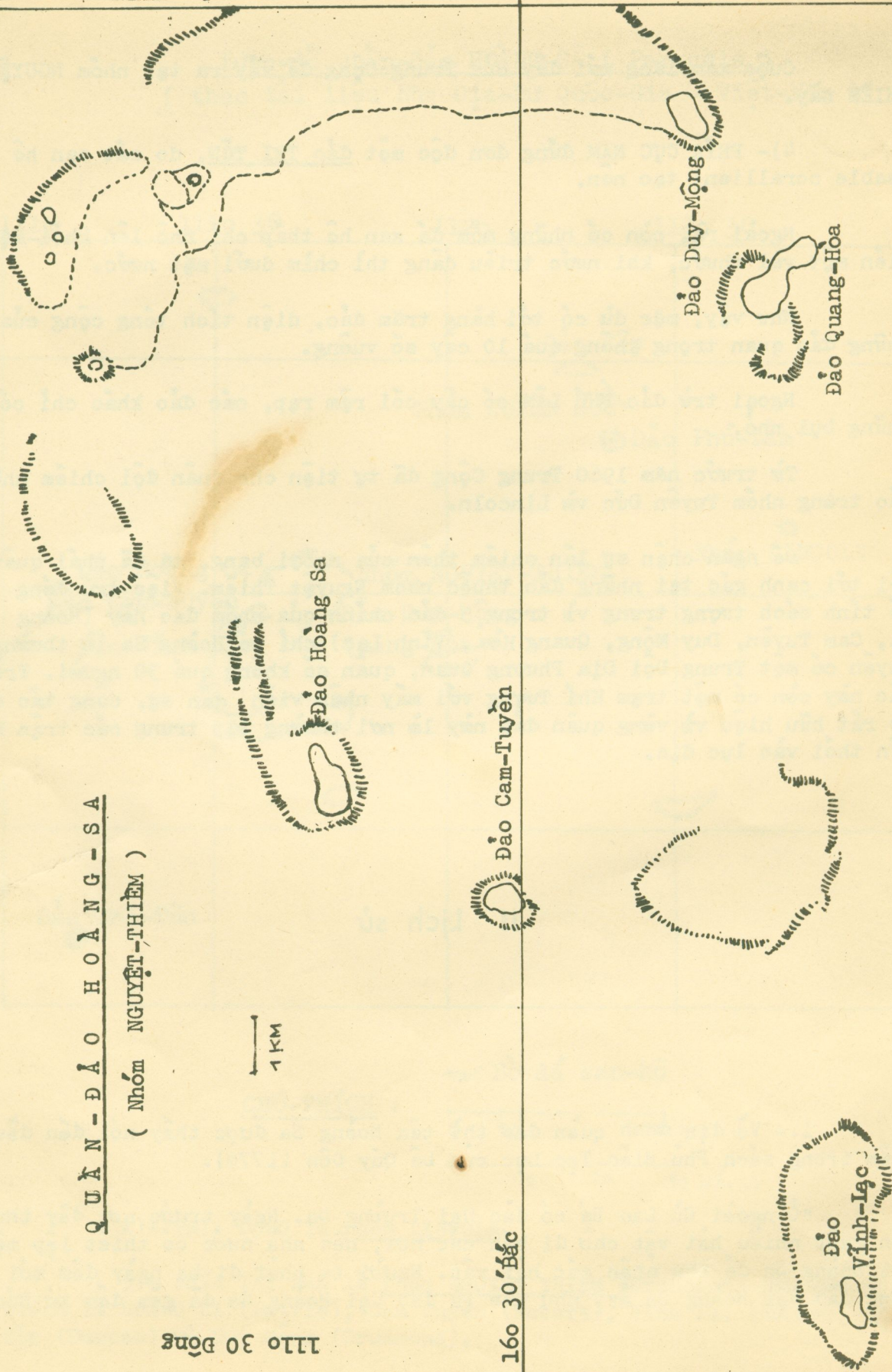
Đảo Cam-Tuyền

160 30 Bắc

Đảo Duy-Mộng

Đảo Quang-Hoa

Đảo
Vĩnh-Lạc



Cứ theo như vị trí xác định qua đoạn văn trích dẫn trên đây thì chính là quần đảo Hoàng Sa, có lẽ khi xưa có nhân đã không phân biệt được rõ ràng những đảo ngoài biển xa đó nên dùng lẫn lộn danh từ Hoàng Sa, Trường Sa. Riêng địa danh Trường Sa thì trong sách "Thiên Nam Tứ Chí Lộ Đồ Thư" của Đồ Bá hồi cuối thế kỷ 17 đã có nói. Sách này gồm có 4 quyển, trong mỗi quyển có một số bản đồ với những lời chú thích viết riêng trên một trang hoặc được viết liền trên phía bản đồ. Những bản đồ này vẽ lại đường lối đi từ Thăng Long đến nước Chiêm Thành, từ Kinh Kỳ cho đến Quảng Đông, từ Phú Phụng Thiên cho đến Quảng Tây, Vân Nam và từ Kinh Thành cho đến cửa Bắc Quang (Lang Son).

Theo nhà khảo cổ Pháp Dumoutier, soạn giả bài khảo cứu nhan đề : "Etude sur un portulan annamite du 15e siècle" đăng tải trong Bulletin de Géographie historique et descriptive (1896) thì những bản đồ này đã được vẽ theo những tài liệu thâu lượm được vào cuối thế kỷ 15, trong khi vua Lê Thánh Tôn thân chinh đi đánh Chiêm Thành (1470).

Chính trong một số các bản đồ này, đã thấy có ghi đảo danh Trường Sa (tham chiếu Hồng Đức bản đồ) của Viện Khảo Cổ Saigon năm 1962 dịch theo bản vi-phim (microfilm) của Đông Dương Văn khố (Tokyo Bunke. Tokyo vi phim số 100.891). Vậy Trường Sa đã được đặt tên sau khi Vua Lê Thánh Tôn bình định Chiêm Thành.

Đến đời nhà Nguyễn thì danh xưng đã được xác định rõ ràng giữa hai quần đảo theo cuốn "Univers, Histoire et Description de tous les peuples, de leurs religions, mœurs et coutumes" của Đức Giám Mục Taberd (1833) thì vào đầu đời Gia Long đã thấy được người Việt Nam gọi là quần đảo Cát Vàng hay Hoàng Sa, có lẽ vì thấy ở đây có một bãi cát vàng.

Trên bản đồ "Đại Nam Nhất Thống Toàn Đồ" trích trong Hoàng Việt Địa dư Chí của Phan huy Chú (1834) dưới đời Minh Mạng đã dùng tên "Vạn Lý Trường Sa" để chỉ định một quần đảo toa lạc ở phía nam quần đảo Hoàng Sa.

Danh từ Paracels xuất hiện lần đầu tiên trên một bản đồ Bán Đảo Đông Dương (Carte de la Peninsule Indochinoise) do Frères Van Langren, người Hoà Lan, ấn hành năm 1595.

Bản đồ này phác hoạ nhờ những tài liệu của người Bồ Đào Nha, nối gót nhà hàng hải Vasco de Gama, đã tiên phong đông du tìm kiếm xứ Ấn Độ bằng đường biển (route maritime des Indes) bằng cách đi vòng mũi Hảo Vọng (Cap de Bonne Espérance) năm 1497. Nhiều tàu thủy Bồ Đào Nha đã tới Malacca từ năm 1509, Xiêm La từ năm 1511, vào năm 1516 thì Fernando Perez d'Andrade đến cửa biển sông Mékong.

Theo Giáo Sư Pierre Yves Manguin, danh từ Ilhas do Parcel (Pracel) do người Bồ Đào Nha đặt ra. Trong từ ngữ của họ, danh từ Parcel có nghĩa là "đá ngầm" (récif), cao tảng (haut-fond). (Xem biên khảo "Les Portugais sur les côtes du Vietnam et du Canpa) đăng trong Bulletin de l'Ecole Française d'Extrême Orient, année 1972, page 74).

Nhưng theo Giáo sư A. Brébion, Paracels do tên một chiếc tàu của Công Ty Hoà Lan Đông Ấn, tên Paracelsse, bị chìm đắm tại quần đảo này hồi thế kỷ XVI. (Xem Dictionnaire de bibliographie générale ancienne et moderne, de l'Indochine Française - 1935 - Société d'Éditions Géographiques maritimes et Coloniales, 17 rue Jacob, Paris VIè).

2.- Người Việt Nam đã tới khai phá các đảo này từ lâu đời. Các chúa Nguyễn đã cho lập "đội Hoàng Sa" để khai thác sản vật trên đảo từ đầu thế kỷ 18 (1)

Năm 1816 vua Gia Long đã tới thượng cờ trên đảo (2) xác nhận sự chiếm hữu thực sự của Việt Nam. Nhà vua đã cho lập đội Hoàng Sa để kiểm soát khai khẩn đảo này.(3)

Trong cuốn "Hồi ký và Giao chỉ Chi-Na" (Mémoires sur la Cochinchine J.B. Chaigneau (1769-1825), cũng có giới thiệu Giao chỉ China là xứ Nam Việt gồm cả quần đảo Paracels; đồng thời cũng có chép về sự chiếm hữu chánh thức của vua Gia Long như vừa nói trên.

Năm 1836 Vua Minh Mạng và ông Phạm Hữu Nhật lãnh chức Thủy quân Xuất đội đến đảo Hoàng Sa đo đạc, xác định vị trí các đảo và họa đồ (4).

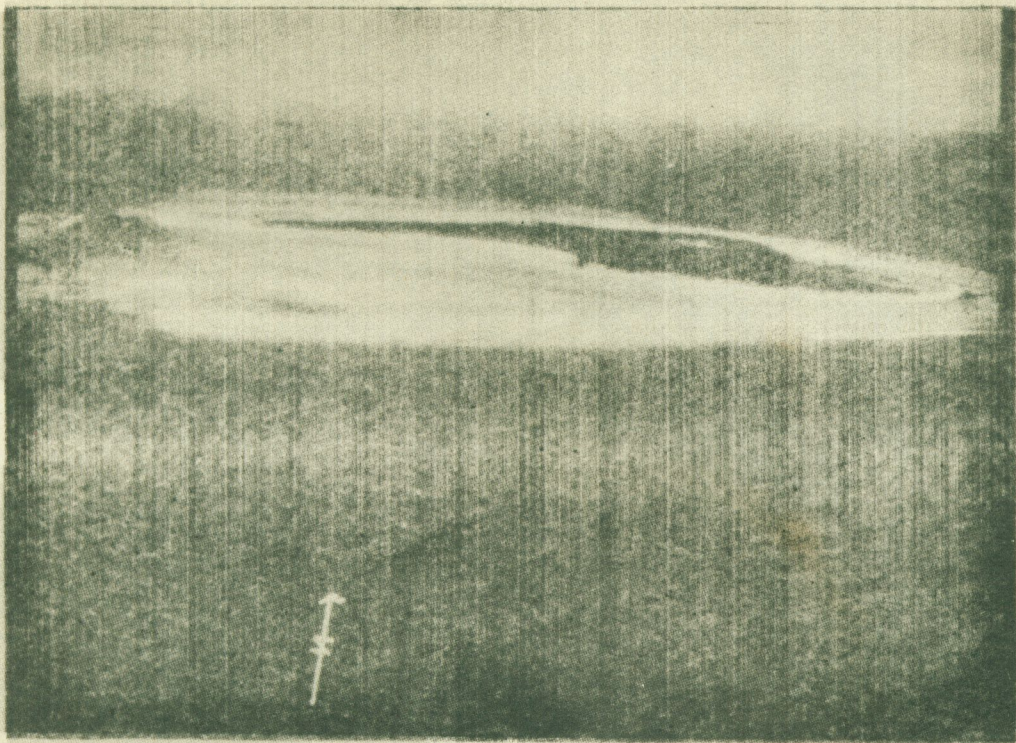
Năm 1925, có cuộc thám hiểm về hải-dương-học lần đầu tiên trên quần đảo Hoàng Sa với chiếc tàu De Lanessan. Nhờ cuộc thám hiểm này, người ta đã khám phá ra được nhiều tầng phốt-phát ở dưới đất các đảo, đồng thời phát kiến ra được sự liên hệ giữa lục địa Trung Việt và quần đảo Hoàng-Sa vốn tọa lạc trên một sàn biển thuộc phần nhô ra ngoài biển khơi dưới chót từ bờ biển Trung Việt. Vào thời này, có vài công ty người Nhật đã xin phép nhà cầm quyền Đông Pháp đến khai thác phốt-phát trên đảo Cam Tuyền (Robert) và đảo Phú Lâm (Ile Boisée). Vì có nhiều công ty ngoại quốc ở trên đảo, nhiều vấn đề hành chánh đã được đặt ra cho nên Sắc lệnh số 156-SC ngày 15.6.1932 của Toàn Quyền Đông Dương đã đặt quần đảo Paracels thành một Đại-Lý (Délégation) gọi là Đại Lý Paracels thuộc địa hạt hành chánh tỉnh Thừa Thiên. Điều này cũng đã được xác nhận trong Dụ số 10 ngày 30-3-1938 của Cựu Hoàng Bảo Đại.

Sau đó Nghị định số 3282 ngày 5-5-1939 của Toàn Quyền Đông Dương đã chia địa hạt này ra làm hai nhóm : Nhóm Croissant (Nguyệt Thiềm) và nhóm Amphitrite (Tuyền Đức). Hai vị đại lý đóng tại các đảo Pattle (Hoàng Sa) và Boisée (Phú Lâm).

(1) Lê quý Đôn - Sách đã dẫn

(2) G.M. Taberd - Sách đã dẫn

(3) Đại Nam Nhất Thống Chí, quyển 6 của Cao Xuân Dục, Lưu Đức Xứng và Trần Xán, ấn bản 1908 đời Vua Duy Tân



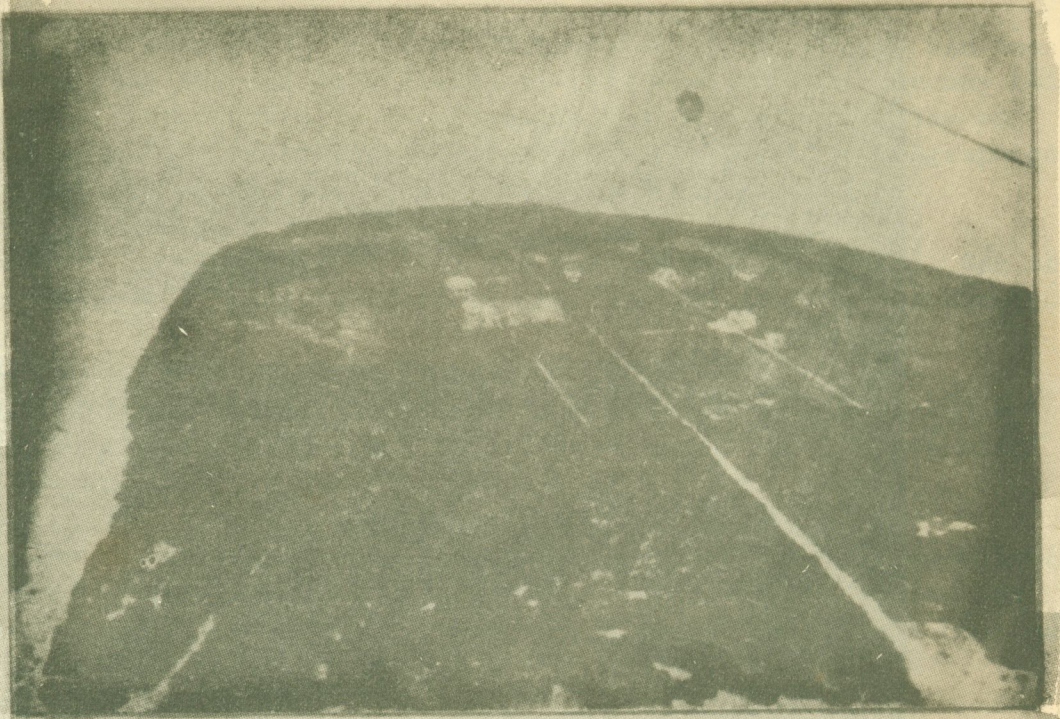
Đảo Quang Hòa (Duncan)

Tại hoà hội San Francisco, ngày 7-9-1951, với sự tham dự của 51 quốc gia, Đại biểu Việt Nam đã long trọng tuyên bố xác nhận chủ quyền của Việt Nam tại quần đảo Hoàng Sa, và lời xác nhận này, sau đó, đã không hề gây ra một phản ứng chống đối hoặc yêu sách nào cả. Hơn nữa, điều 2 của Hoà ước San Francisco có hiệu lực tái lập sự toàn vẹn lãnh thổ cho những quốc gia trong nhất thời đã bị quân Nhật chiếm cứ. Do đó, hai quần đảo Paracels và Spratley là bộ phận bất khả phân của Trung Việt và Nam Việt thuộc quốc gia Việt Nam. Và lại, ngày mùng 1 tháng 4 năm 1959, chánh phủ Pháp đương thời cũng đã lên tiếng chánh thức phản kháng sự chiếm đóng theo thực tế (occupation de facto) của quân đội Nhật Bản trên hai quần đảo đó.

Ngày 13-7-1961, dưới thời Đế Nhất Cộng Hoà, Tổng Thống VNCH đã ban hành Sắc lệnh số 174-NV đặt quần đảo Hoàng Sa này thành xã Định Hải, Quận Hoà Vang, thuộc tỉnh Quảng Nam.

Ngày 21-10-1969, dưới thời Đế Nhị Cộng Hoà, Nghị định số 709-BNV/HCDP/26 của Thủ Tướng Chánh Phủ, sát nhập Xã Định Hải vào Xã Hoà Long, Quận Hoà Vang, tỉnh Quảng Nam.

(4) Sách Quốc Triều Chính biên toát yếu do Quốc Sử quán ấn hành đời Duy-Tân, 1908.



Đảo Hoàng Sa (Pattle)

III Tầm quan trọng

1/- Kinh tế :

Quần đảo Hoàng Sa có những nguồn lợi đáng kể do biển cả đem lại. Mặc dù gặp nhiều khó khăn về thời tiết, vận chuyển, công việc khai thác vẫn có thể thực hiện hằng năm.

Về hải sản, quần đảo Hoàng Sa có đủ loại cá, tôm, ba ba, mực, bạch tuột, ốc ... Nguồn hải sản phong phú nơi đây đã quyến rũ các ngư phủ Trung Cộng. Năm 1959, Hải quân Việt Nam đã bắt được 40 ghe đánh cá Trung Cộng đưa về Đà Nẵng lưu giữ trong 6 tháng.

Chung quanh quần đảo, ngư phủ còn vớt rong biển gọi là rau câu hay thủy thảo. Loại rong này có thể làm thức ăn hàng ngày được. Trong rong biển có loại hải tảo mệnh danh là 'Euchema' dùng chế tạo kem thoa mặt.

Trên quần đảo có nhiều loại hải sản sống như chim yến, nhạn, vịt, hải âu... Các loại hải sản này đã cho một nguồn lợi rất lớn về trứng chim và nhất là về phân chim. Phân chim của hàng triệu con, tích tụ ngày một nhiều, tác dụng với san hô cho một loại phốt phát rất có giá trị. Đó là nguồn lợi chính yếu của quần đảo.

Theo tài liệu của Tổng Nha Khoáng Chất và Công Kỹ Nghệ thì số phốt phát trên quần đảo như sau :

- Đảo Hoàng Sa có từ 562 ngàn tấn đến 960 ngàn tấn.
- Đảo Cam Tuyền có từ 675 ngàn tấn đến 1.440.000 tấn.
- Đảo Vĩnh Lạc có từ 787.000 tấn đến 1.200.000 tấn.
- Đảo Duy Mộng có khoảng 687.000 tấn.

Số lượng phốt phát tổng cộng có thể khai thác được trên toàn thể quần đảo mỗi năm là 12 triệu tấn.

Từ trước Thế chiến thứ 2, người Nhật đã khai thác phốt phát tại một vài đảo trong quần đảo này.

Gần đây, có hãng 'phân bón Việt Nam' thành lập tại Saigon với sự hợp tác của hãng Shinwat đã hoạt động từ tháng 4.1959. Công ty này đã khai thác được 20.000 tấn rồi bỏ dở từ năm 1960 vì thời tiết và sự vận chuyển khó khăn.

Đến nay, chưa có công ty nào tiếp tục công tác mặc dầu Bộ Kinh Tế đã khuyến khích và dành ưu đãi cho việc khai thác tài nguyên thiên nhiên trong kế hoạch phát triển kinh tế hậu chiến.

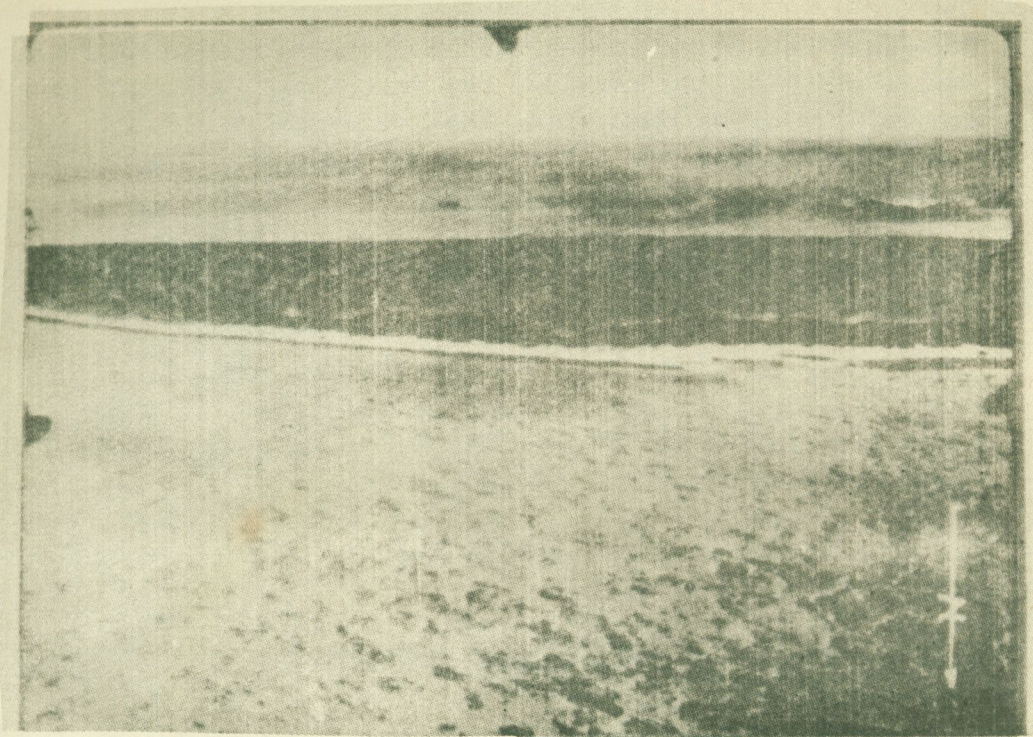
Từ khi nạn khan hiếm nhiên liệu trở nên một vấn đề quan trọng của thế giới và vùng biển Nam Hải được ghi nhận là nơi có nhiều hy vọng tìm ra mỏ dầu hỏa thì quần đảo Hoàng Sa lại gây thêm nhiều sự lưu ý.

Phải chăng đó cũng là một trong các lý do khiến Trung Cộng đột ngột xâm lăng quần đảo Hoàng Sa bất chấp dư luận và quốc tế công pháp.

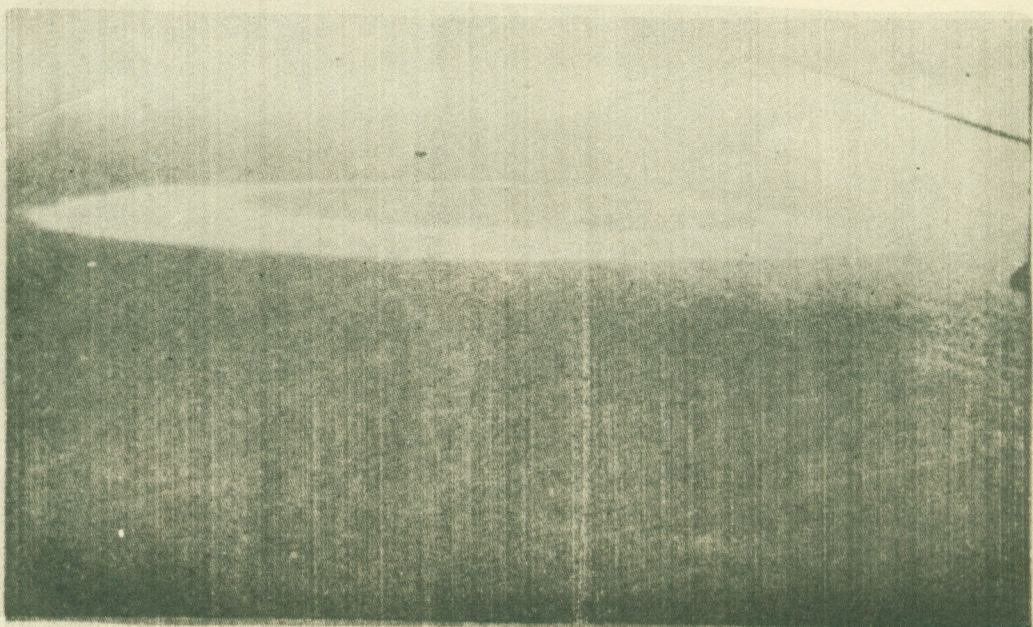
2/- Quân sự :

Từ năm 1939-1945, Nhật đã dùng quần đảo này làm căn cứ tàu ngầm và tàu phóng ngư lôi.

Sau khi Nhật bại trận và rút quân ra khỏi toàn thể Đông Dương vào tháng 8.1945, vì nhận thấy rõ vị trí chiến lược của quần đảo Hoàng Sa, Pháp đã gửi tàu Savorgnan de Brazza đến tái chiếm quần đảo này vào tháng 5.1946.



Đảo Vĩnh Lạc (Money)



Đảo Cam Tuyền (Robert)

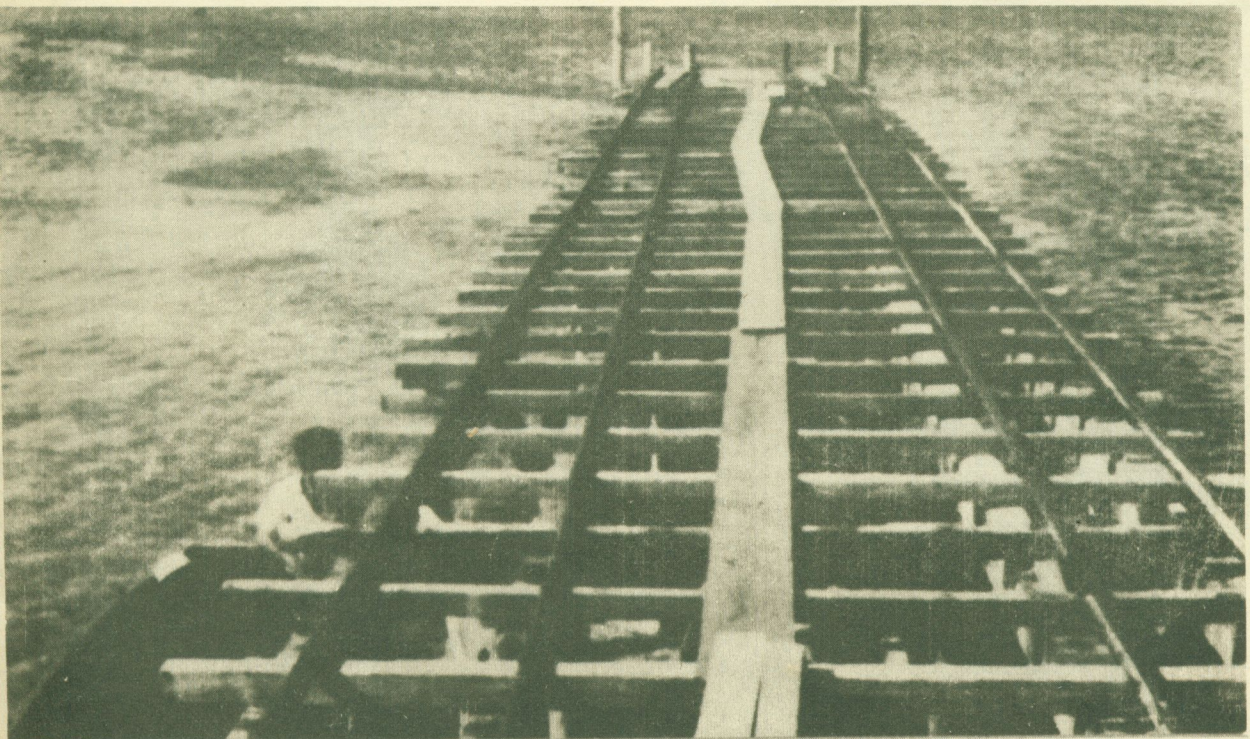
Trước đó, khi được giữ vai trò giải giới quân đội Nhật, Trung Hoa đã mưu toan chiếm các quần đảo Hoàng Sa. Nhận được tin này, chính phủ Pháp tức tốc gửi tàu Le Tonkinois đến tái chiếm quần đảo Hoàng Sa và đụng độ với quân Trung Hoa ở đảo Phú Lâm.

Vào năm 1956, Trung Cộng đem quân chiếm đảo Phú Lâm và Lincoln thuộc quần đảo Hoàng Sa bằng cách cho quân lính giả dạng ngư phủ đổ bộ lên đảo xây cất cơ sở, thiết lập cầu tàu, doanh trại...

Quần đảo Hoàng Sa nằm ngay trên hải đạo Saigon, Hương Cảng và Hải Phòng - Manila nên kiểm soát được tất cả mọi sự lưu thông trên biển Nam Hải.

Địa thế các đảo của quần đảo Hoàng Sa nhỏ hẹp không đủ lập phi trường. Chung quanh đảo, các bờ đá san hô gây khó khăn nguy hiểm cho tàu biển. Do đó, Hoàng Sa không thể trở nên một căn cứ quân sự quan trọng. Tuy nhiên, nếu được trang bị đầy đủ, quần đảo sẽ là một tiền đồn bảo vệ rất tốt cho Việt Nam Cộng Hòa ở ngoài khơi Trung phần. Hơn nữa, các đảo này có thể dùng làm căn cứ cho tàu ngầm, tiểu đĩnh, đặt các dàn hỏa tiễn, đặt rada....

Tóm lại, tuy không thể trở thành một phi trường hay một hải cảng quân sự, nhưng quần đảo Hoàng Sa rất quan trọng về phương diện chiến lược cho các quốc gia quanh vùng biển Nam Hải, đặc biệt là Việt Nam.



Tượng Phật Bà Quan Âm trên đảo Hoàng Sa (xem bài phỏng vấn ông Fauchoux, phần Phụ lục).



Một lính Pháp đứng bên bia chủ quyền Việt Nam trên đảo Pattle thuộc quần đảo Hoàng Sa (1938).

PHẦN II ● CUỘC XÂM LĂNG CỦA TRUNG CỘNG Ở HOÀNG SA

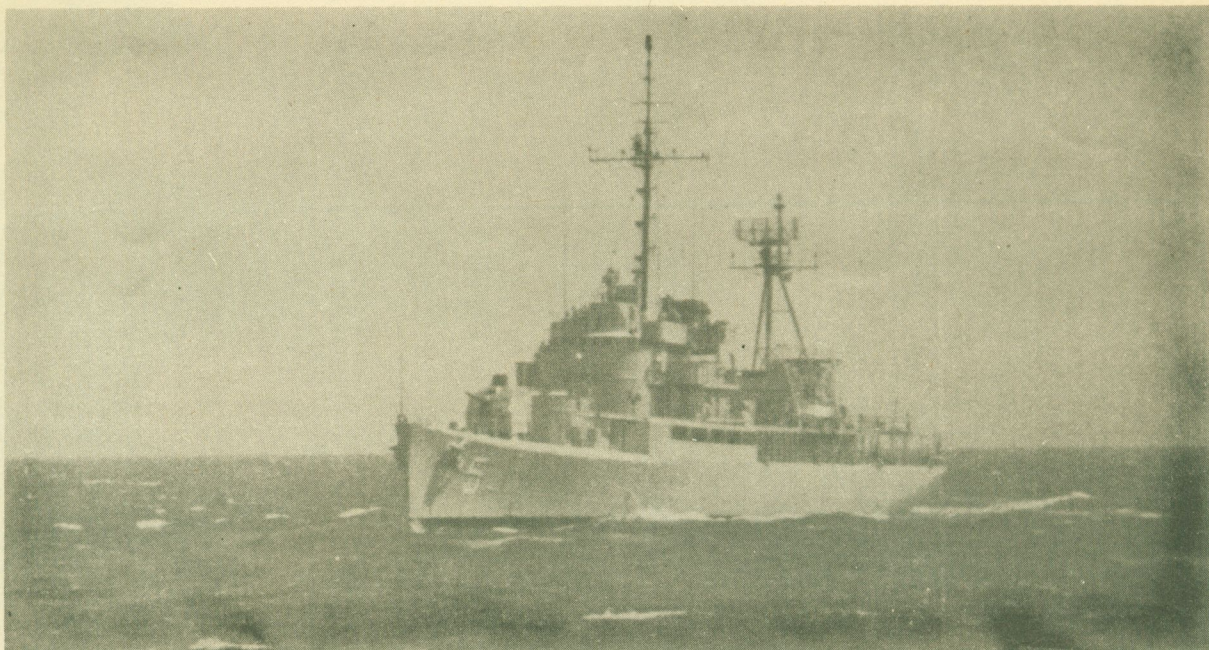
I Diễn trình cuộc xâm lăng

Vụ tranh chấp Hoàng Sa đột phát trở lại kể từ ngày 11.01.1974, khi phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Trung Cộng tuyên bố là nhóm đảo Hoàng Sa và Trường Sa thuộc chủ quyền Trung Cộng mà Việt Nam Cộng Hòa chiếm cứ bất hợp pháp.

Ngày 12.1.74, phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Việt Nam Cộng Hòa đã bác bỏ sự đòi hỏi chủ quyền vô căn cứ của Trung Cộng trên các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Mặt khác nghi ngờ một âm mưu đen tối của Trung Cộng, Bộ Tư Lệnh Hải Quân đã chỉ thị Tuần Dương Hạm Lý Thường Kiệt HQ16 đến Hoàng Sa tuần phòng canh chừng. Nên nhắc lại là cho tới khi Trung Cộng gây hấn, phía Việt Nam chỉ có 1 Trung Đội Địa Phương Quân 24 người trú phòng trên đảo Hoàng Sa (Pattle) cùng 4 nhà viên khí tượng. Các đảo khác trong nhóm đảo Nguyệt Thiềm không có quân đội ta trấn đóng.

Ngày 15.1.74, một chiếc ghe đánh cá Trung Cộng bắt thàn chở người đến đổ bộ lên đảo Cam Tuyền, cắm cờ và dựng lều trên đảo. Chiến hạm Việt Nam Cộng Hòa dùng quang hiệu đuổi họ rời khỏi đảo, nhưng vô hiệu. Địch quân cũng đổ bộ lên các đảo Vĩnh Lạc, Quang Hòa, Duy Mộng và tăng cường chiến hạm vào vùng quần đảo. Chiến hạm ta đã dùng loa và đèn hiệu yêu cầu những người Trung Cộng rời khỏi đảo, nhưng vô hiệu.



Tuần dương hạm Trần Bình Trọng HQ. 5 của Hải quân VNCH.

Đến ngày 16.1.74, để trả lời sự mạo nhận của Trung Cộng, chính phủ Việt Nam Cộng Hòa đã phổ biến một bản tuyên bố với những dẫn chứng rõ ràng về pháp lý, địa lý, lịch sử để xác nhận quyền của Việt Nam Cộng Hòa trên hai quần đảo trên.

Đồng thời Hải Quân được lệnh phải lấy lại các đảo đã bị người Tàu lấn chiếm trái phép.

Ngày 17.01.1974 hồi 07 giờ 45 một tiểu đội xung kích của ta đổ bộ lên đảo Vĩnh Lạc không gặp sự kháng cự nào, chỉ tìm thấy trên đảo có 6 ngôi mộ mới, có bia viết chữ Tàu. Có lẽ đây là bằng chứng ngụy tạo của Trung Cộng nhằm chứng tỏ người Tàu đã chiếm giữ đảo này từ lâu. Toán xung kích đã được lệnh nhổ cờ Trung Cộng cắm trên đảo và phá hủy hết mọi dấu tích ngoại bang.

Tại đảo Cam Tuyền Trung Cộng có 3 tàu neo cạnh đảo và xuồng nhỏ liên lạc với một toán quân trên bờ. Hồi 15g30 (ngày 17.01.1974) hai chiến hạm HQ và HQL tới nơi cho đổ bộ một toán biệt hải. Trước thái độ cương quyết của ta, các tàu Trung Cộng đã thâu hồi các xuồng đổ bộ và rút lui không có phản ứng chống trả nào. Toán biệt hải lục soát trên bờ tìm thấy một lá cờ Trung Cộng và một bảng gỗ thông sơn đỏ ghi chữ "Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa, lãnh thổ bất khả xâm phạm" những vật này Trung Cộng mới đưa tới 2 ngày trước, còn những vết tích cũ của Việt Nam trên đảo vẫn còn tồn tại : 1 bia ghi ngày 5.12.1963 của Thủy Quân Lục Chiến, 2 bể đựng nước bằng xi măng, 1 ngôi miếu nhỏ đề ngày 24.11.63.



Khu trục hạm Trần Khánh Dư HQ. 4 của Hải quân VNCH.

Tới 18 giờ 10 cùng ngày 2 chiến hạm Trung Cộng loại Kronstadt trang bị đại pháo 100 ly và 37 ly từ phía đảo Quang Hoà chạy qua với vận tốc tối đa có vẻ hung hăng khiêu khích chiến hạm ta vẫn giữ thái độ ôn hoà, dùng quang hiệu yêu cầu tàu cộng rời hải phận Việt Nam, hai tàu này dùng quang hiệu trả lời lại là hải phận của họ và đuổi tàu Việt Nam ra. Nhưng trước thái độ bình tĩnh và cương quyết của các chiến hạm ta, các tàu Trung Cộng đã rút về vùng đảo Quang Hoà một giờ sau đó không có đụng độ.

Qua ngày 18.1.1974 các chiến hạm Trung Cộng đã tỏ thái độ khiêu khích, có ý muốn tái đồ bộ Cam Tuyền. Khi bị lực lượng ta nghênh cản, tàu địch đã nhiều lần có ý định ủa ngang hông các chiến hạm ta, nhưng ta đã vận chuyển và tránh né an toàn. Trong khi đó, lực lượng địch càng ngày càng được tăng cường, thêm chiến hạm xuất hiện và có cả tàu chuyển vận chở thêm quân tới Quang Hoà và Duy Mộng. Trên đảo Quang Hoà, lực lượng địch được tiếp vận, thiết lập các công sự phòng thủ kỹ lưỡng. Phía ngoài địch dàn các chiến hạm lớn nhỏ với thái độ hung hăng khiêu khích.

Mặc dầu vậy, Lực Lượng Đặc Nhiệm Hải Quân Việt Nam nhất quyết tái chiếm nốt Quang Hoà và Duy Mộng ngày hôm sau 19.1.1974.

Hai chiến hạm HQ.5 và HQ.10 được gởi thêm đến tăng cường và chở theo một toán hải kích. Các chiến hạm HQ.6 và HQ.11 cùng 3 tàu tuần duyên khác không tới địa điểm kịp thời nên dùng làm lực lượng trừ bị.



2.- Trận hải chiến 19.1.1974

Sáng ngày 19.1.1974, một ngày lịch sử tại Hoàng Sa của Hải Quân Việt Nam. Lực Lượng ta hiện diện gồm có 4 chiến hạm, phía địch có 4 chiến hạm lớn, 2 tàu vũ trang nhỏ, một tàu chuyển vận loại trung và một pháo hạm không rõ loại.

Phía Việt Nam các chiến hạm kém về số lượng và vận tốc nhưng hỏa lực trội hơn đôi chút và các tàu của ta có sức chịu đựng cao hơn tàu địch. Điểm bất lợi lớn lao nhất là chiến hạm ta ở ngoài tầm yểm trợ của Không Quân Việt Nam trong khi Trung Cộng có thể huy động phản lực cơ Mig, đưa thêm chiến hạm có gắn hỏa tiễn và cả tiềm thủy đình tới trợ chiến.

Chiến hạm địch dàn thành 2 vòng cung phía tây đảo Quang Hòa phía ngoài là 4 hộ tống hạm (2 chiếc loại Kronstadt và 2 chiếc loại T 43) phía trong là 2 tàu vũ trang và 1 tàu chuyển vận. Hải đội ta làm một vòng phía ngoài tàu địch cách xa bờ từ 4 tới 6 cây số gồm có khu trục hạm HQ4, tuần dương hạm HQ-5, hộ tống hạm HQ.10 và tuần dương hạm HQ-16.

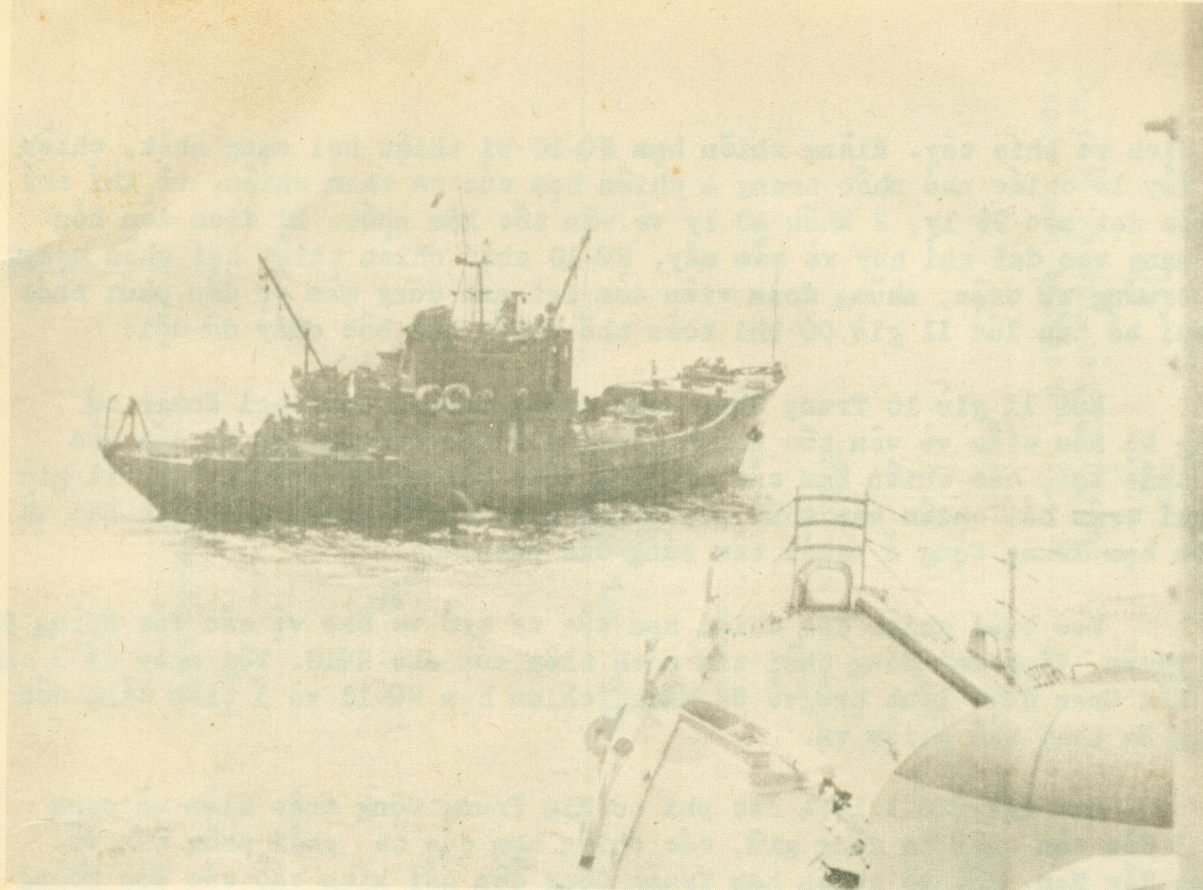
Hồi 06 giờ 30 ta bắt đầu đổ bộ biệt hải và hải kích lên Quang Hòa trong khi đó Trung Cộng cũng đổ bộ binh lên đảo. Một giờ sau ta hoàn tốt việc đổ bộ, toán xung kích của ta ở trong tình trạng rất nguy hiểm : phía trước mặt có khoảng 1 trung đội địch chưa kể các binh sĩ núp trong công sự chiến đấu mới dựng mấy ngày trước, phía sau lưng có một đại đội địch vừa đổ bộ.

Tới 8 giờ 30 lực lượng địch trên đảo nổ súng gây cho ta 2 chết và 2 bị thương. Phía ta bình tĩnh chưa nổ súng lại và đợi lệnh. Trong lúc đó ngoài biển chiến hạm địch húc mũi vào chiến hạm ta nhưng ta né tránh được và chuyển vận húc trả đũa.

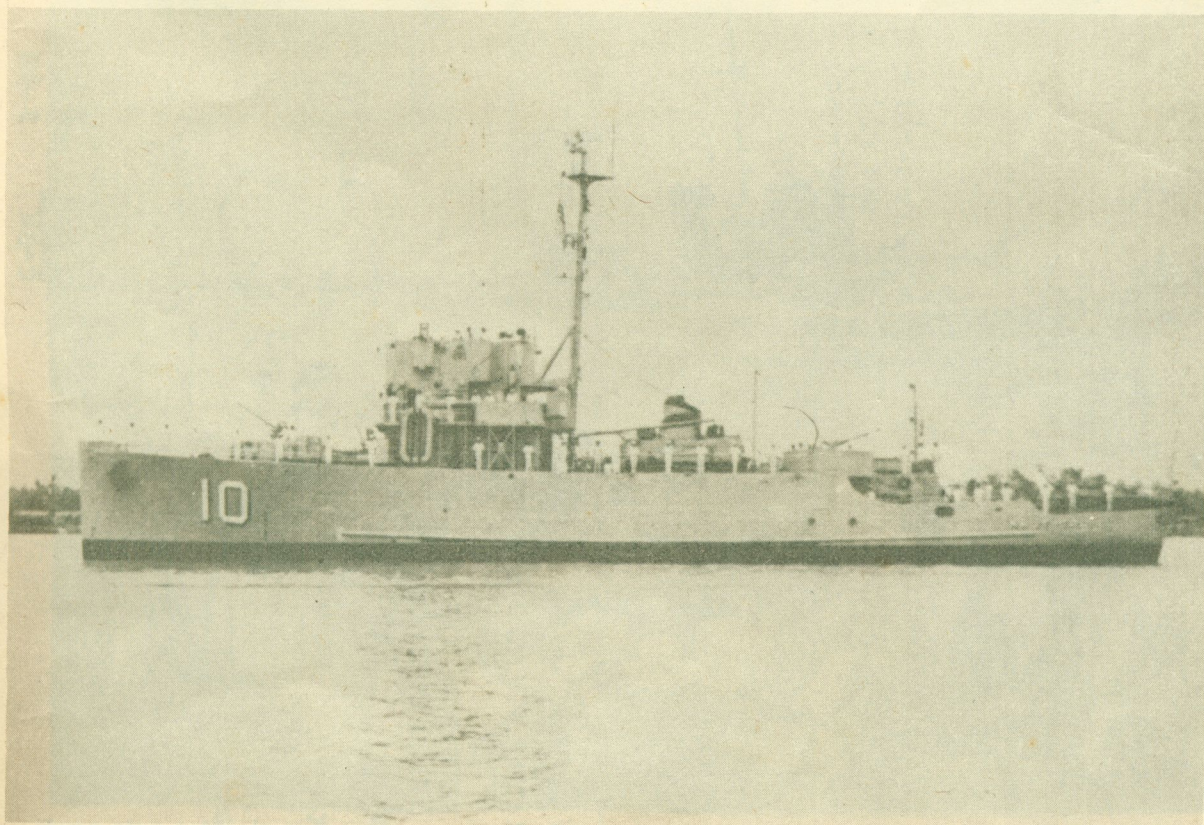
Đến 8 giờ 52 thì lực lượng hành quân của ta tại Hoàng Sa được lệnh phản pháo tự vệ. Toán đổ bộ được lệnh triệt thoái xuống tàu.

Trận hải chiến Việt Nam - Trung Cộng khai diễn lúc 10 giờ 25 rất dữ dội, hai bên sử dụng toàn thể hỏa lực nặng nhẹ để tiêu diệt nhau, nên chiến hạm nào cũng bị trúng nhiều phát đạn.

Ngay trong ít phút đầu, một tàu Kronstadt bị trúng đạn bốc cháy, nhiều thủy thủ của ta sau đó cho biết tàu đã bị nổ và chìm, tuy nhiên chưa xác nhận rõ được kết quả. 2 chiếc T-43 thì một cháy và một bị trúng đạn ngay phòng lái không điều khiển được. Chiếc Kronstadt thứ nhì của địch bị trúng đạn nặng, nghiêng và ủi mạnh vào bờ san hô gần đó, phần lái bị chìm, tàu coi như bị phá hủy hoàn toàn. Về phía ta các chiến hạm HQ-4 và HQ-5 đều trúng đạn hư hại dụng cụ liên lạc vô tuyến và bị nhiều lỗ thủng trên sàn tàu. Tuy nhiên những thiệt hại đó đều nhẹ và chiến hạm tiếp tục chiến đấu được HQ-16 bị trúng đạn hư hại một phần máy và lườn tàu bị thủng nước tràn vào, chiến hạm vừa tác chiến vừa rút dần khỏi tầm



Bằng một hành động khiêu khích tàu Trung Cộng băng ngang qua mũi chiến hạm VNCH. (Hình chụp trước trận hải chiến ngày 17-1-1974).



Hệ thống hạm Nhật Tảo HQ. 10. Chiến hạm duy nhất của Hải quân VN bị chìm trong trận hải chiến 19-1-74.

đạn địch về phía tây. Riêng chiến hạm HQ-10 bị thiệt hại nặng nhất, chiến hạm này là chiếc nhỏ nhất trong 4 chiến hạm của ta tham chiến, vũ khí chỉ có một đại bác 76 ly, 2 khẩu 40 ly và vận tốc kém nhất. Bị địch dồn hỏa lực nặng vào đài chỉ huy và hầm máy, HQ-10 chịu nhiều thiệt hại nhân mạng, hạm trưởng tử trận, những đoàn viên còn lại anh dũng cầm cự đến phút chót và chỉ bỏ tàu lúc 11 giờ 00 khi toàn thể chiến hạm bốc cháy dữ dội.

Hồi 11 giờ 10 Trung Cộng tăng cường thêm 2 tàu loại Komar có trang bị hỏa tiễn và vận tốc nhanh gần gấp 2 tàu của ta. Sợ bị lâm vào thế thất lợi, các chiến hạm của ta được lệnh rời chiến trường. Đến 11 giờ 21 thì trận hải chiến kết thúc sau 1 giờ giao tranh chiến hạm Việt Nam và chiến hạm Trung Cộng ở ngoài tầm súng của nhau.

Vào buổi chiều các chiến hạm của ta trở về bảo vệ các đảo Hoàng Sa, Cam Tuyền, Vĩnh Lạc đồng thời tìm cách tiếp cứu chò HQ10. Tối ngày đó 3 chiến hạm Hải Quân được lệnh trở về Đà Nẵng, chiến hạm HQ-11 và 3 tiểu đĩnh đến Hoàng Sa thay thế nhiệm vụ.

Qua ngày 20.1.1974 các phi cơ Mig Trung Cộng xuất hiện và oanh tạc 3 đảo còn quân ta đóng giữ, các chiến hạm của ta phải phân tán về hướng Tây Nam. Một số chiến hạm Trung Cộng đến hải kích vào các đảo Hoàng Sa, Cam Tuyền, Vĩnh Lạc. Sau đó bộ binh Trung Cộng đổ bộ. Ta mất liên lạc với các toán quân trú phòng hồi 10 giờ 45.



Tuần dương hạm Lý Thường Kiệt HQ. 16 từ Hoàng Sa trở về trong sự reo mừng của hàng ngàn người dân Việt Nam đang đón chờ.

0 5 hải lý

Lược đồ vị-trí các chiến-hạm
trước trận hải-chiến 19.1.74

HỒNG-SÁ

CAM-TUYÊN

271-274 : chiến-hạm loại Kronstadt
402-407 : chiến hạm loại T-43
389-396 : pháo-hạm nhỏ

Tàu có
cột buồm
cao

Tàu
chuyên
chở
lô 1
2500 tấn

HQ-16

HQ-10

407

402

396

389

QUANG-HÒA

DUY-MỘNG

271

274

HQ-4

HQ-5

3.- Kết quả

Tổn thất đôi bên được ghi nhận như sau :

Việt Nam Cộng Hòa Chiến hạm

- 1 chiếc bị hư hại toàn diện (Hộ
tổng hạm HQ-10)
- 1 hư hại nặng (Tuần dương hạm HQ-16)
- 2 chiếc khác bị hư hại nhẹ (khu trục
hạm HQ-4 và tuần dương hạm HQ-5)

Nhân mạng

- 18 tử thương, 43 bị thương 116 mất
tích trên các đảo Cam Tuyền, Vĩnh
Lạc, Hoàng Sa và 59 người trên hộ
tổng hạm HQ-10.

Trung Cộng

Chiến hạm

- ∴ - 1 chiến hạm loại Kronstadt bị
cháy và chìm.
- 1 chiếc bị hủy hoại, ủi vào
bờ sau đó.
- 2 tàu loại T43 hư hại nặng
khó phục hồi được.

Nhân mạng

- : Không được ghi nhận nhưng
chắc chắn là rất nặng nề.

Tính đến thượng tuần tháng 2/74, kết quả của trận hải chiến giữa Việt Nam Cộng Hòa và Trung Cộng được ghi nhận như sau :

Trung Cộng tạm chiếm quần đảo Hoàng Sa và hiện đang thiết lập căn cứ quân sự tại đây.

Theo Tân Hoa Xã của Bắc Kinh loan báo hôm 29-1, Trung Cộng đã bắt giữ 48 chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa trong trận giao tranh trên đảo Hoàng Sa. Những người bị bắt giữ này sẽ được phóng thích từng đợt tùy theo thời gian thuận tiện.

Ngày 30/1, Hội Hồng Thập Tự Trung Cộng đã yêu cầu Hội Hồng Thập Tự Quốc Tế tiếp nhận vào ngày 31-1 toàn đầu gồm 5 thương binh đau ốm của Việt Nam Cộng Hòa. Địa điểm trao trả tại cầu Shumchum giữa ranh giới Hương Cảng và Quảng Đông. 5 thương binh đã về đến Phi Trường Khai Đức (Kai Tak) ở Hồng Kông lúc 10 giờ 10 giờ Saigon và họ đã được phái đoàn do Phó Đề Đốc Lâm Ngươn Tánh, Tư Lệnh Phó Hải Quân hướng dẫn gồm đại diện Phủ Tổng Ủy Dân Vận, Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị Bộ Ngoại Giao và Bác Sĩ Quân Y tiếp đón và đã về đến Saigon lúc 15 giờ 40 chiều 31.1.74.

Ngoài ra, ngày 30.1.74 có 14 chiến sĩ biệt hải sau 11 ngày lênh đênh trên biển, được ngư phủ vớt đem về điều trị tại quân y viện Quý Nhơn. Hiện nay, 14 chiến sĩ trên được đưa về Saigon điều trị.

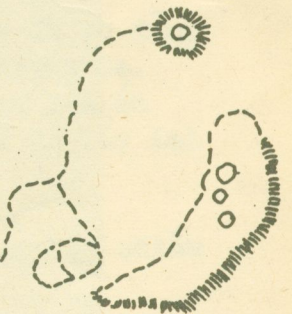
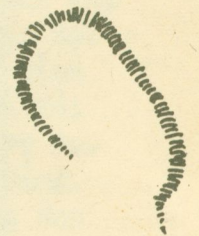
Các chiến hạm của Việt Nam Cộng Hòa bị hư hại trong trận hải chiến vừa qua đã được sửa chữa xong, chỉ còn chiếc tuần dương hạm HQ-16 đang sửa chữa. Riêng khu trục hạm HQ-4, sau khi được sửa chữa, hiện đang hoạt động ngoài vùng biển Trường Sa để bảo vệ quần đảo này.

0 5 hải lý

Lược đồ vị-trí các chiến-hạm
trong trận hải-chiến 19.1.74
khi sắp đoạn-chiến.

HOANG-SA

CAM-TUYEN



Pháo hạm
có cột buồm
cao

HQ-10

HQ-16

± 396 ± 389

± 407 ± 402

271

274

HQ-4

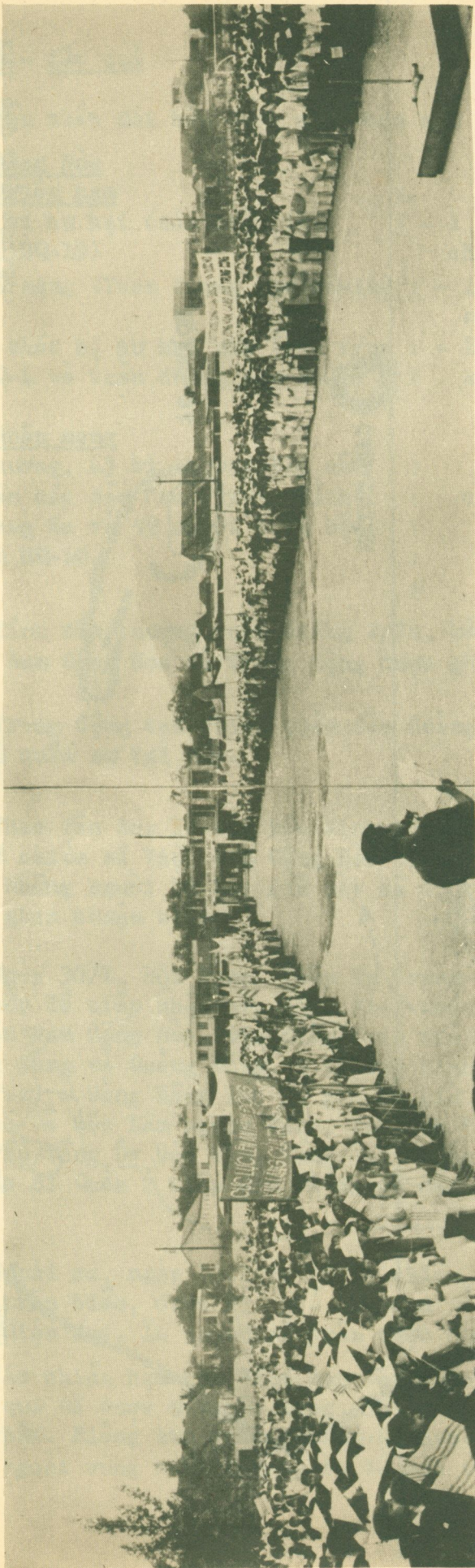
HQ-5

Chiến hạm loại
Komef có tầng-
bị hoa-tiến

281

282

Tàu chuyên
chở



Muốn người như một, nhân dân VNCH cực lực lên án hành động xâm lăng của Trung Cộng tại quần đảo Hoàng Sa.

II. Hậu quả

Hành động xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa của Trung Cộng đã làm bùng lên nhiều phản ứng mãnh liệt từ phía chính phủ và nhân dân VNCH. Trong mục này chúng ta trình bày những phản ứng của dân chúng Việt Nam tại quốc nội và quốc ngoại, thái độ của Bắc Việt và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, và dư luận quốc tế.

1)- Những phản ứng của dân chúng Việt Nam tại quốc nội và quốc ngoại :

a/- Tại quốc nội : Hành vi xâm lăng của Trung Cộng đã làm toàn dân Việt Nam phản nộ. Tại hầu hết các tỉnh trên toàn quốc, dân chúng và các đại diện dân cử, đoàn thể tôn giáo, đảng phái, nghiệp đoàn, hiệp hội, đã lần lượt tổ chức mít tinh, hội thảo, tuần hành, ra quyết nghị để lên án đế quốc Trung Cộng và ủng hộ Chính Phủ VNCH trong mọi hành động nhằm thu hồi chủ quyền tại quần đảo này. Đồng bào các giới còn thỉnh cầu Liên Hiệp Quốc, Tòa Án Quốc Tế La Haye có biện pháp thích đáng đối với Trung Cộng.

Ngoài ra người ta còn nhận thấy các tập thể đã bày tỏ phản ứng phát xuất từ lòng yêu nước của họ như : Tổng Hội Sinh Viên Saigon, Hội Đồng Trị Sự Trung Ương Phật Giáo Hòa Hảo, các Hội Đồng Đô Thành, Tỉnh và Thị Xã, Hội Ái Hữu Thương Phế Binh Việt Nam, Hội Cựu Quân Nhân Hải Quân Việt Nam, Tổng Liên Đoàn Lao Công Việt Nam, Tổng Công Đoàn Tự Do, Liên Minh Dân Chủ Xã Hội, Hội Đồng Nguyên Lão Việt Nam Quốc Dân Đảng, Lực Lượng Dân Chủ Xã Hội Phật Giáo, Hội Phụ Huynh Trường Nữ Trung Học Gia Long, Hội Ái Hữu Bưu Hoa Việt Nam.

Đặc biệt là các đồng bào Việt gốc Hoa ở nhiều tỉnh đã tự động tổ chức biểu tình phản kháng Trung Cộng xâm lăng quần đảo Hoàng Sa. Ngày 8.2.1974, mười Nhật Báo Hoa Ngữ tại Saigon đã đồng loạt lên án Trung Cộng, nguyện hậu thuẫn Chính Phủ và quân dân miền Nam để lấy lại Hoàng Sa.

Các đồng bào Việt gốc Miên, đồng bào Thượng và đồng bào chiến nạn đang ở các trại tạm cư cũng nhất tề lên án Trung Cộng.

Sinh Viên Đại Học Văn Khoa và Minh Đức còn tổ chức lễ tưởng niệm các chiến sĩ hy sinh trong biến cố Hoàng Sa.

Đáng khâm phục nhất là các cụ Phạm Văn Lương (87 tuổi) Đinh Đức (72 tuổi) Vũ Văn Quát (65 tuổi) Nguyễn Văn Lành (65 tuổi) ở Gia

Định, dù đã cao niên nhưng vẫn tình nguyện đi ra Hoàng Sa đuổi giặc. Một Pháp Kiều 27 tuổi tên là Buillas Henri Daniel lấy làm bất bình hành động của đế quốc xâm lăng đã tình nguyện gia nhập Hải Quân Việt Nam để đánh đuổi Trung Cộng.



Lòng căm phẫn đã đến cực độ trong lòng mọi người. Từ cuộc meeting (hình trên) đã tiến hành thành cuộc biểu tình qua các nẻo đường (hình dưới).





Cuộc meeting và biểu tình tuần hành tại quận Phú Mỹ, ngày 11-2-74 với 30.000 đồng bào tham dự, nhằm lên án Trung Cộng xâm chiếm Hoàng Sa.



Ngay cả người Việt gốc Hoa cũng phản nộ về hành động xâm lấn trắng trợn của Trung Cộng.



Đại diện tôn giáo phát biểu ý kiến, lên án hành động xâm lăng của Trung Cộng về vụ Hoàng Sa.

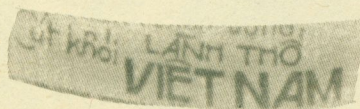
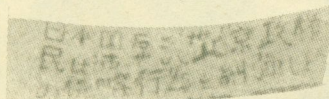
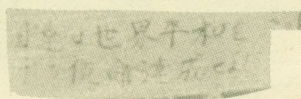
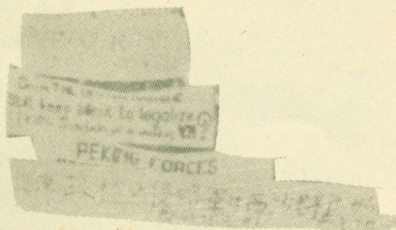
b/- Tại quốc ngoại : Không kém đồng bào trong nước, dưới hình thức các cuộc mít tinh, tuần hành, ra tuyên cáo, lập kiến nghị ... Sinh Viên và Việt kiều tại hải ngoại đã cực lực tố cáo Trung Cộng xâm lăng, và kêu gọi các quốc gia sở tại, cùng những tổ chức quốc tế ủng hộ Việt Nam Cộng Hòa.

Đặc biệt tại Tokyo, Sinh Viên Việt Nam du học ở Nhật đã lập một Ủy Ban Tranh Đấu Lâm Thời Bảo Vệ sự vẹn toàn lãnh thổ VNCH, phát truyền đơn lên án Trung Cộng ở các nhà ga lớn, tuần hành ở các thành phố lớn tại Nhật.

Tại Pháp, Hoa Kỳ, Gia Nã Đại, Tây Đức, Ý, Mã Lai Á, Ai Lao, Cộng Hòa Khmer... cũng có những phản ứng rất quyết liệt. Sinh Viên Việt Nam tại Thụy Sĩ còn tuyệt thực 24 giờ và tổ chức đêm phản đối Trung Cộng tại Lausanne ngày 26.1.1974.

Và mới đây, ngày 13.3.1974 Việt kiều tại Thái Lan đã hưởng ứng cao trào trong nước chống lại Trung Cộng trắng trợn vi phạm chủ quyền lãnh thổ VNCH tại đảo Hoàng Sa, Hội Ái Hữu Việt Kiều tại Thái Lan còn lên án gắt gao sự im hơi, lặng tiếng của Cộng Sản Bắc Việt và của cái gọi là Mặt Trận Giải Phóng trước việc tập đoàn Cộng Sản Bắc Kinh xua quân xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa thuộc lãnh thổ VNCH.

« Hướng về Tổ Quốc » đồng bào Việt kiều tại Đông Kinh trong một khí thế hùng dũng, rầm rộ xuống đường phản đối hành động xâm lăng của Trung Cộng.





Sinh viên Việt Nam tại Hoa Kỳ biểu tình trước tòa Đại diện VC St. Windsor Park, ngày 3-2-74 đề phản đối Trung Cộng xâm lăng Hoàng Sa.



Sinh viên Việt Nam biểu tình trước tòa Đại sứ Trung Cộng tại Ottawa, Canada, phản đối Trung Cộng xâm lăng Hoàng Sa (4-2-74).

2)- Thái độ của Bắc Việt và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam :

Sau khi mạo nhận chủ quyền trên đảo Hoàng Sa của VNCH, Trung Cộng đã xua quân chiếm đóng quần đảo Hoàng Sa, coi thường công pháp quốc tế, đã bị nhân dân Việt Nam tại quốc nội cũng như hải ngoại lên án gắt gao. Mặt khác cuộc chiến đấu anh dũng của Hải Quân VNCH đã làm nổi bật sự lệ thuộc của Bắc Việt và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đối với Trung Cộng. Bởi lẽ từ lâu họ vẫn cho rằng chỉ có họ mới là kẻ đích thực bảo vệ độc lập, chủ quyền và sự vẹn toàn lãnh thổ Việt Nam. Giờ đây, đứng trước cảnh lãnh thổ bị ngoại bang xâm phạm, chủ quyền đã bị quân Tàu đỏ xâm lấn thì họ lại không có một phản ứng nào.

Trong một bài bình luận, đài phát thanh BBC đã nhận định rằng :
" Cộng Sản Bắc Việt hiện đang ở vào một cái thế khó xử, đứng ra Cộng Sản Bắc Việt phải lên tiếng ủng hộ Việt Nam Cộng Hòa, nhân danh những người Việt Nam, nhưng nếu Cộng Sản Bắc Việt làm như vậy sẽ khiến cho Trung Cộng phẫn nộ. Và cũng bởi sợ Trung Cộng sẽ thôi không cung cấp các nguồn tài trợ dành cho chiến tranh. Vì vậy, các lãnh tụ Cộng Sản Hà Nội đành phải ngậm miệng, để nhận lãnh những mũi dùi mà những người Việt Nam dành cho họ.

Các đại diện Cộng Sản xuất hiện ở đâu cũng bị các ký giả và các nhà ngoại giao Tây Phương chất vấn về việc tại sao họ không dám dứt khoát lên án Trung Cộng xâm chiếm Hoàng Sa thì họ tìm cách lảng tránh và nói mơ hồ rằng những tranh chấp biên giới phải được các phe đảng phân với nhau một cách bình tĩnh.

Còn Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, trong cuộc họp báo sáng ngày 26.1.1974 tại Camp Davis, Tân Sơn Nhất, Phó Trưởng Phái Đoàn Mặt Trận Giải Phóng trong Ban Liên Hợp Quân Sự 2 bên đã nhận định rằng việc Trung Cộng xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa chỉ là sự tranh chấp lịch sử còn để lại từ các thời trước và xác định Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đứng ngoài vụ tranh chấp ấy.

3)- Dư luận quốc tế :

Trái với thái độ lặng tiếng và đứng ngoài vụ tranh chấp của Bắc Việt và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, trong khi đó dư luận quốc tế tỏ ra lo lắng hành động xâm lăng trắng trợn của Trung Cộng có tác hại trầm trọng đến nền hòa bình của Á Châu nói riêng và thế giới nói chung.

Các quốc gia thân hữu của VNCH, các tổ chức quốc tế, và ngay đến Nga Xô cũng như một số báo chí Cộng Sản đã kịch liệt đả kích hành vi xâm chiếm lãnh thổ bằng vũ lực của Trung Cộng.

Hòa Lan, Nam Dương ủng hộ lập trường của VNCH, trong vụ Hoàng Sa. Thủ Tướng Tân Tây Lan Norman Kirk tuyên bố " Với tư cách hội viên Liên Hiệp Quốc Tân Tây Lan không thể tán thành hành động vũ lực của Trung Cộng".

Chủ Tịch Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc, trong tháng giêng là Tiến Sĩ Gonzalo Jr. Facio (cũng là Ngoại Trưởng Costarica), sau khi được VNCH thông báo nội vụ, và thế theo lời yêu cầu, Ông đã mở một cuộc tham khảo sôi nổi vào ngày 25.1 về đề nghị đưa vụ Hoàng Sa vào nghị trình của Hội Đồng Bảo An. Tuy việc triệu tập một phiên họp của Hội Đồng Bảo An không thành vì Trung Cộng hiện là hội viên thường trực có quyền phủ quyết. Nhưng VNCH đã đạt được thắng lợi ngoại giao đáng kể vì Tiến Sĩ Facio tuyên bố rằng Hội Đồng Bảo An phải thảo luận vụ này, và Ông cho biết riêng Costarica hậu thuẫn cho VNCH.

Ngoài ra trong cuộc tranh chấp chủ quyền tại Hoàng Sa, VNCH còn được sự ủng hộ nhiệt thành của Liên Minh Thế Giới Chống Cộng, Tổng Liên Đoàn Lao Công Thế Giới, các lực lượng thanh niên Bảo Hoàng Ý Đại Lợi, Hội Đồng công dân quốc gia Úc, Viện nghiên cứu xã hội, Ủy ban Đại học Úc bảo vệ Đông Dương...

Dư luận báo chí Úc còn bày tỏ sự hỗ trợ cho lập trường chính đáng của VNCH. Tờ Sydney Morning Herald chỉ trích chính sách bạo lực của Trung Cộng. Tờ báo này còn nhận định rằng ngoài lý do kinh tế, chiến lược và chánh trị nội bộ, Trung Cộng đang khai thác tình trạng lệ thuộc của đảng Cộng Sản Bắc Việt và khó xử của Nga để chiếm đoạt Hoàng Sa.

Một phản ứng rất lý thú trong vụ này là của Nga. Ngày 27.1 tờ Sự Thật (Pravda) cơ quan ngôn luận của đảng Cộng Sản Sô Viết, đã trích lời của nhiều tờ báo Á Châu mô tả hành động quân sự của Trung Cộng tại Hoàng Sa như một chủ trương bành trướng lãnh thổ và là một mối đe dọa cho các quốc gia Á Châu. Tờ Izvestia của Nga cho rằng "việc xử dụng vũ khí để giải quyết tranh chấp đất đai không thể nào tha thứ được."

Trên tờ Pravda ngày 10.2 Vitaly Korinov đã bình luận "người ta có thể tin chắc rằng Mao chủ tâm reo rắc mầm mống xáo trộn trong đời sống quốc tế với thâm ý phá hỏng chính sách hòa hoãn và che đậy cảnh tranh quyền và khó khăn ngày càng tăng trong nội bộ Trung Cộng."

Tờ Thời Mới một tuần báo quan trọng của Nga đã tố cáo Trung Cộng dùng tiềm năng nguyên tử để đòi hỏi lãnh thổ của các quốc gia khác.

Chỉ có Cộng Sản Việt Nam là không dám có sự đã kích nào đối với Trung Cộng.

4. Ảnh hưởng sự tranh chấp chủ quyền

1/ Đối với VNCH : Nhìn chung, chúng ta nhận thấy, trong bối cảnh quốc tế hiện nay, việc tạm thời để cho Trung Cộng chiếm đóng quần đảo Hoàng Sa, không phải là một thất bại lớn lao của Việt Nam Cộng Hòa.

Với một hải lực nhỏ bé, Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa đã chiến đấu anh dũng, nhằm chống lại một lực lượng xâm lăng khổng lồ của Tàu đỏ, gồm cả Hải, Lục Không quân tại quần đảo Hoàng Sa, sự kiện đó, làm cho chánh nghĩa Việt Nam Cộng Hòa đã sáng tỏ, lại càng rạng ngời hơn bất cứ lúc nào hết.

2/ Đối với Cộng Sản Bắc Việt và MTGPMN :

Cuộc chiến đấu anh dũng của Hải quân VNCH, đã làm giảm sút một cách đáng kể các tư thế của Bắc Việt và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam. Bởi lẽ, từ lâu, họ vẫn cho rằng, chỉ có họ mới là kẻ đích thực bảo vệ độc lập, chủ quyền và sự vẹn toàn lãnh thổ Việt Nam. Giờ đây, đứng trước cảnh đất nước bị ngoại bang xâm phạm, chủ quyền đã bị quân Tàu đỏ xâm lấn thì họ lại ngậm cầm như hến và tể liệt hoàn toàn. Bởi họ đã cam tâm làm tay sai cho bọn Tàu đỏ từ nửa thế kỷ nay.

Trong một bài bình luận, đài phát thanh B.B.C. đã nhận định rằng : "Cộng Sản Bắc Việt hiện đang ở vào một cái thế khó xử, đứng ra Cộng Sản Bắc Việt phải lên tiếng ủng hộ Việt Nam Cộng Hòa, nhân danh những người Việt Nam. Nhưng, nếu Cộng Sản Bắc Việt làm như vậy sẽ khiến cho Trung Cộng phản hộ. Và cũng bởi sợ Trung Cộng sẽ thôi không cung cấp các nguồn tài trợ dành cho chiến tranh. Vì vậy, các lãnh tụ Cộng Sản Hà Nội đành phải ngậm miệng, để nhận lãnh những mũi dùi mà những người Việt Nam dành cho họ"

Vụ Hoàng Sa đã gây ra nhiều khó khăn cho cả Bắc Việt lẫn Mặt Trận Giải Phóng về mặt ngoại giao. Các đại diện Cộng Sản xuất hiện ở đâu cũng bị các ký giả và các nhà ngoại giao Tây Phương chất vấn về việc tại sao họ không dám dứt khoát lên án Trung Cộng xâm chiếm Hoàng Sa mà chỉ tìm cách nói mơ hồ lảng tránh rằng những tranh chấp biên giới phải được các phe đàm phán với nhau một cách bình tĩnh.

Tệ hại và phản quốc hơn nữa, trong cuộc họp báo sáng 26/1 tại Camp Davis Tân Sơn Nhứt Phó Trưởng phái đoàn MTGPMN trong ban liên hợp quân sự 2 bên đã nhận định rằng việc Trung Cộng xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa chỉ là sự tranh chấp lịch sử còn để lại từ các thời trước" và xác định "MTGPMN đứng ngoài vụ tranh chấp ấy".

3/ Đối với nền an ninh thế giới

Hành động xâm lăng trắng trợn của Trung Cộng quả đã có tác hại trầm trọng đến nền hòa bình của Á Châu nói riêng và thế giới nói chung

Thật vậy, căn bản của tình thế hòa hoãn trên thế giới hiện nay là các bản thông cáo chung, trong hai cuộc Hoa du và Nga du của Tổng Thống Hoa Kỳ Nixon vào năm 1972, theo đó, Mỹ Nga - Trung Cộng đã cam kết với nhau là sự xung đột giữa các quốc gia nên giải quyết bằng đường lối thương thuyết. Ngoài ra, các nước phải tôn trọng lẫn nhau dù khác ý thức hệ và chế độ chính trị. Thêm vào đó, các quốc gia còn có thể hợp tác với nhau trên căn bản tương nhượng và cùng hưởng lợi.

Lại nữa, trong bản thông cáo chung Thượng Hải, Trung Cộng và Hoa Kỳ đã thỏa thuận sẽ không dùng sức mạnh của mình để làm chủ Thái Bình Dương.

Nhưng, giờ đây, Trung Cộng đã lợi dụng sức mạnh siêu cường của mình để chiếm đoạt quần đảo Hoàng Sa. Phải chăng với hành vi thô bạo này Trung Cộng đã tự lật mặt nạ đế quốc, để xóa bỏ các tiêu chuẩn nêu trên, do chính Mao, Chu cam kết?

Do đó, vụ Trung Cộng xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa có thể sẽ mang đến những ảnh hưởng sau :

Sau khi Mỹ và Trung Cộng bắt tay nhau qua thông cáo chung Thượng Hải thì một số quốc gia trong hiệp hội Đông Nam Á (ASEAN) đã có dự định tiếp xúc với Trung Cộng và một số khác thì bắt đầu thờ ơ với việc ngăn chặn sự bành trướng của Cộng Sản do Trung Cộng yểm trợ.

Đến nay, đứng trước hành vi đế quốc của Trung Cộng, có lẽ các nước này phải đặt lại vấn đề tùy theo hoàn cảnh của mỗi nước.

Riêng Nga, một quốc gia hiện đang tranh chấp với Trung Cộng về biên giới, đứng trước hành động xâm lăng, hiếu chiến của Trung Cộng, Nga Sô lại càng phải đặt nặng hơn nữa việc phòng thủ biên giới cùng tăng cường khả năng quốc phòng, ngõ hầu cô lập hóa Trung Cộng.

Nói tóm lại, vụ Hoàng Sa đã khiến cho các quốc gia đang tìm cách thân thiện với Trung Cộng phải cẩn thận đề phòng. Và xa hơn nữa, nền hòa bình hiện thời của thế giới dựa trên căn bản thương thuyết và sống chung hòa bình mới vừa lộ dạng, đã bắt đầu lung lay do hành vi bạo hành của Trung Cộng.

4. Hoàng Sa trong cục diện Mỹ - Nga - Hoa.

Sau khi vấn đề Trung Đông được-giàn xếp, để ổn định ảnh hưởng

giữa Mỹ và Nga thì vấn đề Đông Nam Á, Mỹ cũng cần phải giải quyết với Trung Cộng.

Từ mấy năm gần đây, chính sách ngoại giao của Mỹ tại Á Châu vẫn là Hòa hoãn để chung sống hòa bình với Cộng Sản. Mỹ cần có Trung Cộng hợp tác tích cực để giải quyết vấn đề Đông Nam Á. Vì thế, nếu tại Trung Đông, Nga có một ảnh hưởng mạnh mẽ thì tại Đông Nam Á Trung Cộng cũng phải có một thế đứng vững chắc. Nhưng Nga Xô vẫn chưa thỏa mãn về những quyền lợi hiện có. Vì thế, để tranh dành ảnh hưởng với Trung Cộng và để bành trướng thế lực tại vùng Đông Nam Á, tàu của Nga trong mấy tuần trước đã xuất hiện trên vùng Ấn Độ Dương, tại eo biển Malacca.

Đối với Nga, việc Trung Cộng chiếm quần đảo Hoàng Sa là một điều bất lợi cho Nga. Về phương diện chiến lược, Hoàng Sa, như chúng tôi đã trình bày phần trên, có một địa thế chiến lược rất quan trọng, kiểm soát suốt vùng biển Nam Hải, là cửa ngõ, nút chặn của các hải cảng như Cam Ranh, Đà Nẵng, Hải Phòng. Vì thế, nếu Trung Cộng lấy Hoàng Sa, đặt thành căn cứ quân sự, tàu bè của Nga đi lại ở Nam Hải đều ở trong tầm kiểm soát của Trung Cộng, một hiểm họa cho Nga Xô, ảnh hưởng của Nga Xô tại vùng này vì thế mà phai nhạt đi.

Ngoài địa thế chiến lược, quần đảo Hoàng Sa còn là nơi có triển vọng rất nhiều về dầu hỏa, có lẽ cũng vì lý do này mà các quốc gia đang tranh chấp khốc liệt. Vì thế, nếu để Hoàng Sa lọt vào tay Trung Cộng thì khối dầu hỏa đó sẽ là nguồn cung ứng dồi dào cho kỹ nghệ và nền kinh tế của Trung Cộng được phát triển. Đó là một mối nguy hại cho Nga vì Nga muốn tìm hết cách để chế ngự Trung Cộng phát triển kinh tế hùng mạnh.

Có lẽ Nga Xô nghĩ rằng thà để quần đảo Hoàng Sa lọt vào tay Việt Nam Cộng Hòa, còn hơn là để nó lọt vào tay Trung Cộng. Vì thế mà Nga Xô đã đứng về phía Việt Nam Cộng Hòa, phản đối kịch liệt Trung Cộng xâm lăng quần đảo Hoàng Sa.

Riêng đối với Mỹ, sau khi Trung Cộng xâm lăng quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam Cộng Hòa, lập trường của Mỹ là : "không can dự vào tranh chấp giữa Việt Nam Cộng Hòa và Trung Cộng về vù Hoàng Sa".

Địa thế của Hoàng Sa đối với Mỹ không phải là một địa thế chiến lược quan trọng. Bằng chứng là đã từ lâu Mỹ không dùng Hoàng Sa làm căn cứ quân sự.

Nhưng, nếu Hoàng Sa không phải là một địa thế quan trọng đối với Mỹ, dù Mỹ tuyên bố không can dự vào tranh chấp, điều đó không có nghĩa là Mỹ không quan tâm đến sự kiện Trung Cộng xua quân xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa. Và nhất là hiện nay các quốc gia đang tranh đua đòi chủ quyền đã đưa quân đến bảo vệ có thể đưa đến sự đụng độ lớn, nếu không có một sự giàn xếp khéo léo, thỏa đáng.

Có lẽ lập trường trên của Mỹ còn đang nằm trong sự dè dặt, dò xét, cân nhắc, để chờ xem Trung Cộng muốn gì, hành động ra sao, từ đó Mỹ mới có những biện pháp thích ứng.

Hơn nữa, nếu Mỹ can thiệp tức khắc, có những phản ứng mạnh bằng quân sự thì đó là điều Mỹ không muốn - Bởi lẽ rằng Mỹ sợ làm rạn nứt mối bang giao giữa Mỹ và Trung Cộng đang tiến hành tốt đẹp.

Nếu Mỹ đã cố tránh né, không can thiệp vào vụ Hoàng Sa bằng phương tiện quân sự, thì về mặt ngoại giao, chắc chắn Mỹ đã hành động rồi. Bằng chứng là : sau khi bị đưa về Trung Cộng, những tù binh của Việt Nam Cộng Hòa và một người Mỹ bị bắt hôm 19.1.1974 tại Hoàng Sa được Trung Cộng tuyên bố trao trả gấp khác hẳn với truyền thống giam giữ tù binh rất lâu mà Trung Cộng vẫn áp dụng xưa nay. Một bằng chứng khác quan trọng hơn nữa là mới đây Đại sứ David Bruce, Trưởng Phòng Liên Lạc Ngoại Giao Hoa Kỳ tại Bắc Kinh được gọi về Hoa Thịnh Đốn để trả lời về động cơ xuất quân của Trung Cộng.

Như thế Hoàng Sa, ngoài sự tranh chấp dành chủ quyền giữa các quốc gia liên hệ, Hoàng Sa còn là một vấn đề rất quan trọng trong sự tranh dành quyền lợi giữa các siêu cường.

Tóm lại, chính ở vị thế thuận lợi cũng như nguồn lợi kinh tế đầy hứa hẹn mà quần đảo Hoàng Sa đã rơi vào sự tranh chấp đẫm máu giữa các quốc gia. Điển hình là vụ xung đột giữa Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa và Hải Quân Trung Cộng.

PHẦN III

● HOÀNG SA, LÃNH THỔ CỦA VIỆT NAM CỘNG HÒA

I Sự tranh chấp chủ quyền

Sự tranh chấp chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa (và Trường Sa) chỉ là một vấn đề mới được đặt ra trong giai đoạn gần đây. Thật vậy, trong quá khứ không có sự tranh chấp vì Hoàng Sa được coi như là lãnh thổ của Việt Nam từ lâu. Sự tranh chấp chỉ xảy ra gần đây vì người ta mỗi ngày mỗi khám phá thấy những nguồn lợi kinh tế cũng như tính cách quan trọng về phương diện quân sự của những quần đảo này.

Nguồn gốc sự tranh chấp bắt đầu từ năm 1909 khi Tổng Đốc Lương Quảng tuyên bố đơn phương sát nhập Hoàng Sa vào địa phận Hải Nam. Tuy nhiên sự việc này không khiến dư luận chú ý mấy vì đây chỉ là hành vi của chính quyền một địa phương chứ không phải của Quốc Gia, và thực tế Trung Hoa cũng không có một hành động cụ thể nào để hỗ trợ lời tuyên bố trên như sự đổ bộ chiếm cứ hay sự thiết lập các cơ sở cai trị. Mấy chục năm tiếp theo đó Trung Hoa cũng chỉ liên hệ với Hoàng Sa trên lý thuyết như vậy mà thôi.

Vào khoảng năm 1920 Nhật Bản bắt đầu khai thác phốt phát trên những đảo này. Như vậy nguồn lợi kinh tế đã làm cho nhiều nước chú ý đến vấn đề chủ quyền của những đảo trong biển Nam Hải. Mặc dù vấn đề chủ quyền không được giải quyết dứt khoát, suốt trong thời kỳ này cho tới đệ nhị thế chiến, mọi người đều mặc nhiên nhìn nhận Hoàng Sa như một phần của lãnh thổ Đông Dương thuộc Pháp, bằng chứng là các công ty của Nhật Bản (Kitsui Bussan Kaisha) và Anh Quốc (Anglo-Chinese Development Company) đều xin phép chính quyền Đông Dương cho khai thác phốt phát trên đảo.

Trong thế chiến II, Nhật chiếm quần đảo. Khi chiến tranh chấm dứt, Trung Hoa cho 4 chiến hạm đến chiếm quần đảo Hoàng Sa. Lực lượng của Trung Hoa đã đụng độ với toán quân Việt Pháp trên tàu Le Tonkinois đang trấn giữ đảo Phú Lâm. Nhưng vì thế yếu, toán quân Việt Pháp rút lui về trấn đóng tại đảo Hoàng Sa. Vụ này, chính phủ Pháp đã lên tiếng phản đối.

Từ năm 1956 vụ tranh chấp Hoàng Sa mới lại tái phát khi Trung Cộng chiếm đóng đảo Phú Lâm và sự tranh chấp này đã đưa đến nổ súng khi Trung Cộng dùng lực lượng quân sự xâm lăng quần đảo Hoàng Sa ngày 19.1. 1974.

II Luận cứ của Việt Nam Cộng Hòa

Quần đảo Hoàng Sa (cũng như Trường Sa) có cùng cấu tạo địa chất với lục địa Việt Nam và có vị trí gần bờ biển Việt Nam hơn hết. Tuy nhiên yếu tố kế cận địa dư không đủ giá trị để chứng minh chủ quyền của một quốc gia trên một hải đảo.

Hoàng Sa là lãnh thổ Việt Nam đã được xác nhận bằng những yếu tố lịch sử, pháp lý và thực tế đúng với những nguyên tắc quốc tế.

- Trên phương diện lịch sử người Việt Nam đã khám phá và khai thác những đảo này trước nhất.

- Trên phương diện pháp lý, sự khám phá phải kèm theo một ý chí muốn xác định quyền sở hữu của quốc gia trên hải đảo. Điều này đã được xác nhận bằng sự kiện Việt Nam là quốc gia đầu tiên và duy nhất thiết lập cơ sở cai trị trên đảo.

- Tiếp theo đó trên thực tế việc chiếm hữu của Việt Nam được minh định bằng sự hiện diện và hành sử liên tục chủ quyền quốc gia tại quần đảo

1. Sự khám phá

a. Tài liệu lịch sử đầu tiên nói rõ về quần đảo Hoàng Sa là bộ sách PHỦ BIÊN TẬP LỤC của Lê Quý Đôn (1726-1784). Theo sách này thì quần đảo Hoàng Sa đã được các chúa Nguyễn khai thác từ đầu thế kỷ 18.

Trong bộ sách "Phủ Biên Tập Lục", do Phủ Văn Hóa ấn hành năm 1972 (quyển 2), từ trang 202 tới trang 212, chúng ta có thể trích ra hai đoạn nói rất đầy đủ về quần đảo Hoàng Sa (Đại Hoàng Sa, Đại Trường Sa) như sau:

a. Ở ngoài cửa biển lớn về địa phận xã Yên Vĩnh, huyện Bình Sơn, Phủ Quảng Nghĩa có một hòn núi mang tên là Cù Lao Trẻ (tức Cù Lao Ré). Chiều rộng núi này có thể hơn 30 dặm. Ngày trước, có dân cư phường Tú chánh trồng các thứ cây đậu tại ruộng nương nơi đó. Người ta ra biển rồi chèo thuyền đi bốn trống canh nữa có thể đến Cù Lao Trẻ.

Ở ngoài núi Cù Lao Trẻ có đảo Đại Trường Sa. Ngày trước, nơi đây thường sản xuất nhiều hải vật chở đi bán các nơi, nên nhà nước có thiết lập một đội Hoàng Sa để thu nhận các hải vật. Người ta phải đi ba ngày đêm đến được đảo Đại Hoàng Sa ấy, như thế là đảo Đại Hoàng Sa đã gần đến xứ Bắc hải.

b. Xã Yên Vĩnh, thuộc huyện Bình Sơn, Phủ Quảng Ngãi ở gần bãi biển về hướng Đông Bắc ngoài biển có nhiều đảo và có nhiều núi linh tinh hơn 130 đỉnh. Từ trên khoảng núi ra đến biển cách nhau có chỗ hoặc một ngày đường, hoặc mấy trống canh. Trên các ngọn núi, thỉnh thoảng có suối nước ngọt. Ở trong các hòn đảo, có bến cát vàng, chiều dài ước chừng hơn ba mươi dặm, bằng phẳng và rộng lớn, nước trong veo nhìn suốt đáy.

Ở bên các hòn đảo, có vô số tổ yến (yến sào) còn các thứ chim thì kể có hàng nghìn, hàng vạn con, hề thấy người chúng vẫn cứ đậu chung quanh người, chứ không hề tránh né. Kề bên bên, có rất nhiều hải vật lạ lùng. Có thứ ốc nhiều rần, mang tên là ốc tai voi, lớn như chiếc chiếu, dưới bụng có từng hạt như ngón tay trở lớn sắc đục, không bằng sắc con trai châu. Vỏ ốc ấy, nếu người ta vớt đẽo, thì thành những viên đạn. Cũng có thể dùng vỏ ốc làm thành vôi để quét sơn nhà cửa.

Lại có thứ ốc được gọi là ốc xả cừ người ta có thể dùng vỏ thứ ốc này để trang sức cho các đồ dùng.

Lại còn có thứ ốc khác được gọi là thứ ốc hương.

Thịt các thứ ốc đều có thể ướp muối dùng làm đồ ăn được.

Có thứ đai mào (hay đai mội) là con đòi mội rất lớn.

Có con hải ba mà tục gọi là con trắng bông, cũng giống như con đòi mội, nhưng nhỏ hơn. Vỏ mỏng, người ta có thể dùng vỏ ấy để trang sức các vật hạng. Trứng giống như đầu ngón tay trở, có thể ướp muối dùng làm đồ ăn được.

Lại có con hải sâm, tục gọi là con dọt dọt. Người ta bơi lặn xuống bên, bắt được hải sâm, rồi lấy đá vôi xát qua, bỏ ruột ra, đem phơi khô. Đến khi ăn, dùng nước cua đồng ngâm rồi nạo cho sạch sẽ trộn với thịt heo và tôm, ăn rất ngon.

Những thuyền lớn đi biển thường khi gặp gió, đều đến nương đậu ở đảo này.

Ngày trước, họ Nguyễn có thiết lập đội Hoàng Sa gồm 70 suất, lấy người ở xã Yên Vĩnh bổ sung. Mỗi năm họ luân phiên nhau đi biển, lấy tháng giêng ra đi nhận lãnh chỉ thị làm sai dịch. Đội Hoàng Sa này được cấp phát mỗi người sáu tháng lương. Họ chèo năm chiếc thuyền câu nhỏ ra ngoài biển cả ba ngày ba đêm mới đến đảo (tức đảo Hoàng Sa). Họ tha hồ lượm lặt, tự ý bắt chim, bắt cá làm đồ ăn. Họ được những đồ hải vật như gươm và ngựa bằng đồng hoa bạc, tiền bạc, vòng bạc, đồ đồng, thiếc khối chỉ đơn, khẩu súng ngà voi, sáp ong vàng, đồ chiến gia, đồ sứ... Họ còn lượm nhặt những vỏ đòi mội, những con hải sâm, những hạt con ốc rần thật là nhiều.

Đến kỳ tháng tám, thì đội Hoàng Sa ấy mới trở về, rồi họ tới thành Phú Xuân trình nạp các vật hạng đã lượm nhặt được, người ta cân khám nghiệm và định xong đẳng hạng các sản vật, rồi mới cho đội này bán riêng những con ốc rần, hải ba, hải sâm. Bảy giờ đội ấy được nhận lãnh bằng cấp trở về nhà. Những vật hạng lượm nhặt được ngoài biển có khi nhiều, khi ít không nhất định, cũng có lần họ ra đi rồi cũng trở về không

Tôi (Lê Quý Đôn) từng tra khảo sổ biên của cai đội Thuyền Đức hầu ngày trước như sau :

Năm Nhâm Ngọ (tức năm 1702 sau Công nguyên), đội Hoàng Sa lượm được bạc 30 thoi.

Năm Giáp Thân (tức năm 1704), lượm được thiếc 5.100 cân.

Năm Ất Dậu (tức năm 1705), lượm được bạc 126 thoi.

Còn từ năm Kỷ Sửu (1709) đến năm Quý Tị (1713), tức là trong khoảng 5 năm, thỉnh thoảng họ cũng lượm được mấy cân đòi mội và hải sâm. Cũng có lần họ chỉ lượm được mấy khối thiếc, mấy cái bát đá và hai khẩu súng đồng.

Họ Nguyễn còn thiết lập thêm một đội Bắc Hải. Đội này không định trước bao nhiêu suất. Hoặc chọn lấy người thôn Tứ Chánh (ở gần bờ biển) thuộc Phủ Bình Thuận, hoặc chọn lấy người làng Cảnh Dương (sát cửa biển Ròn, Quảng Bình), lấy những người tình nguyện bổ sung vào đội Bắc Hải. Quan địa phương cấp phát phở từ (tức ván bằng) và chỉ thị sai phái đội ấy đi làm công tác.

Những người được bổ sung vào đội Bắc Hải đều được miễn nạp tiền sưu (tức thuế thân) cùng các thứ tiền lặt vặt như tiền đi qua đò, qua cầu.

Qua an trên khiến những người trong đội chèo thuyền tư và thuyền nhỏ câu cá ra Cù Lao Côn Lôn ở giữa Bắc Hải, hoặc đi đến xứ Côn Tự thuộc vùng Hà Tiên để tìm kiếm, lượm nhặt những hạng đại mồi, hải ba, đò ngư (cá heo lớn như con heo), lượm quý ngư, hải sâm (con đĩa biển).

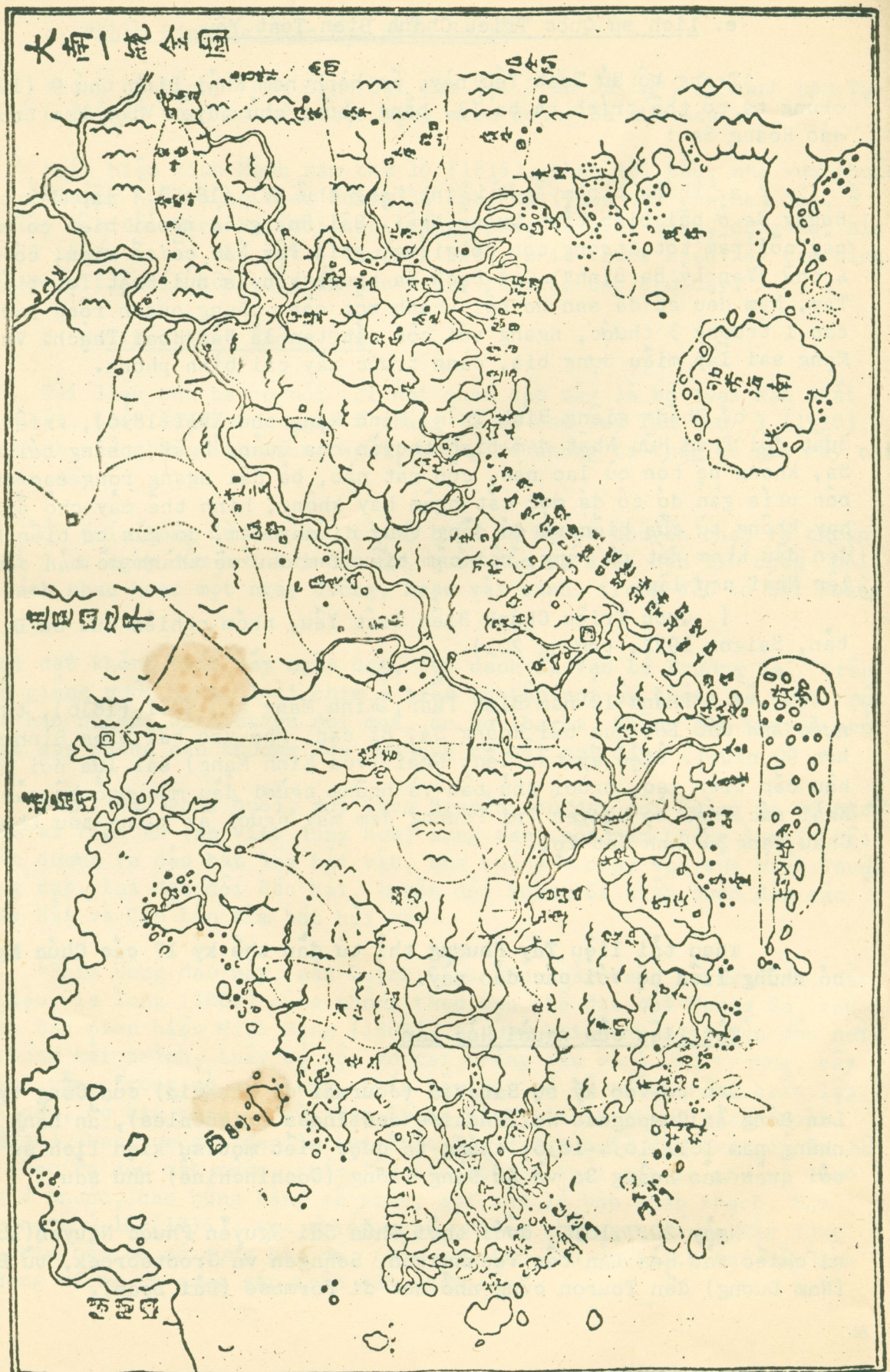
Nhà nước sai chức cai đội Hoàng Sa kiêm lãnh quản đốc đội Bắc Hải này, vì chẳng qua họ chỉ lấy được những hải vật kể trên mà thôi, còn như vàng bạc và các của cải quý báu khác thì ít khi họ tìm kiếm được.

Bãi biển Hoàng Sa ở gần địa phận phủ Liêm Châu thuộc tỉnh Hải Nam bên Tàu. Những người nước ta đi thuyền đôi khi có gặp những thuyền đánh cá của người Bắc Quốc (từ Trung Quốc) ở ngoài biển.

Giữa biển cả, người hai nước hỏi han nhau người ta thường thấy chính viên đường quan huyện Văn Xương thuộc Quỳnh Châu tra xét những người Thuận Hóa đi biển, và trong công văn viên quan ấy đề: "Năm thứ 18 niên hiệu Càn Long, 10 tên quân nhân ở xã Yên Bình, trong đội Cát Liêm thuộc huyện Chương Nghĩa, phủ Quảng Nghĩa, nước Yên Nam, ngày tháng 7 đi ra "Vạn Lý Trường Sa" lượm nhặt các hải vật. 8 tên trong bọn ấy lên bờ biển tìm lượm các hải vật, còn 2 tên ở lại coi giữ thuyền, vì một trận cuồng phong thổi mạnh làm đứt neo thuyền, nên 2 tên ấy bị trôi giạt vào cảng Thanh Lan (bên Tàu). Viên quan tra xét đích thực, nên cho áp tống 2 tên này trở về nguyên quán." Chua Nguyễn Phúc Chu truyền lệnh cho chức quan Cai Bạ ở Thuận Hóa là Thúc Lượng Hầu viết văn thư phúc đáp viên đường quan huyện Văn Xương.

b. Hoàng Việt Địa Dư Chí

Phủ Biên Tập Lục là tài liệu căn bản, có lẽ là xưa nhất, để chứng minh chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Sách Phủ Biên Tập Lục, có quyển "Hoàng Việt Địa Dư Chí" đã được ấn hành dưới triều Minh Mạng, năm thứ 16 (1834) và trích trong bộ "Lịch Triều Hiến Chương Loại Chí" (sách "Hoàng Việt Địa Dư Chí, quyển 1, trang 11-a đến cuối trang 11-b) của Phan Huy Chú (1782-1840) có nói tới Hoàng Sa và Trường Sa; nhưng chẳng qua là tóm tắt những điều mà Lê Quý Đôn đã nói trong Phủ Biên Tập Lục. Tuy nhiên, phần hơn của Phan Huy Chú là có vẽ bản đồ "Đại Nam Nhất Thống Toàn Đồ" có ghi rõ hình thế và vị trí hai quần đảo "Hoàng Sa" và "Vạn Lý Trường Sa" nơi lãnh hải của Việt Nam.



The «Hoang Viet Dia Du» — Geography of the Annamite-Empire — shows that The Paracels and Spratley Islands have for a long time been Vietnamese possession.

Sau đây là đoạn trích trong Hoàng Việt Địa Dư Chí nói về Hoàng Sa

Nhà cửa ở hương thôn xã Yên Vĩnh huyện Bình Sơn gần biển. Ngoài biển về phía Đông Bắc có những hòn đảo. Nhiều núi trùng trùng điệp điệp có hơn 130 ngọn.

Từ khoảng những núi ấy ra biển ước chừng cách một ngày đường hay vài canh.

Khoảng dưới núi có suối nước ngọt. Trong đảo có bãi Hoàng Sa (bãi cát vàng) dài độ 30 dặm, bằng phẳng rộng lớn, nước trong suốt đáy.

Bên đảo có chim én vô số bày chim đông đảo, phải lấy hàng ngàn hàng muôn con mà tính, thấy người thì tụ quanh không tránh.

Ven bãi có vật lạ rất nhiều, loài ốc hoa, có thứ tên là ốc tai voi to như chiếc chiếu, bụng nó có những hột to bằng ngón tay, màu đục không bằng hột châu của loài trai. Vỏ nó có thể dẻo thành tấm bia, lại có thể làm vôi để sơn phết - có thứ tên là ốc xà cừ dùng để trang sức đồ vật rất tốt đẹp - lại có thứ tên là ốc hương.

Thịt các thứ trai đều có thể ướp muối nấu ăn.

Đôi mồi rất to có thứ tên là hải ba, vỏ nó mỏng có thể trang sức đồ vật chén bát, trứng nó như đầu ngón tay cái.

Lại có loài tên là hải sâm, tục gọi là dọt dọt (con dòn dọt) bơi lội ở bên bãi, người ta bắt nó lấy vôi chà sát qua, bỏ ruột, phơi khô lúc ăn lấy nước cua đồng chan vào cũng ngon như tôm và thịt heo.

Các thuyền buôn phần nhiều gặp bão tựa vào đảo này

Đội Hoàng Sa

Các Chúa Nguyễn Trãi qua các triều có đặt đội Hoàng Sa 70 người, lấy người xã Yên Vĩnh thay phiên nhau đi tìm lấy hải vật. Hàng năm, tháng 3 họ nhận chỉ thị lo liệu vật dụng đi đường, tháng 6 họ đi 5 chiếc thuyền nhỏ ra biển, đi 3 ngày 3 đêm mới đến. Ở trên đảo, họ mặc tình tìm lấy các thứ, bắt cá mà ăn, được đồ ở thuyền và vật quý rất nhiều cùng tìm lấy hải vật rất đông, tháng 8 họ trở về vào cửa Yên, để đặt mọi thứ đến thành Phú Xuân.

c. "Khâm Định Đại Nam Hội Điển Sự Lệ"

Trong bộ sách "Khâm Định Đại Nam Hội Điển Sự Lệ", ấn hành năm Tự Đức thứ 4 (1851) có nhắc tới việc dựng miếu Hoàng Sa như sau :

Niên hiệu Minh Mệnh năm thứ 16 (1835), theo lời tâu, nhà vua chuẩn cho tỉnh Quảng Ngãi dựng miếu Hoàng Sa một căn (theo thể chế nhà đá), ở phía Tây Nam đồi Bạch Sa (đồi cát trắng, phía tả ngôi miếu, dựng một bia đá cao 1 thước 5 tấc, bề mặt 1 thước 2 tấc), phía trước miếu xây tấm bình phong, phía tả phía hữu và phía sau trồng rải rác các thứ cây.

d. Đại Nam Nhất Thống Chí

Tài liệu thứ ba có nói tới hai quần đảo này là bộ "Đại Nam Nhất Thống Chí", biên soạn xong ngày 8 tháng 12 ta năm Duy Tân thứ 3 (1910), quyển dành riêng cho tỉnh Quảng Ngãi, trong đó chúng ta thấy có ghi mấy chi tiết sau đây :

Ở phía Đông Cù Lao Ré, từ bờ biển Sa Kỳ đi thuyền chạy ra thuận gió thì 3, 4 ngày đêm mới tới đảo ấy, quần đảo la liệt đến 130 chóp núi đứng cách nhau hoặc một ngày đường, hoặc vài canh, trong đảo có bãi Hoàng

Sa, dài dạt không biết mấy ngàn dặm, tục danh là Vạn Lý Trường Sa, trên bãi có giếng nước ngọt, loài chim ở biển tụ tập nơi ấy không kể được số mục là bao nhiêu. Sinh nhiều đồi mồi, ốc sò, ba ba. Những ghe thuyền chở hóa vật gặp phong nạn thường đến dựa núp tụ hội nơi đây.

" Khi đầu khai quốc, đời Chúa Nguyễn, có đặt đội Hoàng Sa 70 người lấy dân xã Vĩnh An (An Vĩnh đúng hơn) sung vào, mỗi năm tháng 3 thì đội ấy xuất dương ra đảo bắt lấy hải vật, qua tháng 8 chạy vào cửa biển Thuận An dâng nạp. Lại đặt đội Bắc Hải, khiến đội Hoàng Sa kiêm quản đến các đảo Bắc Hải và Côn Lôn tìm bắt hải vật.

"Phía Đông đảo này, gần Quỳnh Châu Phủ (Hải Nam, Trung Hoa), đầu niên hiệu Gia Long (1802) cũng phỏng theo cựu chế đặt đội Hoàng Sa, sau lại bỏ. Đầu niên hiệu Minh Mạng (1820), thường khiến quan thuyền đến nơi thám phóng hải trình, thấy có một gò cát trắng chu vi 1.070 trượng, cây cối xanh rậm, trong gò có giếng, phía Tây Nam có cổ miếu không biết lập từ đời nào, có bia chạm 4 chữ "Vạn Lý Ba Bình", (Sóng phẳng lặng ngoài muôn dặm), tên xưa gọi đây là hải Phật Tự. Hai bên bờ đều trải đó san hô quanh theo ra đến mặt nước. Phía Tây Bắc có đột khơi một gò chu vi 340 trượng 2 thước, cao cũng bằng gò trên, gọi tên là bàn than thạch. Năm Minh Mạng thứ 16 (1835), vua khiến quan thuyền chở gạch đá ra đây dựng chùa, phía bên tả có dựng bia đá, thước ấy bình phu ứng dịch tại đây đảo được đồng miếng và gang sắt trên hai ngàn cân".

e. Lịch sử Quốc Triều Chánh Biên Toát Yếu

Trong bộ Sử Toát Yếu này, ấn hành năm Khải Định thứ 9 (1925), chúng ta có thể trích ra ba (3) bằng chứng chủ quyền Việt Nam trên quần đảo Hoàng Sa :

a. Tháng 6 năm Ất Mùi Minh Mạng thứ XVI (1835) : lập đền thờ thần Hoàng Sa ở bãi biển tỉnh Quảng Ngãi. Bãi Hoàng Sa ngoài biển có một chỗ cây cối rậm tốt, trong còn có giếng, phía Tây Nam có cổ miếu, có bia khắc 4 chữ "Vạn Lý Ba Bình". Còn Bạch Sa trước kêu là núi Phật Tự, phía Đông, Tây, Nam đều có đá san hô nổi thành một cồn, chung quanh rộng 340 trượng, cao 1 trượng 3 thước, ngang với cồn cát tên là Bàn Hoài Thạch. Vua Minh Mạng sai lập miếu dựng bia, đằng trước xây cái bình phong.

b. Tháng giêng Bính Thân, Minh Mạng thứ XVII (1836), khiến Thủy quân Suất đội Phan Hữu Nhật đem binh thuyền qua Quảng Ngãi, thẳng tới bãi Hoàng Sa, không nề hòn cù lao nào, cồn cát nào, bề dài ngang rộng cao châu vi và bốn phía gần đó có đá mọc cát ngầm hay không, hình thể mấy chỗ ấy có hiểm hay không từ cửa biển ra đó đàng thủy đi mấy dặm, đó gần bờ biển huyện nào, đến đâu khám xét rõ ràng, rồi cắm tiêu làm dấu vẽ thành đồ bản đem về dâng lên Ngai ngự lãm.

(Quốc Triều Chánh Biên Toát Yếu, nhóm nghiên cứu Sử Địa xuất bản, Saigon 1972, trang 203).

c. Tháng 12 năm Bính Thân, Minh Mạng thứ XVII (1836), tàu buôn nước Anh Cát Lợi qua bãi Hoàng Sa, bị cạn, ghé vào bãi biển Bình Định hơn 90 người. Việc ấy tâu lên, Ngai (vua Minh Mạng) sai lựa nơi cho ở và hậu cấp tiền gạo, người chủ tàu và những người đầu mục ngỏ bộ cảm ơn lắm. Ngai sắc Phái bộ Nguyễn Tri Phương đem mấy người ấy xuống tàu theo qua Hạ Châu đặng về Anh Cát Lợi.

Theo tài liệu Tây Phương thì từ đầu thế kỷ 17 các Chúa Nguyễn đã có những liên hệ với các đảo này.

Tài liệu của người Hòa Lan

Căn cứ vào ký sự Batavia (Journal de Batavia) của Công ty Hòa Lan Đông Ấn (Compagnie Hollandaise des Indes orientales), ấn hành trong những năm 1631-1634-1636, chúng ta được biết một sự kiện lịch sử liên hệ tới quần đảo Hoàng Sa và Xứ Đàng Trong (Cochinchine) như sau :

Ngày 20.7.1634, dưới thời Chúa Sãi Nguyễn Phước Nguyên (1613-1635), ba chiếc tàu Hòa Lan tên Veenhuizen, Schagen và Grootebroek, từ Batavia (Nam Dương) đến Touron cùng nhổ neo đi Formose (Đài Loan).

Ngày 21 gặp bão ngoài khơi, nên lạc nhau. Chiếc tàu Veenhuizen tới Formose ngày 2 tháng 8, chiếc Schagen ngày 10 cùng tháng. Riêng chiếc Grootebroek bị đắm gần quần đảo Paracels ngang với bắc vĩ tuyến 17. Trong số hàng hóa trị giá 153.690 florins, thủy thủ chỉ cứu được một số trị giá 82.995 florins, kỳ dư bị chìm đắm kể cả chiếc tàu và 9 người bị mất tích.

Số hàng hóa cứu được, họ cất dấu an toàn tại đảo Paracels. Thuyền trưởng Huijch Jansen và 12 thủy thủ đi bằng thuyền nhỏ vào duyên hải xứ Đàng Trong. Họ hy vọng sẽ tìm được một thuyền lớn để ra cứu 50 thủy thủ còn lại trên đảo. Thuyền trưởng đem theo 5 thùng bạc và 3.570 réaux đựng trong 17 bao. Khi họ vào tới đất liền, họ không được đối đãi như ý muốn. Tất cả bạc và tiền bị tịch thu bởi viên chức đặc trách hải môn và thương thuyền, mà người Hòa Lan gọi là Ongangmij.

Sau đó, họ được phép trở lại Paracels trên một chiếc tàu Nhật Bản tên Kiko, mà họ mua đứt, để đón 50 thủy thủ còn nơi đảo và lấy 4 thùng bạc còn lại. Tất cả đều được 3 chiếc tàu khác tên là Bommel, Goa và Zeeburg (cũng bị bão mà vào núp miền duyên hải xứ Đàng Trong) chở về Batavia. Tại đây viên Thuyền trưởng Jansen làm báo trình về việc thuyền Grootebroek bị đắm tại Paracels và sự tịch thu 23.580 réaux bởi nhà chức trách xứ Đàng Trong.

Hai năm sau, dưới thời Chúa Thượng Nguyễn Phước Lan (1635-1648), ngày 6 tháng 3 năm 1636, hai chiếc tàu Hòa Lan khác tới Tourane. Thương gia Abraham Duijeker tiến về Faifo để gặp quan Trấn thủ; sau đó ông ta đi Thuận Hóa (Senoa) yết kiến Chúa Thượng, để xin giao thương, đặt thương điểm và đòi số tiền 23.580 réaux đã bị tịch thu năm kia.

Còn Thượng Vương tiếp đón Duijeker rất trọng hậu; nhưng Ngài truyền rằng : "Những việc khiêu nại đó đã xảy ra dưới thời Vua cha, nay Chúa không hề hay biết; và lại viên chức thuế quan Ongangmij (?) đã bị cách chức, tịch thu gia sản (vì tội đã ăn hối lộ tới 340.000 lượng bạc trong thời kỳ tại chức), đã bị xử trảm và phanh thây rồi". Chúa Thượng xét rằng Ngài đã xử sự công minh lắm; nay chỉ nhắc lại làm chi. Ngài cũng cam đoan từ nay pháp luật rất nghiêm minh và sẽ không bao giờ xảy ra những việc đáng tiếc như vậy nữa.

Để bù vào sự thiệt thòi đó, Chúa Thượng chấp thuận cho người Hòa Lan được tự do giao thương với xứ Đàng Trong, và miễn cho họ sắc thuế neo bến và các tặng phẩm, (Il accordait aux Hollandais le droit de libre échange dans le pays, les exemptait pour l'avenir des droits d'ancrage et des présents usuels).

Vì lẽ đó mà từ nay 1636, một thương điếm (comptoir commercial) của người Hòa Lan đã được thiết lập tại Hội An (Faifo) do Abraham Duijeker làm Trưởng điếm.

(Trích trong biên khảo "La Compagnie des Indes Néerlandaises et l'Indochine" bởi W.J.M.Buch, đăng trong Bulletin de l'Ecole Française d'Extrême Orient, tome XXXVI, année 1636, trang 134).

Chứng minh của J.B.Chaigneau

Jean Baptiste Chaigneau (1769-1825) đã viết trong quyển "Mémoire Sur la Cochinchine" như sau :

"Topographie : Division physique.- La Cochinchine dont le souverain porte aujourd'hui le titre d'Empereur, comprend la Cochinchine proprement dite le Tonquin, quelques îles habitées peu éloignées de la côte et l'archipel de Paracels, seulement en 1816, que l'Empereur actuel a pris possession de cet archipel.

(Le Mémoire sur la Cochinchine de Jean Baptiste Chaigneau , public et annote par A. Salles, Inspecteur des Colonies en retraite in Bulletin des Amis du Vieux Hue No. 2 - Avril - Juin 1923).

Có nghĩa là :

Địa thế : Xứ Cochinchine, mà Quốc Vương ngày nay đã xưng đế hiệu gồm có xứ Đàng Trong, Bắc Hà (Tonquin)... vài đảo gần bờ biển, có dân cư, và quần đảo Paracels, gồm có nhiều đảo vào mùa, đã thiếu dân. Vào năm 1816 Vị Hoàng Đế đương kim đã tiếp nhận quần đảo này.

Chứng minh của Giám Mục Taberd, Đức Giám Mục Taberd đã viết trong quyển "Univers, histoire et description de tous les peuples, de leurs religions, moeurs et coutumes", xuất bản năm 1833, những dòng sau đây :

"Nous n'entrerons pas dans l'énumération des principales îles dépendantes de la Cochinchine; nous ferons seulement observer que depuis plus de 34 ans l'archipel des Paracels nommé par les Annamites Cát Vàng ou Hoàng Sa (sable jaune), véritable labyrinthe de petits îlots de rocs et de bancs de sable justement redoutés des navigateurs a été occupé par les Cochinchinois.

"Nous ignorons s'ils y ont fondé un établissement, mais il est certain que l'empereur Gia Long a tenu à ajouter ce singulier fleuron à sa couronne car il jugea à propos d'en aller prendre possession en personne et ce fut, en l'année 1816 qu'il y arbore solennellement le drapeau Cochinchinois".

Tạm dịch như sau :

"Chúng tôi không đi vào việc kê khai những hòn đảo chính yếu của xứ Cochinchine. Chúng tôi chỉ xin lưu ý rằng từ hơn 34 năm nay, quần đảo Paracels - mà người Việt gọi là Cát Vàng (Hoàng Sa), gồm rất nhiều hòn đảo chằng chịt với nhau, lôm chôm những đá nhô lên giữa những bãi cát, làm cho những kẻ đi biển rất e ngại - đã được chiếm cứ bởi người Việt xứ Đàng Trong.

"Chúng tôi không rõ họ có thiết lập một cơ sở nào tại đó không, nhưng có điều chúng tôi biết chắc là Hoàng Đế Gia Long đã chú tâm thêm cái đóa hoa kỳ lạ đó vào vương miện của Ngài, vì vậy mà Ngài xét thấy đã đúng lúc phải thân chinh vượt biển để tiếp thu quần đảo Hoàng Sa, và chính là vào năm 1816, mà Ngài đã long trọng treo tại đó lá cờ của xứ Đàng Trong".

2. Sự chiếm hữu và cai trị thực sự

Việt Nam là quốc gia tiên chiếm. Vua Gia Long đã lên đảo Hoàng Sa và thượng cờ hoàng triều trên đảo này năm 1816. Sự kiện này đã được nhắc lại trong các sách của Giám Mục Louis Taberd và của Chaigneau (1).

Như vậy qua lịch sử không những Việt Nam đã có chủ quyền trên quần đảo này mà còn là quốc gia duy nhất đã hiện diện liên tục thiết lập các cơ sở cai trị tại đó.

Khi Việt Nam bị Pháp đô hộ, người Pháp đã thành lập cơ sở hành chánh để cai trị tại quần đảo Hoàng Sa (1), điều mà Trung Hoa chưa bao giờ có.

Dưới thời bảo hộ, người Pháp tại Việt Nam đã có nhiều hành vi bảo vệ quyền cố hữu của Việt Nam tại hai quần đảo này. Năm 1920 hàng Nhật-Ban Mitsui Bussan Kaisha có xin chính quyền Pháp tại Việt Nam cho đặc nhượng quyền khai thác phốt phát trên đảo Hoàng Sa và cùng năm ấy các tàu quan thuế Đông Dương gia tăng việc tuần tiễu trên các đảo này. Năm 1920 người Pháp gởi tàu De Lanessan đến thám sát và sau khi nhận thấy tầm quan trọng các mỏ phốt phát, toàn quyền Pasquier chính thức tuyên bố năm (1931) xác nhận quyền lợi sử ký và địa dư của Triều Đình Việt Nam trên quần đảo Hoàng Sa.

Năm 1932, khi Trung Hoa định khai thác phân chim trên đảo, thì chính phủ Pháp phản kháng, Chính Phủ Trung Hoa lúc ấy bác bỏ điệp văn phản kháng của Pháp và lập luận rằng Việt Nam dưới thời vua Gia Long là chư hầu của Tàu. Đồng thời để giải quyết các vấn đề hành chánh do sự khai thác của các công ty Nhật Bản trên đảo đặt ra, chính phủ Pháp ra Nghị định ngày 15.06.1932 sát nhập quần đảo Hoàng Sa vào tỉnh Thừa Thiên.

(1) Xem lại đoạn "lịch sử" ở trên.

Vào tháng 6.1938 thì chính phủ Pháp đã hoàn tất việc chiếm đóng các đảo Hoàng Sa. Tháng 7.1938 chính phủ Trung Hoa phản kháng cho rằng Pháp xâm phạm chủ quyền Trung Hoa. Năm 1939, một Đạo Dụ Bảo Đại và Nghị định số 3282 ngày 05.05.1939 của Toàn Quyền Đông Dương thay thế Nghị định ngày 15.06.1932 chia việc kiểm soát hành chánh của quần đảo Hoàng Sa ra thành hai đơn vị hành chánh : nhóm các đảo Tuyên Đức và phụ thuộc (délégation de l'Amphitrite et dépendances) và nhóm các đảo Nguyệt Thiềm (délégation du Croissant et dépendances).

Đầu năm 1939, Nhật có đưa quân sang chiếm Hoàng Sa cho đến khi thất trận (1946). Sau khi Nhật triệt thoái vào tháng 05.1946 Pháp đã

chiếm lại với tàu chiến "Savorgnan de Brazza" nhưng bốn tháng sau thì Pháp rút đi vì các biến cố lúc ấy tại Bắc Việt (cuối 1946). Kể đến Trung Hoa Dân Quốc cũng có phái quân đến quần đảo này với tư cách Đồng Minh đến giải giới quân Nhật Bản theo hòa ước Postdam.

Năm 1951 đánh dấu một sự kiện quan trọng trong lịch trình chiếm cứ Hoàng Sa, đó là năm họp Hội Nghị San Francisco ngày 13.08.1951. Theo Điều 2 Hiệp Ước San Francisco thì Nhật Bản khước từ mọi chủ quyền và đòi hỏi đối với tất cả các lãnh thổ mà họ chiếm bằng vũ lực trong đệ nhị thế chiến, trong số đó có các đảo Trường Sa và Hoàng Sa. Ngày 07.09.1951, Thủ Tướng Trần Văn Hữu kiêm Bộ Trưởng Bộ Ngoại Giao, Bộ Quốc Phòng và là Trưởng Phái Đoàn Việt Nam tại Hội Nghị San Francisco long trọng tuyên bố (1) xác nhận chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo này, trước sự hiện diện của 51 quốc gia, mà không có quốc gia nào minh thị phản đối, kể cả Trung Hoa.

Trả lời một cuộc phỏng vấn mới đây, cựu Thủ Tướng Trần Văn Hữu đã khẳng định như sau :

"... Chủ quyền Việt Nam trên quần đảo Hoàng Sa đã được công khai tuyên bố nơi Hội nghị Hoà bình với Nhật năm 1951, tháng 9 dương lịch tại San Francisco. Lúc ấy là lần đầu tiên mà Việt Nam vào hàng 50 cường quốc có quyền định đoạt vấn đề quốc tế. Là cờ quốc gia, nét son nền vàng phát phới trước tòa Hội nghị, chen với 50 lá cờ nước khác.

"Phải nhắc lại năm 1951, Việt Nam có mặt ở San Francisco là VIỆT NAM THỐNG NHẤT, thống nhất đã hai năm rồi. Một tháng sau ngày 8-3-1949 là ngày chánh phủ Pháp công khai nhìn nhận nền độc lập của Việt Nam, Nghị viện Pháp ra luật xóa bỏ chánh thể thuộc địa Nam Kỳ; vì đó, Việt Nam thực hiện thống nhất.

(1) "... As we must frankly profit from all the opportunities offered to us to stifle the germs of discord, we affirm our right to the Spratly and Paracel Islands, which have always belonged to Viet Nam".

"Với tánh cách Chủ tịch Phái đoàn đại diện cho toàn cõ Việt Nam, trong một bài diễn văn đọc ngày bế mạc Hội nghị, tôi long trọng tuyên bố xác nhận chủ quyền của Việt Nam trên cả quần đảo Hoàng Sa. Năm mươi Phái đoàn cường quốc im lặng nghe lời tuyên bố của Phái đoàn Việt Nam, tức là lời tuyên bố dưới lá Cờ Quốc gia, nét son nền vàng, đã được hoàn toàn công nhận, không gặp một quốc gia nào phản đối."

(Trích bài phỏng vấn cựu Thủ Tướng Trần Văn Hữu tại tư thất của ông ở Paris, ngày 16-3-1974, do Trung Tâm Thông Tin Việt Nam ở Paris thực hiện).

Đối với Trung Cộng không có mặt tại Hội Nghị San-Francisco 1951 thì lời tuyên bố của Việt Nam Cộng Hòa xác nhận chủ quyền trên hai quần đảo này vẫn có giá trị đối kháng. Vì lẽ, nếu đứng về phương diện "tạo ra chủ quyền mới" thì lời tuyên bố có thể chỉ đối kháng với những Chính phủ hiện diện mà thôi; nhưng đứng về phương diện "xác nhận chủ quyền đã có" (effet déclaratif) thì lời tuyên bố có hiệu lực đối kháng với tất cả mọi người (effet "erga omnes") kể cả người vắng mặt, vì đó chỉ là xác định lại, nhắc lại quyền lợi cũ mà thôi. Vì vậy lời tuyên bố của Việt Nam Cộng Hòa tại San-Francisco vẫn có hiệu lực đối với Trung Cộng.

3. Chủ quyền liên tục

Theo ý kiến của một luật gia danh tiếng là ông Charles Rousseau thì "từ trước đến nay, chỉ có Việt Nam Cộng Hòa là thật sự hành sử quyền chiếm cứ trên quần đảo này mà thôi".

Trên thực tế chủ quyền Việt Nam Cộng Hòa trên quần đảo Hoàng Sa được hành sử rõ ràng mà không bị một phản đối nào cả. Đó là vào năm 1959, các chiến hạm Hải Quân Việt Nam trong khi tuần tiêu tại Hoàng Sa đã bắt được 40 ngư phủ Trung Cộng đến đánh cá quanh vùng này. Các ghe chài và ngư phủ bị đưa về Đà Nẵng và bị giam ở đây đến nửa năm mới được thả về lục địa Trung Hoa.

Ngoài ra, theo Dr. Krumpf của Hải Học Viện Đông Dương nghĩ về địa chất hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa năm 1926 và 1933 thì kể qua cho thấy rằng, từ thời xưa bờ biển Việt Nam đã bao gồm hai quần đảo này và nó ở trong thềm lục địa Việt Nam.

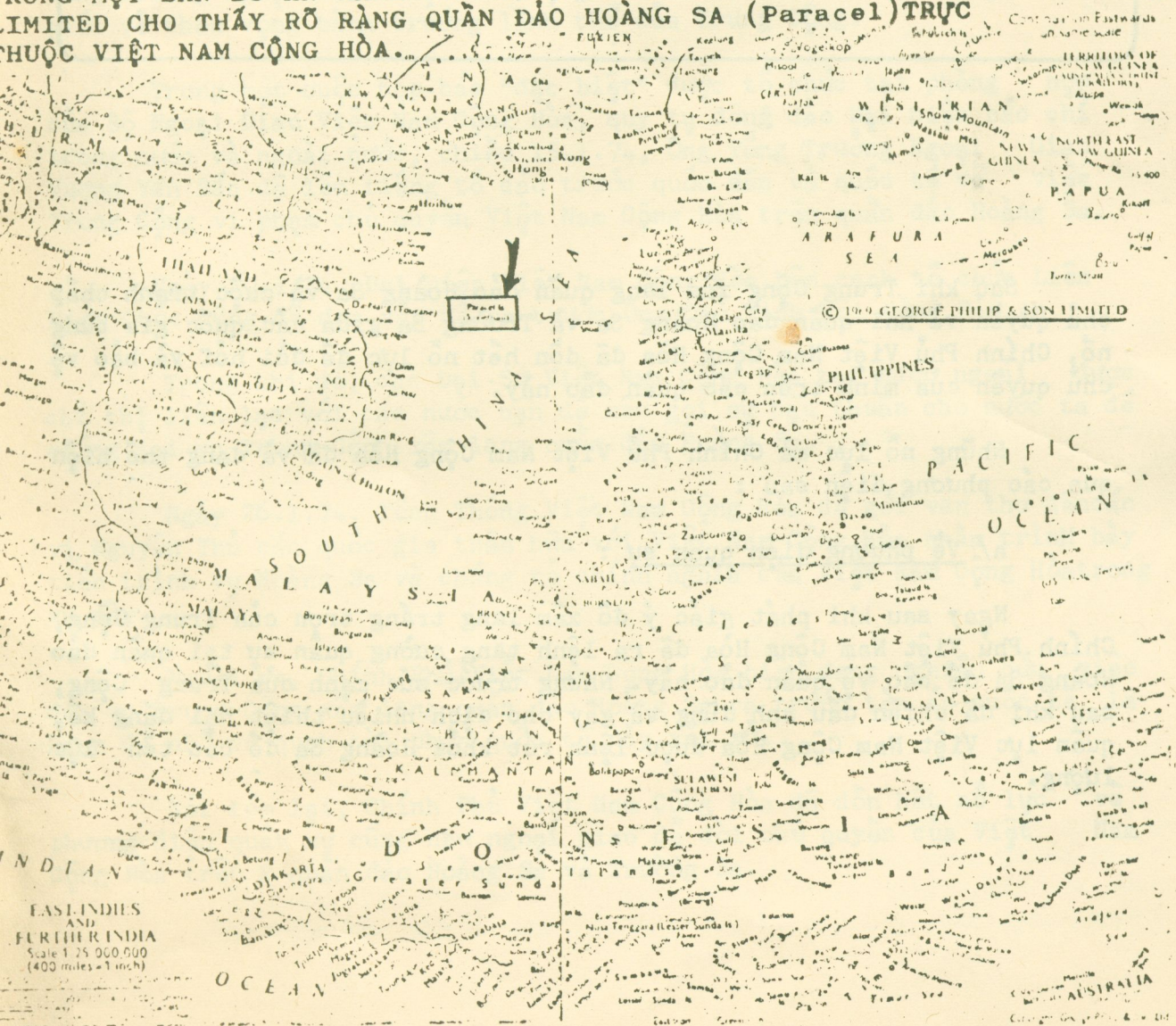
Và mới đây Ông Delage 72 tuổi cựu Thị Trưởng Đà Nẵng trong những năm 1938-1939 cũng đã tuyên bố sẵn sàng đứng ra làm nhân chứng cho Việt Nam Cộng Hòa nếu có sự tranh tụng trước một cơ quan Quốc Tế về chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa.

Thêm vào đó, Ông Moshine Mahamedbhay, công chức hồi hưu Pháp, đã phục vụ từ ngày 18.05.1939 đến 13.03.1942 với tư cách Délégué Administratif tại Pattle và Boisée thuộc quần đảo Paracels hồi đó thuộc thị xã Tourane (Đà Nẵng).

Ông sinh năm 1905 tại Nam Vang và hiện cư ngụ tại Nam Vang. Ông Moshine còn giữ hồ sơ cá nhân, một phần tài liệu chứng minh hai quần đảo Paracels và Spratley thuộc Việt Nam do Pháp hồi đó bảo hộ.

Ông cho biết sẵn sàng đi Saigon và trả lời bất cứ một cuộc phỏng vấn nào, để chứng minh hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thuộc chủ quyền Việt Nam Cộng Hòa.

TRONG MỘT BẢN ĐỒ AN HÀNH NĂM 1969 CỦA GEORGE PHILIP & SON LIMITED CHO THẤY RÕ RÀNG QUẦN ĐẢO HOÀNG SA (Paracel) THUỘC VIỆT NAM CỘNG HÒA.



● KẾT LUẬN

Sau khi Trung Cộng xâm lăng quần đảo Hoàng Sa và cuộc tranh chấp chủ quyền về hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa giữa các quốc gia bùng nổ, Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa đã dồn hết nỗ lực để đòi hỏi và bảo vệ chủ quyền của mình trên các quần đảo này.

Những nỗ lực mà Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa đã và đang thể hiện qua các phương diện sau :

a/ Về phương diện quân sự :

Ngay sau khi phát giác ý đồ xâm lăng trắng trợn của Trung Cộng, Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa đã ra lệnh tăng cường quân sự tại quần đảo Hoàng Sa để bảo vệ quần đảo này. Nhưng trước sức mạnh của Trung Cộng, sau khi đã chiến đấu anh dũng và gây cho địch nhiều thiệt hại đáng kể, quân lực Việt Nam Cộng Hòa được lệnh rút khỏi Hoàng Sa để bảo tồn lực lượng.

Rút khỏi Hoàng Sa, điều đó không có nghĩa là chấp nhận để cho Trung Cộng chiếm quần đảo Hoàng Sa mà có nghĩa là 1 chiến thuật, tạm để cho Trung Cộng chiếm quần đảo Hoàng Sa rồi chúng ta tìm phương kế dùng sức yếu để chống lại sức mạnh.

Sau khi rút khỏi Hoàng Sa, quân lực Việt Nam Cộng Hòa đưa quân đến bảo vệ quần đảo Trường Sa và hiện nay quân lực Việt Nam Cộng Hòa được tăng cường rất mạnh.

b/ Về phương diện ngoại giao

Được tin Trung Cộng hôm 11.1.74 loan báo quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thuộc chủ quyền Trung Cộng, qua ngày hôm sau, Bộ Ngoại Giao Việt Nam Cộng Hòa đã bày tỏ phản ứng rất quyết liệt. Trong những cuộc họp báo tại Thủ Đô Sài Gòn, phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao cũng như Ông Tổng Trưởng Ngoại Giao Việt Nam Cộng Hòa đã tố cáo trước dư luận thế giới về tham vọng bành trướng lãnh thổ của Trung Cộng.

Trong một cuộc họp báo "đặc biệt" được tổ chức tại phòng họp của Bộ Ngoại Giao Việt Nam Cộng Hòa, quy tụ đông đảo Đại Diện báo chí trong nước và ngoài nước, chiều 15.1.74, Ông Tổng Trưởng Ngoại Giao Vương Văn Bắc đã lên tiếng tố cáo trước quốc dân và quốc tế về việc Trung Cộng vi phạm chủ quyền Việt Nam Cộng Hòa trên quần đảo Hoàng Sa.

Ngày 20.1.74, Đại Diện Việt Nam Cộng Hòa bên cạnh tổ chức Liên Hiệp Quốc cũng đã đưa vấn đề ra trước Ông Chủ Tịch Hội Đồng Bảo An.

Trong khi đó, các Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa tại nước ngoài được chỉ thị liên lạc với các nước bạn để kêu gọi sự hậu thuẫn cho nước ta để chống lại vụ Trung Cộng xâm lăng quần đảo Hoàng Sa.

Ngày 26.1.74, Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa đã gửi văn thư đến các vị Nguyên Thủ các quốc gia thân hữu với Việt Nam Cộng Hòa nhằm trình bày tiến trình vụ Hoàng Sa và chứng tỏ chính nghĩa của Việt Nam Cộng Hòa trong vụ này.

Ngoài ra, Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa hiện đang nghiên cứu việc đưa vụ Trung Cộng xâm lăng quần đảo Hoàng Sa ra trước tòa án quốc tế La Haye để nhờ cơ quan tài phán quốc tế này xét xử.

Nói tóm lại, Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa đã dồn hết nỗ lực về phương diện quân sự cũng như ngoại giao để đòi chủ quyền của Việt Nam Cộng Hòa trên 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Bằng một lực lượng xâm lăng hùng mạnh, Trung Cộng hiện đang chiếm đóng toàn thể quần đảo Trường Sa và còn có âm mưu thôn tính nốt Trường Sa. Tuy nhiên vụ tranh chấp 2 quần đảo này còn kéo dài và dân tộc Việt Nam yêu chuộng hòa bình nhưng không ngại phải chiến đấu để bảo vệ lãnh thổ. Trong khi vận động ngoại giao, đưa vụ Hoàng Sa ra trước Liên Hiệp Quốc và tòa án quốc tế để giải quyết. Hiện nay tại Trường Sa, Việt Nam Cộng Hòa đã tăng cường lực lượng phòng thủ để ngăn ngừa một cuộc xâm lăng bất ngờ như tại Hoàng Sa.

Lập trường của Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa về các quần đảo này đã được Bộ Ngoại Giao công bố gồm 3 điểm chính :

1. Việt Nam Cộng Hòa không đi tìm một cuộc chiến tranh với Trung Cộng hay bất cứ một nước nào khác. Bởi vậy không có vấn đề Việt Nam Cộng Hòa thành lập hoặc tìm cách thành lập một Liên Minh Quân Sự với một số quốc gia để chống lại quốc gia khác. Hơn nữa, Hiệp định Ba Lê dự liệu rằng, miền Nam Việt Nam không tham gia những liên minh quân sự và như đã xác nhận nhiều lần Việt Nam Cộng Hòa lúc nào cũng tôn trọng và thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Ba Lê.

Tất nhiên, tại Hoàng Sa cũng như bất cứ một nơi nào, chính phủ và nhân dân Việt Nam Cộng Hòa phải dành bảo vệ lãnh thổ.

2. Việt Nam Cộng Hòa có chủ quyền trên các đảo Hoàng Sa và Trường Sa, Việt Nam Cộng Hòa không có ý định chia sẻ chủ quyền các đảo này với ai hết. Tất cả tinsel về chia phần lãnh thổ nào đó đều là thất thiệt.

3. Việt Nam Cộng Hòa cho biết từ lâu rằng trung thành với đường lối hòa bình, Việt Nam Cộng Hòa lúc nào cũng sẵn sàng thảo luận thực thương nghị ôn hòa để giải quyết những tranh chấp quốc tế. Điều này càng đúng hơn nữa, đối với các quốc gia thân hữu như Trung Hoa Dân Quốc và Phi Luật Tân.

Lịch sử Việt Nam đã chứng minh rằng nước ta đã nhiều phen bị nước láng giềng phương bắc xâm chiếm và đô hộ nhưng sau một thời gian ngắn hay dài dân tộc Việt vẫn đánh bại được xâm lăng giải phóng lãnh thổ.

Đứng trước hoàn cảnh ngoại bang xâm lăng đất nước, là những người dân Việt, không phân biệt chiến tuyến, dù ở miền Bắc hay miền Nam, dù sống ở quốc nội hay quốc ngoại, chúng ta hãy hướng về tổ quốc, đoàn kết để chống ngoại xâm, dành lại quần đảo Hoàng Sa đã lọt vào tay Trung Cộng và để bảo vệ những phần đất còn lại chống mọi âm mưu đế quốc xâm lược. Có làm được như thế, chúng ta mới khỏi phải tủi nhục với Tiền Nhân đã bao lần chống ngoại xâm, giữ gìn và tô điểm nên sơn hà gấm vóc ngày nay.



Hình ảnh « Hội nghị Diên Hồng » đã sống lại trong lòng người dân Việt.



Một lời thề bảo vệ quê hương.

● PHỤ LỤC

Phụ lục I

TÀI LIỆU VỀ QUẦN ĐẢO HOẰG SA TRONG SÁCH PHỤ BIÊN TẬP LỤC CỦA LÊ QUÝ ĐÔN

PHIÊN ÂM :

Quảng Ngãi phủ, Bình Sơn huyện, An Vĩnh xã, đại hải môn ngoại hữu sơn danh cũ lao trề, quảng khả tam thập dư lý, cựu hữu trí-chánh phường, cư dân, đậu điện, xuất hải tứ canh khả đảo, kỳ đại trường sa đảo cựu đa hải vật, bạc hoả, huỳnh sa đội dĩ thái chi, hánh tam nhứt dạ thủy đảo, nãi cận ư bắc hải chi xứ.

DỊCH NGHĨA

Phủ Quảng Ngãi, huyện Bình Sơn, xã Vĩnh An ngoài cửa biển có hòn núi gọi là Cũ lao TRỀ, rộng hơn 30 dặm, xưa có phường Tú Chánh, có dân cư, có đất trồng đậu, đi đường biển 4 canh lã đến nơi. Ngoài ra còn có đảo Đại Trường Sa, có nhiều hải vật, có thuyền buôn đến chở hàng, nên phải lập đội Hoằng Sa để thu hoạch. Đi đường biển ba ngày đêm thì đến nơi, gần vùng biển bắc.

扶舍拜答抱富春之後合名潯源下流之富者江三

江潭之下流以出腰門

順廣各海門之外各有石山湧起海門爲鎮廣狹不

一辰布政州安泉社之北邊村有山名伽勞訖出海四更

可到升慈南大占門外有大山名伽勞訖三座對峙二

大而青茂有民居田野相穡生花等物上有甘泉一小

而焦枯出海二更可到廣義府平山縣安永社大海門

外有山名伽勞難廣可三十餘里舊有西政坊居民立

西出海四更可到其外大長沙島舊多海物船貨立番

沙隊以珠之行三日夜始到乃近於北海之處歸仁府

新開辰富浩沆浩漫各海門多有山島多燕窩立番

洲隊以珠之平順府轄名海外有山名崑崙廣數里立

多燕巢外有山名伽勞芳舊多海門船貨立海門

隊以珠之嘉定府海門有山名崑崙河仙鎮海外有

TÀI LIỆU VỀ QUẦN ĐẢO HOÀNG SA TRONG
QUỐC TRIỆU CHÍNH BIÊN TOÁT YẾU QUYỀN
3 TỪ TRANG 97 b ĐẾN TRANG 98 a.

-+--+

DỊCH NGHĨA :

Năm Ất Vi, niên hiệu Minh Mệnh năm thứ 16 (1835).

Dựng đền thờ thần Hoàng Sa ở Quảng Ngãi. Hoàng Sa ở ngoài biển, có một chỗ cây cối rậm rạp tươi tốt. Trong đôi cát có giếng nước (98 a), phía tây nam có ngôi miếu cổ, bia khắc 4 chữ Vạn Lý Bình Ba (muốn dặm sống yên).

Đôi Bạch Sa tên cũ là Phất Tự Sơn. Bờ phía Đông, phía tây và phía nam đều là đá san hô đứng vọt lên.

Có một đôi cát, chu vi 340 trượng, cao 1 trượng 3 thước, ngang với đôi cát, tên là Bàn than thạch.

Nhà vua sai dựng miếu và lập bia ở chỗ ấy, phía trước đặt tấm bình phong.

CHỮ HÁN :

Kiến Quảng Ngãi Hoàng Sa thần tử, tại hải ngoại hữu nhất xứ thụ mộc lâm mậu, đôi chi trung hữu tinh, tây nam hữu cổ miếu bi khắc "Vạn Lý Bình Ba" tự tự. Bạch Sa đôi chu danh Phất Tự Sơn, Đông, Tây, Nam, Bắc ngàn giai san hô thạch, độc lập nhất đôi, chu vi Tam bách tứ thập trượng, cao nhất trượng tam xích, dự sa đôi tễ, danh Bàn than thạch; Mệnh ư thủ xứ kiến miếu lập bi, tiến thiết bình chương.

又各領兵三千三百人來置壘

如去書是還字部誤其書以進帝論曰據譯肢不

人言以開勝林邊吳耳可擬撰鑒寧肥逆覆文子

中益省飾罷仲帶譯出訛字到來境處文還生人認取

是報古傳他承攝兵威再派遲延言既文莊從省演譯候

有人學習有能曉得還字者復撤回京

落言利河自香江津改從小江抵順安海以幾涸水不通船

往來不便故濬之

建肅黃沙神祠沙在海外有一處樹木森茂堆之中有井

西南有古碑刻馬里波平四字白沙堆前名佛持山

大維開國三十四年召置碑石命於此處建廟立碑前設屏

王順提督裴公謂奏通來派兵分頭防截蠻匪四散或向慶

和投降或于平順出首請來京復命賞誼軍功加一級

前除後鄭族各額

閏六月給諸地方較彈銅尺較度鎗心要得詳確臨陣命中

俾火器咸歸寔用

平順土蠻匪復甯聚于伯奔潛下和順龍蟠地轄按察黎德

斬管苛苛 滅之效之誠斯各陞賞各道員弁兵民賞錢

TÀI LIỆU VỀ QUẦN ĐẢO HOÀNG SA
TRONG SÁCH QUỐC TRIỀU CHÍNH BIẾN TOÁT YẾU
TRANG 203 VÀ TRANG 208

--- --

Khiến Thủy Quân suất đội Phạm Hữu Nhật đem binh thuyền qua Quảng Ngãi thẳng tới bắc Hoàng Sa, không nề hờn cũ lao nào, cồn cát nào, hể dài ngang rộng cao châu vi và bốn phía gần đó có đá mọc cát ngầm hay không, hình thể mây chỗ ấy có hiểm hay không, từ cửa biển ra đó đường thủy đi mây dăm, đó gần bờ biển huyện nào, đến đâu khám xét rõ ràng, rồi cắm tiêu lăm dấu vẽ thành đồ bản đem về dâng lên Ngải ngự lăm (trang 203).

CHỮ HÁN :

Khiến thủy quân suất đội Phạm Hữu Nhật suất binh thuyền vạng Quảng Ngãi, vong vạng Hoàng Sa đích xứ, bắt câu hã đảo dư, hã sa châu, phâm trượng, hoành, cao, quảng, chu vi cập tứ câu hữu vô âm sa, thạch tích, hiểm đi hình thể như hã, hải khẩu sở lịch thủy trình toán ước kỳ lý, hải ngạn thị hã xứ địa phương.

Tháng 12, tàu buôn nước Anh Cát Lợi qua bãi Hoàng Sa bị can ghé vào bãi biển Bình Định hơn 90 người. Việc ấy tàu lên, Ngải sai lựa nơi cao cho ở và hầu cấp tiên gạo. Người chủ tàu và những người đầu mục ngó bộ cảm ơn lăm. Ngải sắc Phái Bồ Nguyễn Tri Phương đem mấy người ấy xuống tàu theo qua Hạ Châu dâng về Anh Cát Lợi (trang 208).

CHỮ HÁN :

Thập nhị nguyệt, Anh Cát Lợi thương thuyền qua Hoàng Sa trú thiên, đầu vu Bình Định hải ngạn, cửu thập dư nhân, mệnh trách địa an trú, ưu cấp tiên mễ, thuyền trưởng đầu mục cảm kích kiến ư ngôn mạo, sắc như tay phái viên Nguyễn Tri Phương đãi vạng hạ châu phụ đầu tổng hoàn quốc.

增設廣甯桂山縣
增設廣甯桂山縣
增設廣甯桂山縣

南其灘川改隸貴安盤南

分設廣治明靈縣為明靈地靈二縣

丙申十七年正月庚辰郡主王雲恭進方物
丙申十七年正月庚辰郡主王雲恭進方物

命還其所獻

復命承天並廣義
復命承天並廣義

與安巡撫何叔良密派探得倉員情弊凡輸粟一百斛取餉一斛人錢奏將該徵提領等革問按律治罪帝嘉獎賞所派

屬兵錢三十緡

命官經理南圻六省以兵部尚書機密院大臣張登桂吏部
命官經理南圻六省以兵部尚書機密院大臣張登桂吏部

重據富安慶和平順三省兵丁貳丁

二月築嘉定清海堡清海礮臺于崑崙島海防之暇招民墾
二月築嘉定清海堡清海礮臺于崑崙島海防之暇招民墾

一一明白準帶隨本牌到處堅立為誌描繪圖本通回

易形勢如何海口所歷水程算約幾里海岸是何處地方

島嶼何沙洲凡長橫高廣周圍及四近有無暗沙石磧險

遣水軍率隊范有日率兵往廣義駛往黃沙的處不拘何

達和南圻定邊隆祥四省兵丁貳丁

陳名紀授廣西... 東瑞龍靈鳳亭云鵬寺鸞各號船

派及新加坡... 廣地方公務

分給河南南定興安海陽山西比寧諸省白蠟連鐵

飼養先賞錢各二十緡清國有雪蘭其絲質勝於

得之故以分給尋以山西河內銀幣繁盛省臣及業

有賞分送卵紙于寧平清化又安河靜養之

清化匪犯何功金丁金榜等與通犯范叔廉糾眾千餘從良

政州晏下瑞原雷陽二縣地轄金榜在年多車徒使其夥

黎丕乙黎丕排排土囊人擄良政知州胡素善殺之布

政阮若山即飛谷軍次會剿

清化領兵阮文祈進次愛渚匪犯范功儒等率黨圍之我兵

亦多死傷與署督黃文隱退回羅看匪遂分設屯札

十二月英吉利商船過黃沙著淺投于平定海岸九十餘人

命擇地安駐優給錢米船長頭目感激見於言貌勅如西

貢員阮知方帶往下洲埠頭送還國

柔慶和寧海豐臺慶和海分廣逸文多島嶼有芽壯澳山峯

一處則是深潭人船聚集省臣請於山嶺設基置砲派兵

駐守可兼顧東南北三面命工部選式爲之

TÀI LIỆU VỀ QUẦN ĐẢO HOẰNG SA TRONG
KHÂM ĐỊNH ĐẠI NAM HỘI DIỄN SỰ LỄ
QUYỂN THỨ 207 TỪ TRANG 25b ĐẾN TRANG 26a.

-***-

PHIÊN ÂM :

Thập lục niên tấu chuẩn Quảng Ngãi kiến (26 a) Hoằng Sa miếu nhất gian (thạch vũ thê chế) vu bạch sa đối chi tây nam, tả lập thạch bi (cao nhất xích ngũ thôn, diện nhất xích nhị thôn), tiến thê bình, tả hữu hậu bá thực các hạng mộc.

DỊCH NGHĨA :

Niên hiệu Minh Mệnh năm thứ 16 (1835), theo lời tâu, nhà vua chuẩn cho tỉnh Quảng Ngãi dựng miếu Hoằng Sa một căn (theo thê chế nhà đá) ở phía tây nam đối Bạch Sa (đối cát trắng, phía tả ngôi miếu dựng một bia đá (cao 1 thước 5 tấc, bề mặt 1 thước 2 tấc), phía trước miếu xây tam bình phong, phía tả phía hữu và phía sau trồng rải rác các thứ cây.

會同廟一座正堂三間二厦前堂五間方家尉家各

一間二厦○十四年

諭討逆右將軍參贊大臣如大兵進剿收復遼和之日
卽飭武有明黃文宣等於曠地設壇一所當中設故
黎文義潘文燮鄧文綰等牌位下列陣亡弁兵致祭
再準擇地建廟以爲此次陣亡將弁祀所俾得永承
恩典○又

諭義者高平署布政斐增輝按察范廷擢領兵范文
從容就義著于該省擇一淨地建立祠宇一所
盡節者勛○十六年奉

《 Khâm Định Đại Nam Hội Điển Sử Lệ 》

黃沙廟一間在于白沙堆之西南左立石碑高一
尺二寸前砌屏左右後播植各項木○又議准建
原高平布按領兵祀宇一座三間兩端輒壁于該
省地轄○十七年山西改建

文廟正堂前堂○又議準建遼和陣亡將弁祀所于
該省地轄規式依高平祠宇營辦 十九年議准

諸省

文廟除何轄可供陳設請仍舊貫外何轄業依新式
營建者其方家二座改作兩廡每五間砌以輒壁
嗣後凡有興建照此辦理

TÀI LIỆU VỀ QUÂN ĐÀO HOÀNG SA TRONG
ĐẠI NAM NHẤT THỐNG CHÍ
QUYỂN THỨ SÁU VỀ TỈNH QUẢNG NGÃI
TỪ TRANG 36 ĐẾN TRANG 37.

--- --

PHIÊN ÂM :

Hoàng Sa đảo tại Ré đảo chi đông. Tự Sa Kỳ hải ngàn phóng dương thuận phong tam tử nhật dạ khả chí.

Đảo thượng quân sơ la liệt phẩm nhất bách tam thập dư phong tương cách hoặc nhất dạ trình hoặc sở canh hứa.

Đã chi trung hữu Hoàng Sa châu diên mâu bất tri kỳ thiên lý, tục danh vạn lý trường Sa Châu thượng hữu Tỉnh Cam Tuyên xuất diên.

Hải điều quân tập bất tri kỳ. Cục đa sãn hải, xâm đại mọi văn loa nguyên biết đẳng vật. Chư phong nạn thuyền hỏa vật hồi tự ư thử.

Quốc sơ trí Hoàng Sa đôi thất thập nhân dĩ Vĩnh Yên Xã dân sung chi. Tuệ dĩ tam nguyệt xuất dương thái hải vật, bát nguyệt do Tư hiền hải khâu hồi nạp.

Hưu trí bắc Hải Đội, linh Hoàng Sa đội kiểm quản vãng Bắc Hải Côn Lôn chư đảo mịch thái hải vật.

Đảo chi đông cân Thanh quốc Hải nam Quỳnh châu thủ.

Gia Long sở phòng cựu chế trí Hoàng Sa đội, tam bãi chi.

Minh Mệnh sơ thường khiên quan thuyền chí kỳ xử thái phòng hải trình. Hữu nhất xứ Bạch Sa đôi chư nhất thiện thất thập trượng. Thụ mộc sãm mâu. Đội chi trung hữu tỉnh, tây nam hữu cô bất tri hà đại sở kiến. Bi khắc Vạn lý bình ba tử tự, cứu danh Phất tự sơn, Kỳ lưỡng ngàn giai san hồ thạch tả nhiều thủy diên. Tây bắc đột khởi nhất đôi, chu tam bách tử thập trượng nhị xích dư sa đôi tê, danh bản han thạch.

Minh Mệnh thập lục niên mệnh quan thuyền vân chuyên thạch tiền vãng kiến tự, tả thụ thạch bi vi chí. Thối bình phu ứng dịch quật đắc đồng điệp cương thiết nhị thiên dư cân.

有兩頭蠻行則相依又有腔猝蠻此蠻所居
之處有一大虫形如馬諸蠻過此能跨此虫
則已否則此蠻羣來食之理山島在平山縣
惡蠻捉人多轉賣于此東海中俗
名岫嵴哩島四面高中四可數十畝永安安
海二坊民居焉東有洞洞中有寺數間石床
石几天然如畫洞口左右各有井水甚清溪
周圍樹木鬱茂有海匪至二坊民就此避之
其地多產落花生及王蜀黍黃沙島在哩島
舊有屯守以禦海匪今罷
沙圻海岸放洋順風三四日夜可至島上羣
山羅列危一百三十餘峰相隔或一日程或
數更許島之中有黃沙洲延袤不知幾千里
俗名萬里長沙洲上有井甘泉出焉海島甚

集不知紀極多產海參玳瑁文果龜鼈等
諸風難船貨物滙聚於此國初遣黃沙隊
七十人以永安社民充之歲以三月出洋採
海物八月由思賢海口回納又置北海隊今
黃沙隊兼管往北海崑崙諸島覓採海物島
之東近清國海南瓊州府嘉隆初徵舊制置
黃沙隊尋罷之明命初常遣官船至其處採
訪海程有一處白沙堆周一千七十丈樹木
森茂堆之中有井西南有古廟不知何代所
建碑刻萬里波平四字舊名佛寺山其兩岸
皆珊瑚石斜繞水面西北突起一堆周三百
四十丈二尺與沙堆齊名盤灘石明命十六
年命官船運碑石前往建寺左堅石碑為
誌辰兵夫應役掘得銅葉銅錢二千餘枚

DỊCH NGHĨA :

Đào Hoảng Sa ở phía đông đảo Ré (Hòn Ré). Từ bờ biển Sa Kỳ phóng thuyền ra khơi thuận gió đi ba bốn ngày đêm có thể đến đảo Hoảng Sa.

Trên đảo nhiều núi la liệt, tất cả hơn 130 ngọn, cách nhau hoặc một ngày đường hoặc vài canh.

Trong đảo có bãi cát văng (Hoảng Sa Châu) kéo dài không biết mấy ngàn dặm, tục gọi là Vạn Lý Trường Sa (bãi cát dài muôn dặm). Trên bãi cát có giếng, suối nước ngọt tuôn ra.

Chim biển thành bầy (37 a) tụ tập không biết bao nhiêu mã kê. Ở đây sản xuất rất nhiều các thứ hải sản, đồi mồi, ốc hoa, ba ba. Hàng hóa của những thuyền bị nạn gió bão tụ ở đây.

Đồng thời lập quốc, nước ta có đặt đội Hoảng Sa 70 người, lấy dân ở Xã Vĩnh Yên cho sung vào đội này.

Hàng năm vào tháng 3, người ta ra biển tìm lấy hải vật (vật ở biển), tháng 8 do cửa biển tư hiến trở về nộp.

Nước ta lại đặt đội Bắc Hải cho đội Hoảng Sa kiêm lãnh, đi các đảo Bắc Hải Côn Lôn tìm lấy hải vật.

Phía đông đảo Hoảng Sa gần Phú Quỳnh Châu ở Hải Nam của nước nhà Thanh (Trung Quốc).

Đầu niên hiệu Gia Long (1802) nhà vua phòng theo chế độ cũ đặt đội Hoảng Sa, rồi lại bãi bỏ.

Đầu niên hiệu Minh Mệnh (1820) nhà vua thường sai thuyền quan đến đây dò hỏi hải trình. Có một chỗ đồi cát trắng chu vi 1070, cây cối rậm rạp tốt tươi. Trong đồi cát có giếng. Phía tây nam có ngôi miếu cổ không biết do đời nào dựng lên. Tấm bia có khắc 4 chữ Vạn Lý Bình Ba (muôn dặm sóng yên) tên cũ là Phật Tự Sơn (núi chùa Phật). Hai bờ đều là đá san hô xiềng quanh mặt nước. Phía tây bắc nổi lên một đồi, chu vi 340 trượng hai thước ngang với đồi cát, tên là bản than thạch.

Niên hiệu Minh Mệnh năm thứ 16 (1835) nhà vua sai thuyền quan chở gạch đá ra đây dựng chùa. Phía tả dựng bia đá đề ghi việc ấy. Lúc ấy binh phu làm việc ấy đào được đồng lá và gang sắt hơn 2000 cân.

TÀI LIỆU VỀ QUẦN ĐẢO HOÀNG SA
TRONG SÁCH HOÀNG VIỆT ĐỊA DƯ CHỈ
QUYỂN 1 TỪ TRANG 11a ĐẾN HẾT TRANG 11 b.

-:-:-

DỊCH NGHĨA :

Nhà của ở hương thôn xã Yên Vĩnh huyện Bình Sơn gần biển. Ngoài biển về phía đông bắc có những hòn đảo. Nhiều núi trùng trùng điệp điệp có hơn 130 ngọn.

Từ khoảng những núi ấy ra biển ước chừng cách một ngày đường hay vài canh.

Khoảng dưới núi có suối nước ngọt. Trong đảo có bãi Hoàng Sa (bãi cát vàng) dài độ 30 dặm, bằng phẳng rộng lớn, nước trong suốt đáy.

Bên đảo có chim én vô số, bầy chim đông đảo, phải lấy số hăng ngàn hăng muôn con mà tính, thấy người thì tụ quanh không tránh.

Ven bãi có vật lạ rất nhiều. Loại ốc hoa, có thứ tên là ốc tai voi to như chiếc chiếu, bụng nó có những hột to bằng ngón tay, mẫu mực không bằng hột châu của loài trai. Vỏ nó có thể dẻo thành tấm bia, lại có thể lăm với đũa sơn phết - có thứ (11b) tên là ốc xa cừ dùng để trang sức đồ vật rất tốt đẹp - lại có thứ tên ốc hương.

Thịt các thứ trai đều có thể ướp muối nấu ăn.

Đôi môi rất to có thứ tên là hải ba, vỏ nó mỏng có thể trang sức đồ vật chén bát, trứng nó như đầu ngón tay cái.

Lại có loại tên là hải sâm, tục gọi là đột đột (con đôn đột), bởi lội ở bên bãi, người ta bắt nó lấy với chĩa sắt qua, bỏ ruột, phơi khô, lúc ăn lấy nước của đồng chan vào cũng ngon như tôm và thịt heo.

Các thuyền buôn phần nhiều gặp tựa vào đảo này.

ĐỘI HOÀNG SA

Các Chúa Nguyễn trải qua các triều có đặt đội Hoàng Sa 70 người, lấy người xã Yên Vĩnh thay phiên nhau đi tìm lấy hải vật. Hằng năm, tháng 3 họ nhận chỉ thị lo liệu vật dụng đi đường, tháng 6, họ đi 5 chiếc thuyền nhỏ ra biển, đi 3 ngày 3 đêm mới đến. Ở trên đảo, họ mặc tình tìm lấy các thứ, bắt cá mà ăn, được đồ ở thuyền và vật quý rất nhiều, cũng tìm lấy hải vật rất đông, tháng 8 họ trở về vào cửa Yên, để đạt mọi thứ đến thành Phú Xuân.

玳瑁瑤諸器物甚為好聽又名沃香諸蚌肉皆可
 養玳瑁甚大有名海巴甲薄可飾器皿如巨指頭又
 名海參俗曰突突游泳諸者皆採取以石灰擦過去腸
 晒乾食時田蟹水浸浸同蝦猪肉亦好諸商舶多遺衣
 於此島

前王歷朝置黃沙隊七十率以安永人輪番採取歲以三
 月受示行差黃六月乘駕小船五隻出洋三日三夜始
 至島居其情採取捕魚為食得購物器寶甚多與採
 海物頗眾以八月回入腰門迺就富春城

懷仁府三縣 太王改為歸仁府今為平定鎮三縣大鎮
 二十 蓬山縣三總二符離縣三總六 綏遠縣二總三
 四社 蓬山縣十三社符離縣十社 綏遠縣十三社
 府在廣南之南西接長牢南連占城海岸名碑山先朝真
 占分界處來山甚遠其源聯絡直至海渚此山獨高為
 歙山聖宗平占始磨山真立碑以為界而封故國王遠
 裔以此山以西之地為南嶺國自懷仁府由上道行經
 十四日始抵其國屬山可五十餘中有雲南山太高為
 一才之價國有木火二王各在山之東西架木而居手
 不各數百刀銀火燄正月乍而五月熟不獲而將不知

實益府三縣

延慶縣七總

和榮縣舊和榮

維川縣八總五

五總

十八社

府在廣南之西夾按隘雲諸山與順化連壤黎初版圖原

屬化州中興初太王專制二處始取實益縣建為府隸

歸席南而分升華徬境置縣以屬之地種肥饒與升華

略同稍榮物貨之美稱為南州第一

廣義府三縣 今為廣義鎮三屬九總二百十大

社下三縣皆屬焉

彭義縣舊義九三總

九十三社

平山縣

舊平陽三總七

社

慕華縣三總五

十三社

府在廣南之中上游連山橫扼下臨大海其地勢寬曠

太王專制時改為廣義三縣物力豐衍穀粟不知其數

金銀財物珠貝沈述皆極美好象馬之畜亦為至多又

有海外島嶼景物幽麗

平山縣安永社村居近海海外東北有島嶼焉羣山重

疊一百三十餘嶺山間出海約隔一日或數更山下間

有甘泉島之中有黃沙渚長約三十里平坦廣大水清

徹底島傍有燕無數眾鳥以千萬計見人旋集不避渚

邊異物甚多其文螺有名沃聽為大如席腹有粒如指

大色濁不及蚌珠其壳可削成碑又可作灰泥塗有名

實者

TRÍCH LỤC "NAM TRIỀU QUỐC NGŨ CÔNG BÁO"
(Bulletin Officiel en Langue annamite)
năm 1938, số 8, trang 223.

Cung lục DỤ số 10 ngày 29 tháng 2 năm Bảo Đại thứ 13 (30 Mars 1938)

Chiếu chỉ các Cũ Lao Hoăng Sa (Archipel des Iles Paracels) thuộc về chủ quyền nước Nam đã lâu đời và dưới các tiền triều, các Cũ Lao ấy thuộc về địa hạt, tỉnh Nam Ngãi; đến đời Đức Thế Tôn Cao Hoàng Đế vẫn để y như cũ là vì nguyên trước sự giao thông với các Cũ Lao ấy đều do các cửa bể tỉnh Nam Ngãi.

Chiếu chỉ nhờ sự tiến bộ trong việc hăng hải nên việc giao thông ngày nay có thay đổi, và lại viên Đại Diện Chánh phủ Nam Triều uỷ phái ra kinh lý các cũ lao ấy cùng quan đại diện Chánh Phủ Bảo Hộ có tàu rằng nên thấp các cũ lao Hoăng Sa vào địa hạt tỉnh Thừa Thiên thời được thuận tiện hơn.

DỤ :

Độc khoản.- Trước chuẩn thấp nhập các Cũ Lao Hoăng Sa (Archipel des Iles Paracels) vào địa hạt tỉnh Thừa Thiên; về phương diện hành chánh, các Cũ Lao ấy thuộc dưới quyền quan Tỉnh hiến tỉnh ấy.

Khâm thu.



Hải đăng trên đảo Hoàng Sa (Pattle).
Hình chụp trước Thế Chiến II, cho thấy lá cờ Pháp cắm
trên hải đăng.

N° 3282

LE GOUVERNEUR GÉNÉRAL DE L'INDOCHINE
Grand Officier de la Légion d'Honneur,

Vu les décrets du 20 Octobre 1911, portant fixation des pouvoirs du Gouverneur Général et organisation financière et administrative de l'Indochine;

Vu le décret du 5 Août 1936;

Vu l'arrêté du 28 Décembre 1934 portant règlement sur les indemnités et prestations en nature et en deniers;

Vu l'arrêté N° 156-SC du 15 Juin 1932 portant création d'une délégation administrative aux Iles Paracels dépendant de la province de Thừa Thiên (Annam) dénommée Délégation des Paracels;

Sur la proposition du Résident Supérieur en Annam,

A R R E T E :

"Article premier.- L'arrêté N° 156-SC du 15 Juin 1932 est modifié ainsi qu'il suit :

"Article premier.- Deux délégations administratives sont créées aux Iles Paracels dépendant de la province de Thừa-Thiên (Annam) sous les noms de Délégation du "Croissant et Dépendances" et de l'"Amphytrite et Dépendances". La limite entre ces 2 circonscriptions est fixée par le trajet du 112e méridien, sauf en sa traversée du récif Vuladdore qui est totalement englobé par la délégation du Croissant.

"Art. 2.- Les fonctionnaires placés à la tête de ces Délégations en qualité de Délégués du Résident de France à Thừa thiên résideront respectivement à l'Ile Pattle et à l'Ile Boisée.

"Art. 3.- Ils auront droit chacun, en cette qualité, pour frais de représentation et de tournées, à l'indemnité annuelle de Quatre cents piastres (400\$) prévue à l'arrêté du 28 Décembre 1934. Cette indemnité est imputable au budget local de l'Annam, chapitre 12, article 6, paragraphe 3".

"Art. 2.- Le Secrétaire Général du Gouvernement Général de l'Indochine et le Résident Supérieur en Annam sont chargés, chacun en ce qui le concerne, de l'exécution du présent arrêté.

Hanoi, le 5 Mai 1939

Signé : J. BRÉVIE.

Phụ lục 2



Bia chủ quyền trên đảo Hoàng Sa do người Pháp trồng năm 1838 (xem Phụ Lục, nhân chứng André Fauchoux).

Hàng chữ trên bia ghi : République Française,
Empire d'Annam, Archipel des Paracels,
1816 — 1838 (1816 là năm vua Gia Long lên đảo cắm
cờ chủ quyền và năm 1838 là năm bia được trồng).

Bối cảnh hình là ngọn hải đăng.

ANDRÉ FAUCHEUX :

HOÀNG SA CỦA VIỆT-NAM.

PARIS 5/3.- (TTTTT) - Một kỹ sư công chánh Pháp đã đến dựng bia chủ quyền của triều đình Huế (Empire d'Annam) trên quần đảo Hoàng Sa cách nay 36 năm. Sáng nay, 5/3, đã tuyên bố tại Paris, ông sẵn sàng làm chứng trước một tham cấp (instance) quốc tế rằng quần đảo Hoàng Sa là một phần đất của Việt Nam.

Ông Andre Faucheux, 75 tuổi, cho biết, vào khoảng cuối năm 1938, với tư cách Trưởng Ty Công Chánh (Quan Chánh Lục Lộ) Tỉnh Quảng Nam và Thị xã Đà Nẵng (Tourane) ông đã cùng một phái bộ của chánh quyền bảo hộ Pháp đến trồng bia chủ quyền của triều đình Huế trên hai đảo của quần đảo Hoàng Sa. Ông không còn nhớ rõ tên của hai đảo này cũng như tên của chiến ham thuộc hải quân Pháp mà Phái bộ đã dùng đi từ Đà Nẵng đến Hoàng Sa. Riêng chiếc tàu ông nói, "có lẽ tên De Lanessan".

TƯỢNG PHẬT QUAN ÂM

Trong một cuộc phỏng vấn dành cho Trung Tâm Thông Tin Paris thuộc hệ thống Thông tin quốc ngoại, Bộ Dân Vận và Chiêu Hồi, khi được hỏi ông có nghĩ rằng quần đảo Hoàng Sa thuộc chủ quyền của VNCH không ? Ông Faucheux nói : "Theo tôi nghĩ thì quần đảo Hoàng Sa phải thuộc chủ quyền của Việt Nam". Ông giải thích :

"Khi chúng tôi đến quần đảo này thì không có một người nào cư ngụ trên các đảo cả. Trái lại, chúng tôi lại nhận thấy có một tượng Phật Quan Âm bằng đá cao lối 4 tấc. Sau đó chúng tôi được biết tượng Phật Quan Âm do các ngư phủ Việt Nam thường đến quần đảo để săn rửa dựng lên". Ông quả quyết : "Chúng tôi không hề thấy một người Tàu nào trên quần đảo cả. Và lại, sau khi trồng bia chủ quyền xong, tôi cũng không hề nghe có chánh phủ Trung Hoa hoặc bất cứ chính phủ nào khác phản đối. Như thế, theo tôi nghĩ Hoàng Sa phải là một phần đất của Việt Nam".

Trả lời một câu hỏi khác, ông Faucheux nói ông sẵn sàng nói lại sự thật như trên trước một tham cấp quốc tế nếu được yêu cầu.

LẦN THỨ HAI

Cũng trong cuộc phỏng vấn này, ông Faucheux còn cho biết vài tháng sau chuyến đi đặt trụ bia chủ quyền, ông đã có dịp đến Hoàng Sa lần thứ hai để xây cất cơ trại cho một đơn vị vệ binh thuộc triều đình Huế đến trú đóng tại quần đảo.

Được hỏi về quân số của đơn vị ấy, ông Faucheux nói ông không nhớ rõ, chỉ nhớ là đơn vị ấy do một vệ binh Pháp chỉ huy. Và ông cũng xác nhận là trong chuyến đi thứ nhì đó ông cũng không hề thấy có một người Tàu nào trên các đảo cả.

22 NĂM TẠI VIỆT NAM

Ông Faucheux cho biết ông đã phục vụ trong ngành công chánh tại Việt Nam trong 22 năm, từ 1924 đến 1946, đã trông coi xây cất một số đập (barrages) tại Miền Trung và phi trường Đà Nẵng.

Phòng vấn :

ÔNG PONTOIZEAU : "HOÀNG SA CỦA VIỆT NAM CŨNG NHƯ CORSE
CỦA PHÁP".

PARIS 6/3.- Một người Pháp đã từng cư ngụ trong tám năm tại Việt Nam và đã nghiên cứu nhiều về quần đảo Hoàng Sa vừa tuyên bố tại Paris rằng Trung Cộng xâm chiếm Hoàng Sa không khác nào Trung Cộng xâm chiếm đảo Corse của Pháp vì cũng như Corse, Hoàng Sa hoàn toàn không có liên hệ gần xa gì đến lãnh thổ Trung Cộng.

Ông Emmanuel Pontoizeau, 45 tuổi, cho biết ông đã có dịp đặc biệt nghiên cứu nhiều tài liệu sách vở về Hoàng Sa và tài nguyên thiên nhiên của quần đảo này trong những năm ông cư ngụ tại Việt Nam từ 1945 đến 1953 và trong năm 1952 ông đã đệ đơn lên Chánh Phủ xin khai thác những tài nguyên ấy.

CÔNG TY KHAI THÁC HOÀNG SA :

Kể lại những cố gắng của ông nhằm khai thác Hoàng Sa trong một cuộc phỏng vấn tại Trung Tâm Thông Tin Paris thuộc hệ thống Thông Tin Quốc Ngoại Bộ Dân Vận và Chiêu Hồi chiều nay, 6.3. Ông Pontoizeau cho biết, sau khi công việc nghiên cứu kết thúc, năm 1952 ông rời Việt Nam đi Paris để thành lập công ty khai thác quần đảo Hoàng Sa. Tại Paris ông đã chính thức gửi đơn đến Bộ Kinh Tế (Nhà Hầm Mò) xin phép khai thác phốt phát phân chim (Guano), ruộng muối và ngư sản tại Hoàng Sa.

Ông kể tiếp rằng ông đã nhớ một kỷ sự canh nông nghiên cứu việc trồng rau cải không cần đất (culture sans-sol) để ông sẽ thực hiện tại Hoàng Sa hầu cung cấp thực phẩm tươi cho công nhân khi làm việc tại Hoàng Sa. Vào đầu năm 1953, khi ông sắp kết thúc thủ tục mua một chiếc tàu để đi từ Pháp đến Hoàng Sa và sẽ được dùng trong công việc chuyên chở sau này thì những biến chuyển dồn dập tại Đông Dương đã khiến ông phải hủy bỏ cả kế hoạch khai thác Hoàng Sa của ông.

Mới đây, ông Pontoizeau nói, "khi đọc báo thấy tin Trung Cộng tuyên bố Hoàng Sa thuộc chủ quyền của họ rồi lại mang quân đến đánh chiếm quần đảo này của Việt Nam, tôi rất ngạc nhiên và cảm thấy buồn". Ông nhấn mạnh : "qua công cuộc nghiên cứu của tôi, tôi quả quyết rằng về mọi phương diện lịch sử, địa lý và pháp lý, quần đảo Hoàng Sa phải là một phần đất của Việt Nam, hoàn toàn không có liên hệ gần xa gì đến lãnh thổ của Trung Cộng cả. Trung Cộng chiếm Hoàng Sa không khác nào họ xâm chiếm đảo Corse của chúng tôi".

Trả lời một câu hỏi, ông Pontoizeau, hiện là một chuyên viên về tổ chức quản trị xí nghiệp cư ngụ tại Nantes (miền Tây nước Pháp) nói, nếu cần, ông sẵn sàng ra trước bất cứ một tham cấp (Instance) quốc tế nào để chứng minh rằng Hoàng Sa là một phần đất của Việt Nam.

CHỈ CÓ VIỆT NAM CỘNG HÒA
MỚI ĐỦ YẾU TỐ MINH CHỨNG CHỦ QUYỀN
TRÊN QUẦN ĐẢO TRƯỜNG SA

PARIS-3(TTTTP).- Giáo sư Charles Rousseau, hội viên của Tòa án trọng tài quốc tế tại La Haye cho rằng chỉ có VNCH có đủ hai yếu tố cần thiết để minh chứng chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Trong một bài đăng trên "Revue Generale De Droit International Public" số 3, phát hành tháng 7 năm 1972 tại Paris ông Rousseau viết luận cứ về sự kế cận địa dư rất quan trọng. " Trung Cộng cũng có thể đưa ra luận cứ này trong vụ Hoàng Sa. Nhưng yếu tố kế cận địa dư chỉ có giá trị với điều kiện đi đôi với yếu tố chiếm hữu thật sự, chỉ có VNCH hội đủ hai yếu tố này".

Ông Rousseau, giáo sư về luật quốc tế tại đại học luật khoa Paris và Giám Đốc Viện Khảo Cứu các vấn đề quốc tế (Institut des hautes études international) tại Paris đã đi đến kết luận trên sau khi nghiên cứu tỉ mỉ lịch sử và khía cạnh pháp lý của hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Về phía Nhật, ông viết, năm 1939, lợi dụng tình trạng chiến tranh Nhật đã chiếm quần đảo Trường Sa một thời gian, nhưng Nhật không thể đòi hỏi chủ quyền tại đây vì Nhật cách quần đảo quá xa.

Đối với Phi Luật Tân, yếu tố kế cận địa dư chỉ được đưa ra để biện minh cho những hành động chiếm hữu tư nhân. Sự chiếm đóng này trước kia không được sự hỗ trợ chính thức của Chính Phủ và do đó thiếu hẳn nền tảng vững chắc cho những yêu sách chính trị.

Giáo sư Rousseau cho hay từ năm 1700 triều đình An Nam đã thiết lập một công ty đánh cá tại Hoàng Sa và năm 1816 đã nhân danh Vua Gia Long chiếm hữu quần đảo. Ông nói cuối thế kỷ 19 một công ty Nhật Bản đã phải trả cho Chính Phủ Việt Nam một khoản tiền cao để được phép khai thác phần chim tại hải đảo.

Phỏng vấn :

HOÀNG SA THUỘC VIỆT NAM
TỪ HẰNG TRĂM NĂM TRƯỚC

--- --

PARIS-14.3 (TTTTT).- Trúng Tướng hồi hưu Pháp đã từng đồ bộ lên quần đảo Hoàng Sa vừa qua quyết tại Paris rằng theo ông, Hoàng Sa phải thuộc chủ quyền của Việt Nam, theo ông cho biết, thì ít ra từ hơn 100 năm qua Hoàng Sa thuộc chủ quyền của triều đình Huế đặt dưới sự bảo hộ Pháp và kẻ đó là của Việt Nam.

Trung tướng hồi hưu Jean Dechaux, 70 tuổi, thuộc Không quân Pháp chiều qua, 13.3, đã cho biết tại Trung Tâm Thông Tin Việt Nam tại Paris thuộc hệ thống Thông Tin Quốc Ngoại Bộ Dân Văn và Chiêu Hồi rằng hồi tháng 10.1937 ông đã được lệnh của Toàn Quyền Đông Dương lái một thủy phi cơ thực hiện một phi vụ nhiếp ảnh các đảo thuộc quần đảo Hoàng Sa. Ông thi hành nhiệm vụ ấy với tư cách Đại Úy Chỉ Huy Trưởng một tiểu phi đội (Escadrille) thủy phi cơ đóng gần Sài Gòn.

Tướng Dechaux nói tiếp phi vụ không ảnh của ông sửa soạn cho việc đặt một trạm khí tượng 'có lẽ là trên đảo Money' và sau đó ông được biết một số nhân viên đã được gọi đến phục vụ tại trạm khí tượng ấy. Cũng thực hiện phi vụ không ảnh ấy có một thủy phi cơ thứ hai do Trung Úy Bar Barthelemy, Chỉ Huy Phó của ông lái trước khi hai thủy phi cơ đến nơi Hải Quân Pháp đã gọi chiến hạm La Marne đến trước để đặt phao kẻ đảo Money để thủy phi cơ đáp lấy xăng trước khi bay trở về đất liền và do đó nên ông đã có dịp đồ bộ lên đảo Money của Hoàng Sa.

NGẠC NHIÊN

Được hỏi ông có khi nào nghe Trung Hoa lên tiếng đòi chủ quyền về Hoàng Sa không, Tướng Dechaux nói trong suốt thời gian ông phục vụ tại Việt Nam từ 1935 - 1939 và trong năm 1945 khi ông có dịp trở lại Việt Nam ông không hề nghe nói Trung Hoa lên tiếng phản đối hoặc đòi hỏi chi cả. "Lúc ấy không ai nghĩ rằng Trung Hoa có thể phản đối vì rõ ràng Hoàng Sa thuộc chủ quyền của triều đình Huế. Theo chỗ tôi biết thì ít ra từ hơn một trăm năm qua quần đảo Hoàng Sa thuộc chủ quyền của triều đình Huế đặt dưới sự bảo hộ Pháp và kẻ đó là đương nhiên thuộc chủ quyền của Việt Nam. Do đó nên mới đây tôi rất lấy làm ngạc nhiên khi đọc báo thấy Trung Cộng lại đến gây chiến tại Hoàng Sa".

Trả lời một câu hỏi khác, ông nói, nếu được yêu cầu, ông sẽ ra trước một tham cấp quốc tế để nói lên sự thật kể trên, với tư cách nhân chứng hầu giúp cho VNCH đòi lại chủ quyền của mình trên quần đảo Hoàng Sa.



3 người dân bà Việt Nam trên đảo Pattle, hình chụp trước năm 1940

(Xuất xứ : Album của Colonel Pierre Bodin, Tuần báo « Le Point » số 76 ngày 04-03-1974)

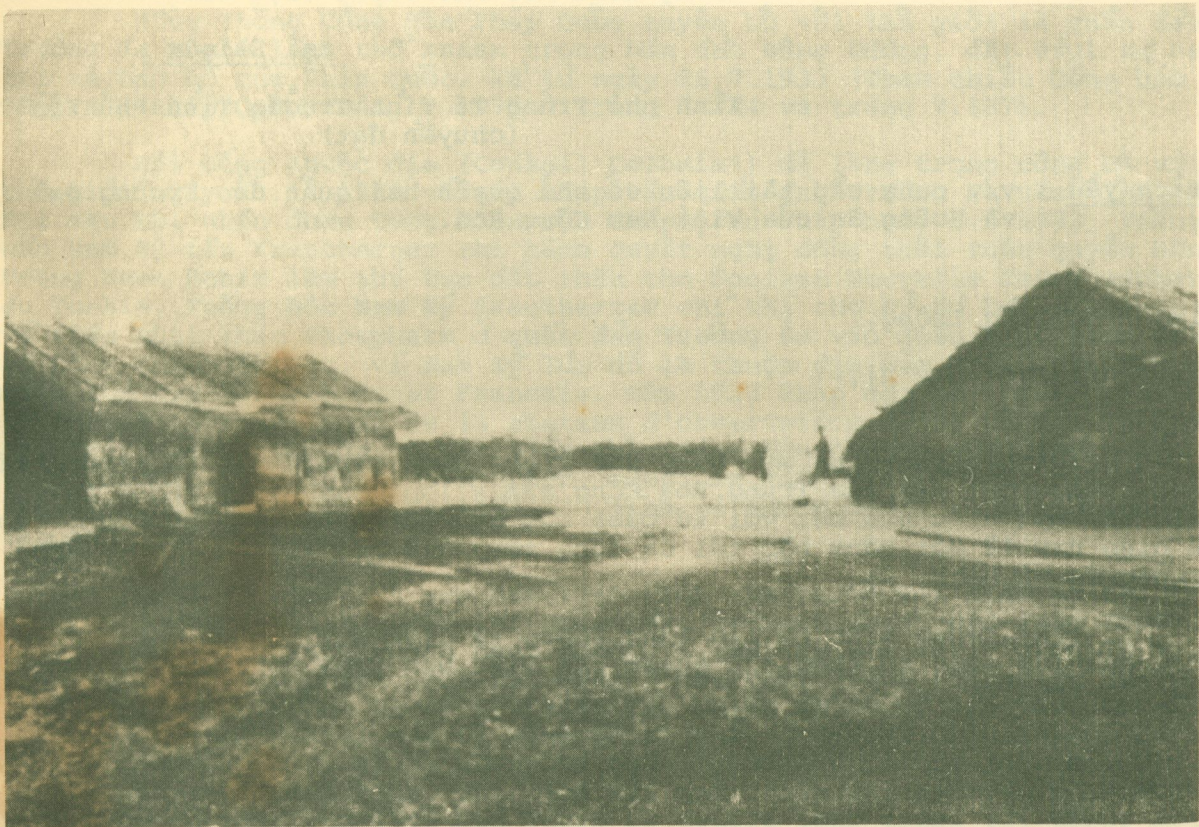
Nhân chứng

TRẦN VĂN MẠNH :

"TÔI ĐÃ LÀM VIỆC Ở HOÀNG SA"

Sau đây là nguyên văn lá thư của ông Trần Văn Mạnh, Trưởng Ty Khí Tượng Tuy Hòa, kính gửi Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa, trong đó kể rõ những chi tiết về lịch sử, địa dư, hành chánh v.v... của quần đảo Hoàng Sa, nơi ông đã từng phục vụ cách đây gần nửa thế kỷ,

Đảo Hoàng Sa (Pattle)



VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

NHA GIÁM ĐỐC KHÍ TƯỢNG

TY KHÍ TƯỢNG TUY HÒA

Tuy Hòa, ngày 16 tháng 2 năm 1974

SỐ : 16/KT/TH/HC

TRẦN VĂN MẠNH, Trưởng Ty Khí Tượng
Tuy Hòa (PHÚ YÊN)

Kính đề

TỔNG THỐNG VIỆT NAM CỘNG HÒA

Đồng kính gửi :

- Thủ Tướng Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa
- Ông Chủ Tịch Tối Cao Pháp Viện
- Ông Chủ Tịch Thượng Nghị Viện
- Ông Chủ Tịch Hạ Nghị Viện
- Ông Tổng Trưởng Bộ Ngoại Giao
- Ông Tổng Ủy Trưởng Dân Vận
- Ông Giám Đốc Khí Tượng Việt Nam

tại Sài Gòn

Kính nhờ Trung Tá Tỉnh Trưởng Tỉnh Phú Yên
(chuyển đạt)

Trích yếu : v/v cung cấp tài liệu về chủ quyền hai quần đảo Trường Sa
và Hoàng Sa của Việt Nam Cộng Hòa.

Kính thưa Tổng Thống,

Kính thưa liệt Quý Vị,

Với bốn phần của một công dân trước hiện tình đất nước, trước sự
bành trướng đất đai của Trung Hoa Cộng Sản ý lớn, mạnh muốn cưỡng đoạt
lãnh thổ một nước nhỏ bé, với tư cách một cựu quân nhân (Không Quân Pháp)
và hiện nay là một công bộc tôi đã từng sống khá lâu trên hai quần đảo
Trường Sa và Hoàng Sa.

Trân trọng kính đề lện Tổng Thống và liệt Quý Vị một tài liệu
sống hầu lâu sáng tỏ thêm chủ quyền của Việt Nam Cộng Hòa trên hai quần
đảo nói trên :

QUẦN ĐẢO TRƯỞNG SA :

Quần đảo Trường Sa ở biển Nam Hải gồm vô số đảo lớn nhỏ, tuy nhiên dưới thời Pháp thuộc, các Vi Hoàng Đế từ Vua Gia Long đến Cựu Hoàng Bảo Đại, Việt Nam chỉ làm chủ quyền trên 6 đảo khá to sau đây :

- Đảo Spratley ở vĩ tuyến $8^{\circ} 39'$ Bắc và $111^{\circ} 55'$ đông.
- Đảo Cayé d'Anteigne ở $7^{\circ} 53'$ N và $112^{\circ} 55'$ E
 $22'$ N và $114^{\circ} 21'$ E
- I tu - Aba --- 10°
- Lesito --- $10^{\circ} 42'$ N và $114^{\circ} 25'$ E
- Thitu --- $11^{\circ} 07'$ và $114^{\circ} 21'$ E
- Deux iles --- $11^{\circ} 29'$ N và $114^{\circ} 21'$ E

Các đảo trên đây đối diện với tỉnh Bà Rịa cách 472 hải lý.

Tháng 8.1928 có "Société nouvelle des phosphates du Tonkin" đã từng ra khai thác chất phosphate tại hai đảo Loaite và Spratley. Từ năm 1928 đến 1930, chiến hạm Pháp thường xuyên đến yểm trợ cho Công ty nói trên.

Chánh Phủ Cộng Hòa Pháp Quốc công khai làm chủ quyền trên đảo Spratley, Quốc kỹ Pháp được thượng lên ngày 13 tháng 4 năm 1930 rồi tuần tự trên đảo Cayé d'Anteigne vào ngày 7.4.1933, trên đảo Deux iles ngày 10.4.1933, trên đảo Loaite ngày 11.4.1933, trên đảo Thitu ngày 12.4.1933 và trên đảo Itu Aba ngày 20.4.1933.

Tổng Thống Cộng Hòa Pháp Quốc tuyên bố với thế giới là quần đảo Trường Sa thuộc lãnh thổ Annam trong bán đảo Đông Dương, đặt dưới sự cai trị và bảo hộ của Pháp Quốc, kể từ ngày 25.7.1933 (Tham chiếu Công báo Cộng Hòa Pháp Quốc tháng 7.1933 ở trang 7.794 và trang 7.837).

Hội Đồng thuộc địa (Conseil Colonial) đã long trọng công bố với thế giới ngày 20.12.1933 và sát nhập vào quần đảo Trường Sa vào tỉnh Bà Rịa sau khi nhận được Công Điện của Chánh Phủ Pháp ngày 3.8.1933, Thống Đốc Nam Kỳ tên Krautherner thì hành quyết nghị đồng thời toàn quyền Đông Dương Rene Robin làm thủ tục đầu thầu cho Societe Nouvelle des Phosphates du Tonkin, Thống Đốc Nam Kỳ Krautherner chỉ thị cho Kỹ Sư De la Bresse về việc khai thác Phosphate ở quần đảo Trường Sa vào điều kiện sách của Sở Công Chánh Bà Rịa, vì Nam Kỳ lúc đó là thuộc địa của Pháp, dân Nam Kỳ mang thể tùy thân là Sujet Français. Năm 1933 Pháp đặt đài thiên văn với Indicatif International de la station d'observation (930) và đài Vô Tuyến Điện tại đảo Ituaba do chuyên viên khí tượng Đông Dương và chuyên viên Vô Tuyến Điện người Việt đảm trách, ngoài ra viên Đại Lý Hành chánh (9Deleque Administratif) và trên 100 lính Lê Dương người Pháp trấn đóng tại đảo Trường Sa.

Cuối năm 1939 và đầu năm 1940 Pháp lâm chiến với Xiêm La tại trời Đông và tuyên chiến với Đức tại trời Tây, Toàn Quyền Đô Đốc Jean Decoux ra lệnh tạm ngưng hoạt động hành chánh và quân sự tại đảo Trường Sa vì Quân đội Nhật với chính sách Đại Đông Á của Nhật Hoàng Kireshits muốn đến chiếm quần đảo Trường Sa về Kỹ Thuật Tác Chiến để đổ bộ lên các nước Phi Luật Tân và Nam Dương, Đại Lý Hành chánh Pháp ở Ituaba bị bắt trời dưới cột cờ, quốc kỹ Pháp bị hạ xuống và Quốc kỹ Nhật được kéo lên. Mùa Thu 1945, Nhật thua Đồng Minh, thì 1946 Hải quân Pháp lại ra trấn đóng quần đảo Trường Sa và cũng vào 1946 Thủ Tướng De Gaulle long trọng gửi thông điệp đến Hoàng Đế Bảo Đại yêu cầu Hoàng Đế Bảo Đại chấp nhận Việt Nam nên dành ngành ngoại giao cho Liên Hiệp Pháp còn lại là một nước độc lập trong Liên Hiệp Pháp về mặt chính trị kinh tế và quân sự. Tháng 9/1952 Hiệp ước Cựu Kim Sơn gồm trên 100 quốc gia tham dự, đặc biệt có 51 quốc gia trực

tiếp hay gián tiếp lâm chiến với Nhật Bản, đặc biệt có Trung Hoa, Phi Luật Tân, Nam Dương, Pháp, Việt Nam để minh định biên giới bị Nhật xâm lăng, tất cả các quốc gia tại Hiệp Ước Kim Sơn đều ký tên và không có một quốc gia nào phản ứng biên giới và nhìn nhận quần đảo Trường Sa của nước Việt Nam.

QUẦN ĐẢO HOÀNG SA :

Quần đảo Hoàng Sa ở biển Nam Hải đối diện với Đà Nẵng ở vĩ tuyến 16° 50' Bắc và 111 độ 40' Đông.

Quần đảo Hoàng Sa gồm trên 90 hòn đảo nhỏ lớn và chạy dài từ Nam đến Đông Nam. Dưới thời Vua Gia Long, lính thú đã trấn giữ 3 đảo có tên sau đây :

- Tây Sa (Boise)
- Hoàng Sa (Pattle)
- An Sa (Robert)

Đảo Tây Sa người Pháp gọi là Boise bề dài 3.700 m bề ngang 2.897m trên đảo có cây cối um tùm và hai ba cây dừa, đảo này rất nhiều phosphate và vô số chim chóc, sinh nở triền miên từ thế kỷ này đến thế kỷ nọ, phần chim dày đến 5, 6 tầng, có một thời kỳ từ 1931 đến 1940 chánh phủ Pháp cho phép một công ty Nhật Bản đến khai thác phosphate trên đảo Boise, ngày nay nhiều kỷ niệm và mái nhà tôn xiêu vẹo của đám công nhân Nhật bỏ lại sau năm 1936. Đảo Tây Sa cách đảo Hoàng Sa (Pattle) 22 hải lý.

Đảo Hoàng Sa (Pattle) dài 937m rộng 697m hình bầu dục, phía bắc có hải đăng và căn cứ quân sự, cách 100m có đài thiên văn (khí tượng).

P phía đông bắc có vài ngôi mộ của lính thú dưới đời Vua Gia Long đã chết và an táng tại đảo.

P phía đông có một am thờ gọi là đền Bà. Năm 1938 Hải quân Pháp bắt đầu củng cố quân sự và hành chánh tại đảo Pattle bằng cách lập Poste de guet kiểm soát phi cơ bay qua đảo và đài thiên văn vô tuyến điện được trang bị dưới lớp nhà tôn đầu năm 1939 chiến hạm Suffren và tuần dương hạm Lamotte Piquet chở vật liệu nặng ra xây đắp đồn lũy kiên cố bằng xi măng cốt sắt. Căn cứ quân sự, hải đăng và đài Thiên văn phải ba năm ròng rã mới hoàn thành vì việc chuyên chở vật liệu đã kéo dài đến 16 tháng trời, Chánh phủ bảo hộ lựa chọn từ nhân biết nghề xây cất.

Đến năm 1942, do sự thỏa thuận giữa hai chính phủ Pháp Nhật, có một đoàn chuyên viên Nhật Bản đến đảo Pattle để đóng tàu bằng cây. Đến năm 1945, đảo Pattle phi cơ Anh Mỹ oanh tạc lâm sập đổ vài ngôi nhà ngói của căn cứ quân sự trên đảo và cũng vào năm 1945 quân Nhật đảo chánh Pháp hơn một trung đội Lê dương Pháp tại đảo bị Nhật tước khí giới anh em khí tượng tháo gở trên nhà bằng gỗ lim lâm bệ thả trôi vào đất liền được tấp vào biển Qui Nhơn và hai chuyên viên khí tượng vẫn còn sống sót đến ngày nay.

Từ năm 1939 đến 1945 quần đảo Hoàng Sa có đại lý Hành chánh do một Garde Principal của Pháp tên Faucheux chỉ huy 3 tiểu đội lính Khố Xanh

(Garde Indigene). Đến cuối năm 1942 vì tình hình chiến tranh nên được thay thế bởi Hải quân Pháp có lúc lại do Lục Quân Pháp đảm trách an ninh bộ phòng tại đảo. Khi quân Nhật đầu hàng Đồng Minh thì Pháp lại đổ bộ lên quần đảo Hoàng Sa và thanh toán hết những lính Nhật còn trên đảo vào cuối năm 1946.

Tháng 10 năm 1950, Tổng Thống Cộng Hòa Pháp Quốc Vincent Auriel long trọng gửi thông điệp cho Hoàng Đế Bảo Đại trao lại chủ quyền quần đảo Hoàng Sa cho chính phủ Việt Nam. Tháng 11 năm 1950, Việt Binh Đoàn ở Trung Việt ra thay lính Pháp và trấn thủ quần đảo Hoàng Sa. Nhưng sau khi Hiệp ước Genève vào tháng 7 năm 1954 ra đời, quân đội Pháp lại lần nữa ra thay thế quân đội Việt Nam vì quần đảo ở vĩ tuyến 16 nên canh phòng chặt chẽ kéo Cộng Sản vi phạm Hiệp Ước. Trên đảo Hoàng Sa ngoài căn cứ quân sự và đài Thiên văn còn một cầu tàu nhỏ vài ba thập canh bằng sắt và vài ba cái giếng do quân Nhật để lại, có độ từ 50 đến 60 phi lau, (Filaos) có sản bông chuyên bông rô và đặc biệt có loại cây đại để làm củi, tuyệt nhiên không có rạn mà có rất nhiều tranh, vớt thường năm lên bờ để trưng từ tháng 3 đến tháng 8 ta.

Từ năm 1927 cho đến nay các công ty ngư nghiệp của Tân Gia Ba, của Nhật Bản và Trung Hoa thường quanh quần đảo xa xa quần đảo Hoàng Sa, mỗi khi họ cần sự giúp đỡ như gạo, nước uống, họ vẫn tuân theo công pháp quốc tế lúc vào bờ và được ta đối xử tử tế theo luật pháp.

Đảo An Sa (Robert) ở phía Bắc đảo Pattle độ 3 hải lý, đảo này hình hơi tròn đường kính 800m chung quanh có cây cối um tùm, chính giữa đảo có một lòng chảo và có nhiều sạn trên đảo cũng có chim, trứng chim hơi to, ăn lá cây nên trứng chim màu xanh xanh, tuy nhiên không nhiều bằng đảo Boise. Trên đảo Hoàng Sa (Pattle) và Robert không có dân cư ngoại trừ lính và chuyên viên khi tượng mã thời. Tôi xin nhấn mạnh mặc dầu Đại Lý Hạnh Chánh Pháp được thành lập năm 1939 nhưng việc tuần hành quần đảo do Hải Quân Pháp thường xuyên.

Về kinh tế hải sản của quần đảo Hoàng Sa rất nhiều hải sản (địa biển) san hô đủ màu xanh đỏ tím vàng trắng, thú giả thì cứng rắn, thú non được mềm như măng. Ngoài ra có rất nhiều sao biển (Etoiles de mer) ốc hoa, bầu ngư, đồi mối, vớt, tranh và vô số cá ngon và mực tươi.

Về di tích : Phía Bắc đảo Pattle độ 1 cây số nằm dưới mặt biển còn một pho tượng lớn bị gãy đầu (tượng dân ông) khi nước thủy triều xuống cạnh thì pho tượng ấy được nhìn thấy rõ ràng, còn tại đền thờ Bà thì có một pho tượng đá (dân bà) đặt trên 1 bộ đá chạm trổ tinh vi tử ngạn xưa, có lần người Pháp muốn đem pho tượng này về Viện Bảo Tàng Đà Nẵng nhưng cái am thay tượng tuy nhỏ mà 8 lính Pháp vạm vỡ bụng không nổi để đem xuống tàu thủy và do sự tín ngưỡng Linh Việt Nam yêu cầu để lại đền Bà cho đến ngày nay.

Trên phương diện chuyên viên đài khí tượng Hoàng Sa mang Indicatif international de la Station d'observation 836 đã hoạt động từ năm 1938 cho đến ngày nay, quan trắc khí tượng 836 đã phổ biến tin tức cho cả vùng Đông Nam Á và Đông Á mà hàng ngày quốc tế đã nhận được quan trắc 836 để ghi vào bản đồ để nhận định thời tiết đảo Hoàng Sa và theo dõi các trận bão hằng năm tại biển Nam Hải. Hơn nữa, Hiệp ước Cựu Kim Sơn tháng 9.1952 của Trung Hoa và các cường quốc trên thế giới cũng như các quốc gia ở vùng Á Đông đã từng bị quân đội Phú Tang dầy xéo lên quê hương bởi

chánh sách xâm lăng tại Đông Á hoặc các nước Tây Phương có thuộc địa tại vùng Á Đông như : Mỹ, Anh, Pháp, Bồ đào Nha, Hoà Lan đều ký tên vào Hiệp Ước Cửu Kim Sơn, đặc biệt nhất có Trung Hoà Dân Quốc lúc bấy giờ là một trong ngũ cường, có Phi Luật Tân, Nam Dương, Việt Nam, trong văn kiện của một Hiệp ước mà một nước chiến bại Nhật Bản đối với quốc gia chiến thắng để minh định rõ ràng biên giới nào bị Nhật xâm lăng và được bồi thường chiến tranh do nước chiến bại gánh chịu thì không một quốc gia nào tại Đông Nam Á phản ứng tranh giành quần đảo Hoẵng Sa và Trường Sa và Hiệp Ước Cửu Kim Sơn nhìn nhận chủ quyền hai quần đảo nói trên thuộc lãnh thổ của VNCH.

Ngày nay Trung Hoa Cộng Sản, dù làm chủ tại lục địa có chân tại Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc thì Hiệp Ước quốc tế Cửu Kim Sơn ngàn năm vẫn còn giá trị, không thể y mạnh đông dân dùng bạo lực chiếm đoạt đất đai của một quốc gia nhỏ bé và mĩa mai thay chế độ thực dân vào cuối thế kỷ 20 này lại được dung túng, hủ vi của một cường quốc thật là thối bi, nhưng đáng trách hơn và thối bi hơn là chính phủ Cộng Sản Miền Bắc lần MTGP đều im hơi lặng tiếng, không dám có phản ứng trước sự xâm lăng tạo bạo của Trung Hoa Cộng Sản, bỏ tay ngậm miệng để một phần lãnh thổ của quê hương trong sự tranh giành biên giới, để hưởng hoà của Tổ Tiên bị mặc nhiên cho ngoài nhân dân tiếm quyền, cưỡng đoạt.

Kính thưa Tổng Thống,

Kính thưa liệt Quý Vi,

Với tài liệu nghèo nàn trên đây, chúng tôi xin đóng góp một phần nhỏ mọn vào việc sưu tầm và đối chiếu các văn kiện tại Thư Viện Cộng Hoà Pháp quốc, Thư viện Saigon để nói lên sự đau xót của quê hương bị dày xéo, tháng sáu năm 1956 có Tổng Thống Ngô Đình Diệm, Cựu Bộ Trưởng Nội Vụ Nguyễn Hữu Châu đã nhờ quý Ông Nguyễn Hữu Khai chủ tịch Liên Đoàn Công Chức Cách Mạng Quốc Gia, Đồ Trưởng Nguyễn Phú Hai, Đồng Lý Văn Phông, Bộ Nội Vụ Đồ văn Rờ ngày nay đang giữ chức vụ quan trọng tại Phủ Thủ Tướng tổ chức nhiều lần tại Phòng Khánh Tiệt Toà Đô Sanh Saigon, và tại Bộ Nội Vụ để tôi có dịp trình bày về lịch sử địa dư quần sử, kinh tế, chính trị của hai quần đảo nói trên để quý vi Dân biểu Quốc Hội Lập Hiến, quý vi trí thức tại Thủ đô và 123 chi đoàn của toàn thể các Bộ, Nha, Sở tại Thủ đô dưới thời Đế Nhất Cộng Hoà biết về hai quần đảo nói trên vì năm 1956 có ba quốc gia : Trung Hoa, Phi Luật Tân, Nam Dương đã một lần tranh dành hai quần đảo nói trên vì thế chủ quyền pháp lý và địa dư đã được trình bày tại quốc nội và với dư luận quốc tế.

Cuối năm 1973 và đầu năm 1974 hai quần đảo này lại bị một lần nữa tranh dành bởi Trung Hoa Cộng Sản, mau chiến sĩ Việt Nam đã đổ Hoẵng Sa, tôi bùi ngùi ôn nhớ lại quang đời sống trên hai quần đảo ấy, sưu tầm lại tài liệu xa xưa để viết lại tài liệu nghèo nàn này của một cộng dân tuổi đã về chiều khi một phần lãnh thổ của quê hương xứ sở bị kẻ xâm lăng dày xéo.

Trân trọng kính chào Tổng Thống và liệt Quý Vi.

TRƯỞNG TY KHÍ TƯỢNG TUY HÓA
Ấn ký : TRẦN VĂN MẠNH

Nhân chứng :

BÌNH MINH TRÊN ĐÀO HOÀNG SA.

Ông Trần Hữu Đầu, tức nhạc sĩ Hoàng Bích, đồng thời là một nhà giáo, cách đây 17 năm, đã có lần thực hiện một chuyến du khảo trên quần đảo Hoàng Sa.

Rung cảm trước những nét đẹp của một phần quê hương gấm vóc, nhạc sĩ Hoàng Bích đã sáng tác một nhạc phẩm mang tựa đề : "BÌNH MINH TRÊN ĐÀO HOÀNG SA". Nhạc phẩm này được phép xuất bản với giấy phép số 906/XB ngày 17.6.1957 của Nha Thông Tin Nam Phần.

Trên khía cạnh tinh tự dân tộc, nhạc phẩm này đã là một chứng tích Hoàng Sa là lãnh thổ Việt Nam. Trên phương diện thực tế, việc một người Việt Nam đi du khảo Hoàng Sa năm 1957 lại là một chứng cứ xác thực hơn nữa.

BỘ THÔNG-TIN và THANH-NIÊN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

NHA THÔNG-TIN
NAM - PHẦN

HỘI-BÒNG KIỂM-DUYỆT

GIẤY PHÉP số 906/XB

Ông TRẦN-HỮU-ĐẦU tức Hoàng Bích ở tại số 15 đường Ng-van-Thành Giadinh
được phép xuất bản, ~~hệ thống thông tin~~ một bản nhạc có lời
nhạc đề " BÌNH-MINH TRÊN ĐÀO HOÀNG SA " của Hoàng-Bích.

(Ngôi trừ những trang và những đoạn xóa bỏ).

Saigon, ngày 17 tháng sáu d.l. 1957.

Giám-độc Nha Thông-Tin Nam-Phần, X

Vo-thu-Tinh

XIN CHÚ Ý : (1) Giấy phép này chỉ có giá trị trong ba tháng.

(2) Giấy phép này phát ra không có đảm bảo cho một số giấy báo cả dùng vào việc ấn-loát.

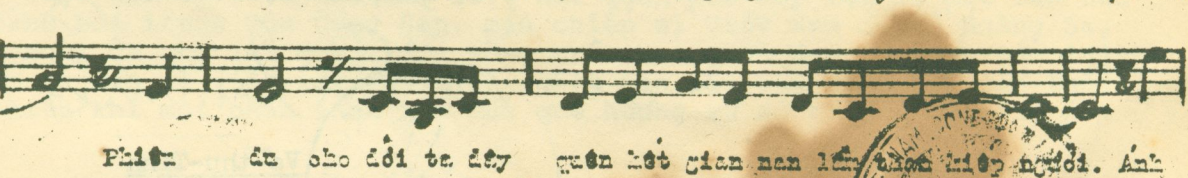
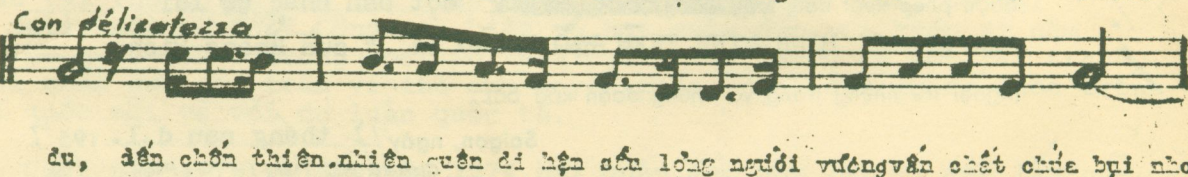
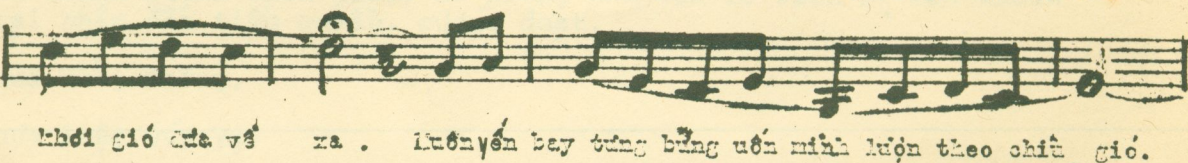
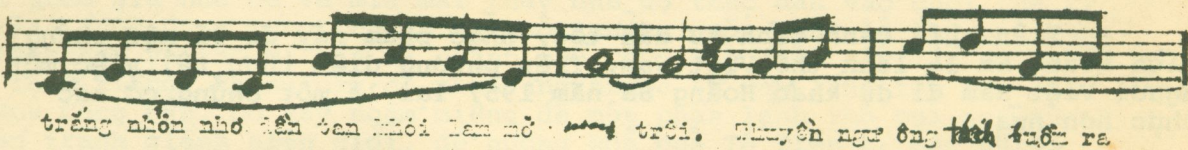
(3) Số và ngày của giấy phép này phải chỉ rõ trên bìa sách.

(4) Trước khi phát hành, người xuất bản phải đệ trình tại Bộ Thông-Tin và Thanh-Niên Việt-Nam và Nha Thông-Tin Nam-Phần mỗi chỗ 3 bản.

Xin trả lại tập giấy đề cử liên tục cho Bộ

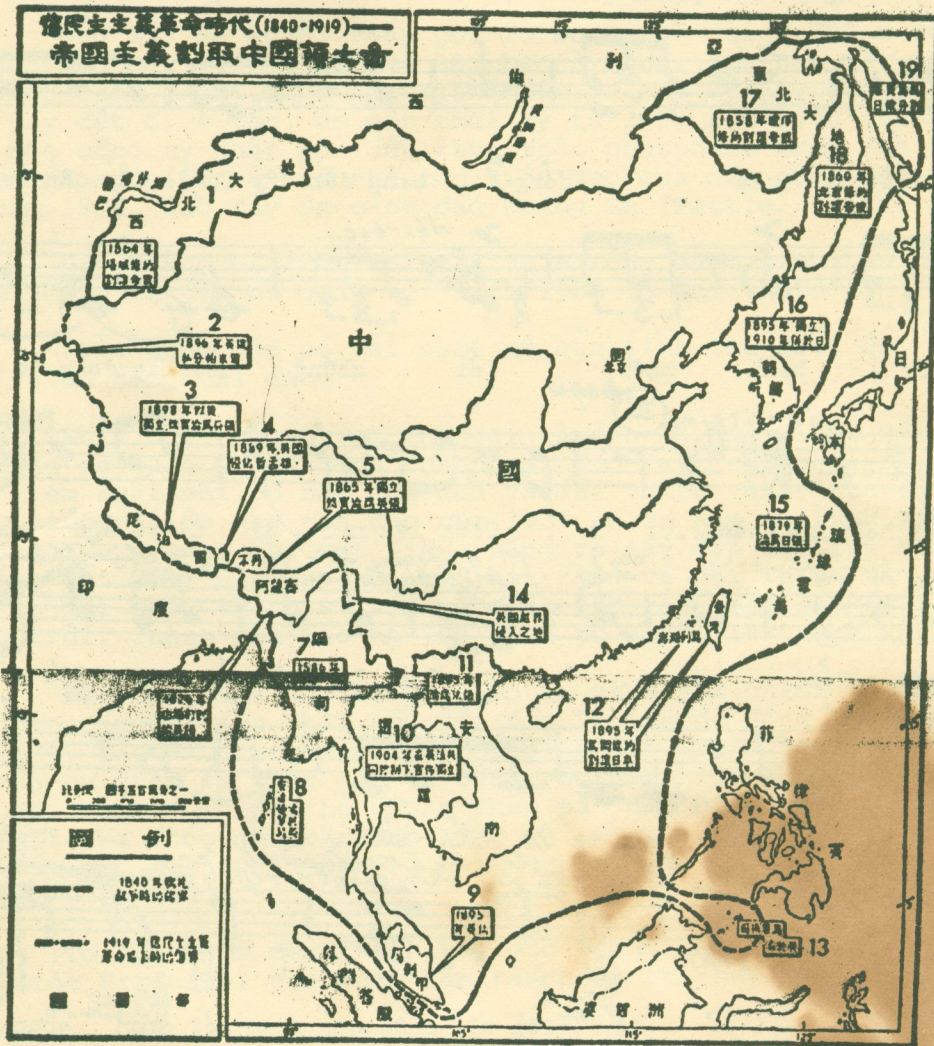
Đ. Văn Cao
hân đ. đ. đ.
THO ANH GIANG

(Xin hát lại bài này - Cảm ơn)
Đ. Văn Cao
Nhạc và lời của
HOANG-BICH



"ĐẠI TRUNG QUỐC" !

Bản đồ sau đây trích trong cuốn "A SHORT HISTORY OF MODERN CHINA" (Lược Sử Tân Trung Hoa) xuất bản tại Bắc Kinh năm 1954, với đường ranh giới "Đại Trung Quốc" gồm toàn bộ Đông Dương và Mã Lai (Sic), nói lên tham vọng đế quốc của Trung Cộng, đồng thời chứng tỏ sự thiếu thanh liêm trí thức của sử gia Trung Cộng, khi dám trắng trợn tự vạch lằn ranh quốc gia như vậy.



**TUYÊN CÁO CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM CỘNG HÒA
NGÀY 14.2.1974 VỀ CHỦ QUYỀN CỦA VIỆT NAM CỘNG HÒA
TRÊN NHỮNG ĐẢO Ở NGOÀI KHƠI BỜ BIỂN VIỆT NAM.**

"Nghĩa vụ cao cả và cấp thiết nhất của một chính phủ là bảo vệ chủ quyền, độc lập và sự vẹn toàn lãnh thổ của Quốc Gia. Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa cương quyết làm tròn nghĩa vụ này, bất luận những khó khăn trở ngại có thể gặp phải và bất chấp những sự phản đối không căn cứ đâu phát xuất từ đâu.

Trước việc Trung Cộng trắng trợn xâm chiếm bằng vũ lực quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam Cộng Hòa, Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa thấy cần phải tuyên cáo long trọng trước công luận thế giới cho bạn cũng như thù biết rõ rằng :

Quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa là những phần bất khả phân của lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa. Chính Phủ và nhân dân Việt Nam Cộng Hòa không bao giờ chịu khuất phục trước bạo lực mà từ bỏ tất cả hay một phần chủ quyền của mình trên những quần đảo ấy.

Chúng ta còn một hòn đảo thuộc phần lãnh thổ ấy của Việt Nam Cộng Hòa bị nước ngoài chiếm giữ bằng bạo lực thì chúng ta Chính phủ và nhân dân Việt Nam Cộng Hòa còn đấu tranh để khôi phục những quyền lợi chính đáng của mình.

Kẻ xâm chiếm phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về mọi tình trạng căng thẳng có thể do đó mà có.

Trong dịp này, Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa cũng long trọng tái xác nhận chủ quyền của Việt Nam Cộng Hòa trên những hải đảo nằm ở ngoài khơi bờ biển Trung Phần và bờ biển Nam phần Việt Nam, từ trước tới nay vẫn được coi là một phần lãnh thổ của Việt Nam Cộng Hòa căn cứ trên những dữ kiện địa lý, lịch sử, pháp lý và thực tại không chối cãi được.

Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa cương quyết bảo vệ chủ quyền quốc gia trên những đảo ấy bằng mọi cách.

Trung thành với chánh sách hòa bình có hữu của mình, Chính phủ Việt Nam Cộng Hòa sẵn sàng giải quyết bằng đường lối thương lượng những vụ tranh chấp quốc tế có thể xảy ra về những hải đảo ấy, nhưng nhất định, không vì thế mà từ bỏ chủ quyền của Việt Nam Cộng Hòa trên những phần đất này.

ĐÍNH CHÍNH

-o-

Xin đọc giả vui lòng bỏ túc hoặc sửa chữa những thiếu sót và sai lầm về ấn loát sau đây :

- Một số trang không đánh số - đặc biệt là trang 1 đến trang 16.

- Trang 9 (hàng 8 từ dưới lên) : 'năm 1947' xin sửa là 'năm 1497'.

- Chú thích hình trang 15 : 'Đường rầy do người Nhật thiết lập để khai thác phốt phát, trước thế chiến thứ hai. Những công trình xây cất này ngày nay đều đã bị sóng biển phá hư.'

- Chú thích hình trên trang 32 :

Đã in '...trước tòa Đại Diện VC St Windsor Park...'

Xin sửa là '...trước tòa Đại Diện Trung Cộng tại Saint Windsor Park...'

● MỤC LỤC

DẪN NHẬP trang 3

PHẦN I . Quần Đảo Hoàng Sa

I. Địa dư 5

II. Lịch Sử 7

III. Tầm Quan Trọng 12

PHẦN II . Cuộc xâm lăng của Trung Cộng ở
Hoàng Sa

I. Diễn trình cuộc xâm lăng . . . 17

II. Hậu quả 27

PHẦN III . Hoàng Sa, lãnh thổ của
Việt Nam Cộng Hòa

I. Sự tranh chấp chủ quyền 39

II. Luận cứ của Việt Nam Cộng Hòa 40

KẾT LUẬN 54

PHỤ LỤC

- Phụ Lục I : Tài liệu trích dẫn các sách
và văn kiện chính thức. , . . 60

- Phụ Lục 2 : Các tài liệu sống.. . . . 77

TÀI LIỆU NÀY DO
BỘ DÂN VẬN và CHIÊU HỒI
ấn hành
Số : 7404



Bia chủ quyền Việt Nam trên quần đảo Hoàng Sa
dựng năm 1938 dưới thời Pháp thực